

DANH TÁC VIỆT NAM

Nguyễn Công Hoan

*Là ngọc
cành vàng*



Mục lục

Chương 1: Hai Thế Giới

Chương 2: Danh, Lợi, Tình

Chương 3: Gia Đình Giáo Dục

Chương 4: Trên Xe Lửa

Chương 5: Chờ

Chương 6: Việc Chẳng Ngờ

Chương 7: Bề Bàng

Chương 8: Triệu Chứng

Chương 9: Gia Giáo

Chương 10: Bệnh Với Thuốc

Chương 11: Lôi Đình

Chương 12: Một Chút Hy Vọng

Chương 13: Lụy Thế Gia

Chương 14: Chén Thuốc Rửa Nhục

Chương 15: Lòng Cha Mẹ

Chương 16: Những Người Thua Trận

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 1: Hai Thế Giới

Nga một mình lững thững ra vườn chơi. Hai bên lối đi, đầu cỏ còn ướt đầm, nặng trĩu những nước. Trên mạng nhện, hạt sương đọng, nổi lên trăm nghìn vẻ óng ánh như kim cương.

Cảnh vật buổi sáng mùa xuân băng khuâng như mộng. Sương sa mù trời. Dây núi đá cằn, mọi khi rần rỗi ở màu áo xám, uốn lưng ở rìa cánh đồng, bây giờ uể oải như lờ mờ chưa tỉnh giấc trong màn, mà đầu thì lẩn kín vào chiếc khăn trắng.

Đứng dưới gốc đào, Nga thấy tâm hồn man mác. Làn gió hiu hiu thổi, làm tha thướt tà áo nhẹ nhàng. Mấy cánh hoa tươi tắn, lặn tẩn bay xuống đầu, xuống vai nàng, rồi xuống đất. Nhìn màu đào rải rác trên tấm thảm xanh, Nga nhớ lại xác pháo đỏ ngòm trong sân mấy hôm trước, nàng mỉm cười khoan khoái.

Nga ngắm rặng đào mãi không mỏi mắt. Hoa đua nhau nở to, rung rinh, như hôn hờ cười với gió đông. Nàng cho rằng chỉ sáng nay, đây trời trắng xóa sương mù, thì màu phớt của vườn đào mới tăng vẻ đẹp. Nhưng mà chính Nga, một thiếu nữ lộng lẫy mơn mớn, tha thướt trong rặng đào, mới càng làm cho cảnh thêm tươi đậm. Má ánh màu hoa, áo xen sắc lá, món tóc mây quăn rối, lả tả xuống trán, xuống tai, Nga phảng phất như Chúa Xuân hiện hình vậy.

Ngắm nghía một cảnh hoa đẹp nhất, Nga cố kiễng chân, giơ tay để với, định bẻ, đem về cắm vào lọ trong buồng, nhưng cao quá, không sao lấy được. Nàng thất vọng. Nhưng nàng tưởng tượng, so sánh cái địa vị cao quý của mình với cụm hoa đào nọ, nàng lấy làm hãnh diện.

Nga, con ông phủ họ Lê. Họ Lê này là dòng dõi thế phiệt. Cha Nga vừa đổi đến đây đạo tháng mười năm ngoái. Nga học trường Sư phạm, nên nhân dịp nghỉ Tết, mới về Phủ với cha lần này là lần đầu.

Nga quen ở đất thị thành đông đúc vui vẻ. Bây giờ về nơi nhà quê tịch mịch, nàng thấy buồn quá. Cả ngày, trừ với cha mẹ, nàng chẳng nói chuyện được với ai. Thịnh thoảng có cô Thừa, cô Lục vào chơi, nhưng họ đều là hạng nhiều tuổi, và họ tự coi như bậc dưới, nên câu chuyện chỉ toàn giọng giao thiệp đón đưa.

Cho nên, suốt từ hôm về, tới nay là mùng năm Tết, nàng chưa hề bước chân ra khỏi cổng. Từ sáng đến tối, nàng chỉ loanh quanh dưới gối mẹ cha, rồi khi quyển sách, khi tờ báo, khi xem xét công việc cửa nhà, Nga chưa phải giải trí bằng cách khác. Và ở đây, còn có cách gì giải trí cho hợp tính tình nàng. Bởi vậy, nàng tự thấy nàng cao quá, cả hình thức lẫn tinh thần.

Nhưng từ sớm, cha mẹ Nga đi vắng, nên nàng buồn, mới dạo khắp đó đây trong dinh cho tiêu khiển.

Ở vườn đào, Nga trèo lên bờ thành, dèo bước đi mãi cho tới mé gần cổng chòi, sau trại lệ. Nga vợ vẫn đứng nhìn ra phố, mà mắt chẳng để vào một cái gì.

Mấy dãy nhà lá, tối tăm, âm thấp, sắp hàng xộc xệch, trông rõ ra cách cấu thả, quê mùa, lạng lẽ trên mái rơm, những tia khói đùn lên, éo lá uốn quanh co rồi biến mất.

Bỗng một cảnh hoạt động đập vào mắt Nga. Ngay dưới chân thành, trong sân cái nhà có cây bàng trước cửa, có một người ở trong bước ra. Nga lánh sau lần hàng rào xương rồng chú ý nhìn xuống.

Nga trông thấy rõ một người con trai, bằng trạc tuổi nàng, nách cặp quẻ vờ dày, tay cầm khúc giò, nhồm nhoàm nhai, ngon lành lắm. Rồi con chó vện vẩy đuôi đến gần. Người thiếu niên nhăn mặt, co dúm chân tay, pha trò với nó.

Nga bật buồn cười, càng mãi nhìn tấn kịch ngộ nghĩnh. Rồi người thiếu niên đặt vớ xuống đất, dậm dọa con chó, rồi sừng sộ, nói tiếng Tây với nó, đến nỗi nó kêu rầm, quắp đuôi chạy mất. Một nhịp cười vang, hai môi tách ra, làm hé hai hàm răng trắng nuột.

Nga vui vẻ chăm chăm ngắm người thiếu niên. Nàng lấy làm lạ, không ngờ nhà

ấy lại có con người như thế ấy. Nhà ấy rất tiêu tụy. Mái lợp rơm lâu ngày, đã dẹp bết dính với nhau, mà nước mưa làm lún nhiều chỗ như lòng máng. Vách thì không dính với cột nhà đã xiêu. Trong sân chật hẹp, có bày vài cống nước, thừa một chỗ con để phơi, rồi đến bếp, dựa vào thành, cũng lụp xụp, yếu ớt.

Nhưng người ấy lại khác hẳn. Tóc rẽ bên chải mượt. Dưới cái trán vuông rộng, hai con mắt có vẻ tinh nhanh. Toàn thể, trông ra một người học trò cẩn thận, thông minh, vui vẻ.

Nga đương luẩn quẩn nghĩ ngợi, thì một luồng gió thổi lật tung bìa quyển vở ở sân, rồi phân phật giở mấy tờ giấy. Nga thoáng trông thấy các hình vẽ, biết ngay là những bài hóa học ở chương trình lớp năm thứ tư. Nàng nghĩ thầm:

"Anh chàng này cũng một tâm lý như mình, nên mới đùa với chó. Ở Hà Nội quen, về nhà mới chán làm sao!"

Rồi từ đó, Nga không thể rời mắt được con người lạ lòng ấy nữa. Nàng cứ lẳng lẳng nấp chỗ kín để dòm sang.

Bỗng con Sen đứng dưới chân thành, gọi:

- Mời cô về xơi cơm.

Nga như chợt tỉnh cơn mơ màng, quay nhìn xuống mỉm cười:

- Sao mà biết tao ở đây?

- Con phải tìm cô mãi đấy ạ.

Nga đưa cổ tay lên xem chiếc đồng hồ vàng, rồi giật mình, nói:

- Ô, thế mà đã mười một giờ rồi nhỉ. Vú em cho cậu xơi cơm chưa?

- Đã ạ, có lẽ bây giờ cậu sắp đi ngủ rồi còn gì.

Nga ở trên mặt thành, dang hai tay, chạy sầm xuống, ôm chầm vào con Sen cho khỏi ngã, rồi cười sáng sủa. Nga cũng muốn đùa, đùa vui vẻ như người thiếu niên ở

trong túp nhà tranh tiêu tụy nọ.

- Ở đây buồn lắm, Sen ạ.
- Chốc nữa xơi cơm xong, mời cô đi xem phố.
- Phố đây có gì mà xem?
- Có đến ba bốn hiệu Khách ấy, to đáo để.

Nga bĩu môi. Sen cười:

- Ở nhà quê, chỗ nào có nhiều hiệu Khách là vui.
- Vui cho mày, chứ không vui cho tao.

Rồi nhân muốn dò la, Nga hỏi:

- Mày... Mày có thuộc hết các nhà ở ngoài phố không?
- Con chỉ thuộc những nhà ở quanh cổng Phủ này thôi.
- Những nhà nào?

Sen trở tay, kể:

- Đây là hiệu chú Khách Thái An; bên cạnh là nhà Toe bán giò. Rồi đến nhà bác đồ Sơn bán xôi chè. Rồi đến cả Lợi bán thịt chó. Cái nhà này là nhà thầy Ký rượu, rồi đến hàng cơm bác phó Bái...

Nga nhìn Sen, gật gù mỉm cười ra ý chế nhạo rồi ngắt lời:

- Thế cái nhà có cây bàng trước cửa kia là nhà ai?

Sen nhìn Nga, không biết nó vô tình hay hữu ý. Nhưng bỗng hai má Nga đỏ ửng, cuống quýt hỏi vờ vẩn:

- Cây bàng ấy có lắm quả không?

- Con không biết. Nhưng bác đồ Sơn như thế, thì ai lấy được quả với bác ấy.

- Bác ấy ở đâu?

- Nhà bác ấy đấy, cô ạ.

- Bác đồ gì?

- Bác đồ Sơn. Có bao nhiêu bìa chín là bác ấy giữ, để bán, chẳng lọt ra ngoài quả nào. Người ta bảo ngày xưa chồng bác ấy làm nho cho thầy thừa Lung đấy. Đầu quê ở Sơn Tây, nên gọi tên thế.

- À, ra cũng tỉnh nhà nhỉ? Ở làng nào?

- Con không biết.

- Bây giờ chồng bác ấy không làm nho nữa à?

- Chết từ đời nào rồi còn gì. Còn nhà bác gái bây giờ nợ như chúa chổm. Hôm ba mươi Tết, bác ấy trốn như chạch, đến tận khuya mới dám về. Thế mà người ta cũng biết. Rồi thành ra cãi nhau om sòm. Giá quan không thương hại thì đã bỏ tù rồi.

Nga khe khẽ thở dài:

- Bác ta bán gì?

- Bán xôi chè. Nhưng được mấy tí; vả lại què tay thì làm lụng ăn thua gì.

Nga sừng sốt cảm động, đứng dừng lại:

- Bác ta què, a mày? Thương hại nhỉ!

- Vâng, người ta bảo khi chồng bác ta chết, bác ta nghèo khổ lắm kia. Cứ phải làm thuê, làm mướn, đi đêm về hôm. Rồi một lần lính tráng trong phủ ra ghẹo ghẹo thế nào không rõ, muốn chừng bác ta không thuận tình, rồi họ thù đánh què.

Nga thở dài, thông thả vừa đi vừa hỏi:

- Tội nghiệp! Bao giờ thế?

- Đã lâu lắm. Mười mấy năm nay rồi. Giá bác ta chịu khó nhờ người con gái lấy được chồng khá, thì làm gì phải cặm cùi, vất vả thế. Con gái bác ta thình thoảng cho tiền luôn, nhưng nhất định bác ta không lấy. Bác ấy bảo còn sức làm được, chưa phải nhờ con. Thế mà, hay đáo để, bác ấy đã dành dụm thế nào, mà cũng đã được cái vốn, mở được ngôi hàng xôi chè.

- Nhưng nợ thế kia mà?

- Vâng, cũng tại thằng con trai.

Nga giật mình hỏi dồn:

- Con trai làm sao?

- Không, thưa cô, nó có làm sao đâu. Thằng ấy là thằng Chi, đâu nó đang học trường Ký Bưởi trên Hà Nội thì phải. Thình thoảng bác ta được đồng nào, lại dành dụm cho con mua sách hết cả. Cũng may cho bác được thằng con học giỏi.

- Thế lấy gì cho con ăn học?

- Người ta bảo thằng Chi được lương. Chứ cô tính ngữ ấy mà không được lương, thì có mà đi ăn mày!

Nga cau mặt, mắng:

- Người ta là học trò cũng như tao, mày đừng gọi là thằng, và đừng khinh bỉ thế.

Nói đến đó, Nga vừa lên tới thềm nhà. Vào buồng ăn, nàng thấy cơm đã dọn tinh tươm. Chiếc khăn trắng nuột trái phẳng phiu trên bàn. Bát bát, đĩa gà, bóng nhoáng. Các đĩa đồ ăn sạch tinh vi, ngùn ngụt khói bốc, ngon lành.

Nga ngồi chống tay xuống bàn, vợ vẫn nghĩ ngợi. Đưa mắt nhìn các đồ đạc

trong nhà, nàng như vừa phải đi qua một thế giới cùng khổ, nay được đến cái thế giới bề bực rùng vàng. Nhưng thấy được giàu sang sung sướng bao nhiêu, nàng lại thương hại cảnh ngộ bác đồ Sơn, ngậm ngùi số phận Chi bấy nhiêu.

Sen đặt bát cơm vào khay đưa Nga. Mùi gạo tám thơm ngào ngạt. Nga thở dài, cầm lấy, rồi hỏi:

- Cậu đâu?

- Vú em sắp cho cậu ngủ ạ.

Rồi những câu hát ru văng vẳng ở bên buồng kia đưa sang một giọng buồn tẻ:

- Ngồi buồn kể chuyện anh Trương Chi.

Chợt nghe tiếng Chi, Nga lắng tai nghe:

- Người thì thật xấu hát thì thật hay.

Cô My Nương nhà ở lầu tây,

Con quan Thừa tướng ngày rày cấm cung.

Ngủ đi, cậu ơi!

Anh Trương Chi chờ dò dưới sông,

Chờ dò ngang dọc suốt đêm đông dãi dầu.

Ngoáo! Ngoáo ơi!

Nga mỉm cười, ngẫm nghĩ: "Ngày xưa, có con quan Thừa tướng với anh lái dò tên là Chi!"

- Đêm thanh chàng mới hát một câu,

Gió đưa thoang thoảng tới lầu cô My Nương.

Cô My Nương nghe tiếng hát thì thương.

Cậu ngủ đi chứ! Vú yêu!

Nga cảm động mơ màng nhìn vào mặt kính tủ cốc. Màu đào trong vườn ánh lộn như cảnh thần tiên. Nàng sung sướng.

- Hồ trông thấy mặt anh chàng lại chê,

Nga lại mỉm cười, rồi thở dài.

- Anh Trương Chi khi trở ra về,

Cắm sào cho chặt, hát thề một câu.

"Kiếp này đã dở dang nhau,

Thì xin kiếp khác duyên sau lại thành".

Chi ra đi! Thằng bé con ở bên kia nó khóc đấy mà!

Bỗng Nga buồn, rồi tự nhiên nàng nghĩ ngợi thấy khó chịu lắm, gọi:

- Vú em!

- Dạ.

- Sao vú cứ hát nhảm thế? Ru bài khác không được à?

- À ời ời! Thưa cô bài ấy hay chứ!

- Bảo thì vú phải nghe, không được hát bài ấy nữa.

Ngước mắt lên, Nga thấy con Sen tùm tùm. Nàng bèn nghiêm nét mặt, bảo:

- Vú ấy chỉ hát nhảm. Có đời nào con quan Thừa tướng lại thèm phải lòng anh lái đò bao giờ!

Sở dĩ nàng phát ra những giọng đòi các như thế, vì vút nàng nghĩ nàng với anh học trò nghèo lúc nầy, tự nhiên nàng chệnh lòng, mà có tư tưởng phân biệt giai cấp, nàng cho là vô lý, không bao giờ hạng để hèn mình rơm chất cỏ, lại có thể theo gót được với bậc cao quý lá ngọc cành vàng...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 2: Danh, Lợi, Tình

Mọi ngày, ăn cơm sáng xong, vào khoảng mười hai giờ, Nga quen tính ngủ trưa. Hôm nào không được ngủ, thì không sao chịu nổi.

Theo lệ thường, lần này Nga cầm tờ báo, lên giường nằm, đắp chăn để đọc cho dễ ngủ.

Nhưng lạ quá, mắt nhìn vào giấy, mà không thấy chữ gì. Óc nàng cứ lẫn quẩn buồn bã. Rồi chuông đồng hồ điểm một tiếng, nàng đặt tờ báo xuống, cố nhắm mắt lại.

Nhưng càng nhắm mắt, Nga càng khó ngủ. Anh Trương Chi với cô Mỹ Nường lúc nào cũng chập chờn, hiện ra trong trí tưởng tượng của nàng.

Nàng thương người con gái si tình, nàng thương người con trai hèn mọn. Nàng lại tiếc không rõ rồi hai người có kết duyên được với nhau không. Mấy lần, Nga toan gọi vú em, để hỏi nốt câu chuyện, nhưng rồi lại thôi. Nàng cho rằng cái sức mạnh sai khiến nổi người ta, không gì bằng ái tình. Đôi trai gái, đã gặp gỡ nhau trên đường tình, thì không có cái gì, có thể chia rẽ được. Đã yêu nhau thì không kể đến giàu nghèo, sang hèn. Chẳng sự khó khăn nào ngăn trở nổi đôi lứa.

Sở dĩ Nga nghĩ ngợi lan man thế, chỉ tại buổi sáng tự nhiên trông thấy Chi, lại biết cảnh nhà Chi. Nàng thương và hối rằng mình đã quá khinh người. Trong thế giới học trò, ai cũng như ai. Địa vị tốt đẹp về mai sau, hẳn chẳng hẹp hòi gì mà đánh lừa người thông minh, có chí.

Rồi tung phất chăn ra, Nga vùng ngồi dậy, đi mở các cửa sổ. Ánh nắng vàng tươi sáng lọt vào buồng. Bức màn tung theo chiều gió, gợn lên một làn sóng. Cảnh vật ở ngoài hớn hờ khoe vui.

Sen vào xếp chăn gối, Nga bảo:

- Tao đi chơi ra phố một tí đây. Mà sắp sẵn nước rửa mặt.

- Thưa cô, có phải đun không?

- Thôi, không cần.

Nga không cần rửa mặt bằng nước nóng, chẳng phải nàng thấy lúc ấy nắng ấm, nhưng chính là nàng muốn ra phố ngay để thỏa chí tò mò. Nàng tò mò muốn biết mặt đáng phục của bác đồ Sơn, muốn xem cái hàng tồi tàn của bác. Nàng muốn lại trông thấy anh chàng Chi, anh chàng có bộ dạng lúc nào cũng vui vẻ, dù cảnh ngộ rất đáng buồn.

Nga vào buồng trang điểm; độ nửa giờ, nàng ra buồng khách, đứng trước gương lớn để soi. Nàng nhìn hình trong gương, mỉm cười, vì nàng thấy nàng đẹp lạ. Ngắm bộ quần áo sang trọng, sửa sang đồ nữ trang quý giá, nàng nghĩ đến nhan sắc, địa vị nàng, nàng như đã trông thấy tương lai rực rỡ.

Nga đến cổng, đứng một lúc, nhìn hai bên phố. Rồi nàng đi rẽ về phía tay trái. Nga chú ý vào nhà có cây bàng trước cửa. Cái nhà ấy, đằng trước cũng không sang trọng gì hơn đằng sau. Nghĩa là vách cũng xiêu, cột cũng vẹo. Ở ngoài bày chõng tre, có cái mâm gỗ úp chiếc lồng bàn lở sơn. Trước chõng, là cái ghế dài mà bốn chân lồi cả lên mặt. Ngồi đằng sau, là bác đồ Sơn, trạc độ năm mươi tuổi. Lúc ấy mặt bác râu rầu, như tư lự điều chi. Nga không trông rõ cánh tay gầy, nhưng nàng chỉ thấy một cánh tay để trên chõng, còn một tay thông hắt xuống.

Đi quá nhà bác đồ Sơn, Nga còn quay nhìn lại. Bất đồ nàng thấy không người nào ở phố là không nhìn theo nàng. Lại còn mấy đứa bé em lếch thếch ở cạnh sườn, cũng đi theo nữa.

Nga biết mình ăn mặc sang trọng làm lạ mắt mọi người.

Quả vậy, những quần áo của Nga rất đắt tiền. Hẳn là cái áo nhung bạch tuyết óng ánh, may kiểu thắt đáy ở lưng, lại gài bằng sáu chiếc khuy vuông chạm, làm

cho người ta phải ngạc nhiên nhất. Mà Nga lại bôi phớt một lượt phấn hồng, nên cái áo ấy lại làm tăng thêm vẻ mặt ngọc. Mắt và tóc Nga, đen lay láy như nhau, càng làm nổi cái dung nhan lộng lẫy. Cổ tay Nga, sáng lóe chiếc vòng kim cương.

Nga kệ cho lũ trẻ con đi theo sau. Nàng lững thững đi, sung sướng lắm.

Ra đến đầu phố, thì là đồng ruộng. Những luống khoai, lá xanh um, thẳng hàng nhau, trông như vết kẻ ở mặt giấy. Đến tận chân trời, cánh đồng bát ngát, phẳng lặng như tờ. Trời xanh ngắt mà trong, một vài chỗ có nổi lên những áng mây lơ mờ trắng. Phong cảnh nhà quê tĩnh mịch và dịu dàng. Nga thấy tinh thần khoan khoái.

Đứng một chốc, khi mặt trời xế bóng thì Nga về. Bỗng ở trong ngõ, tiếng huýt gió làm nàng quay nhìn lại. Nàng thấy một người mà nàng ngờ ngợ. Nhưng rồi nàng biết ngay là Chi. Nàng ngợ, vì Chi ăn mặc khác hẳn lúc sáng. Chi mặc áo the thâm, đội mũ trắng, dận guốc, hớn hờ, tay cầm cái liễn sứ, mắt nhìn trời, bộ dạng vui vẻ lắm.

Thoạt thấy Chi, thấy cái người lúc nào cũng luôn tìm sự vui một mình, Nga mỉm cười, phải quay mặt che dù lấp đi.

Nga cố bước chậm để nhường Chi lên trước. Nhưng đến năm phút, nàng vẫn thấy tiếng guốc đều đều lê đặng sau lưng. Tự nhiên Nga ngượng nghịu, bối rối lạ. Vì nàng đã tưởng tượng ra hàng trăm nghìn trò ranh mãnh diễn ra ở sau nàng. Nàng quyết đôi mắt Chi không phút nào rời nàng. Nàng đoán óc Chi ngây ngất vì sắc đẹp của nàng. Bỗng nàng thấy kiêu hãnh lạ thường. Rồi định bắt chộp anh chàng đang giở trò tinh nghịch, Nga quay phắt lại.

Nhưng lạ quá, Chi chẳng để ý gì đến nàng. Chi hiền lành, đứng đắn, mắt nhìn đi đâu ấy.

Tự nhiên Nga sượng sùng.

Bỗng một con chó vàng to xô đến gần Nga. Sợ hết hồn, Nga cuống quýt, rú lên một tiếng, giơ dù ra đỡ. Nhưng con chó cứ hồng hộc, cắn rách dù rồi nhả răng nhìn Nga. Nga bỏ dù, vừa kêu vừa chạy, trống ngực thình thình, mặt xám ngoét.

Tức thì, xoảng! Con chó ăng ăng chạy. Mấy mảnh sứ tan tành ra đường. Người ta vội vã xúm đến hỏi Nga. Nhưng Nga đã thoát nạn, vừa thờ vừa cảm ơn mọi người.

Bồi hồi, Nga cảm động về cách cử chỉ của Chi. Nàng quay lại, định đền Chi một nụ cười, nhưng không thấy Chi đâu cả. Thì ra Chi đã thân nhiên, đi tiến lên trước, không nhìn mảnh liễn vỡ cũng không nhìn Nga.

Bên tai, Nga thấy người ta nói:

- Hoài của, cái liễn đẹp thế mà anh ấy quật vỡ.

Rồi người ta nhặt những mảnh, thử chấp lại cho liễn, ngấm mãi, và xuýt xoa tiếc.

Nga chào mọi người, rồi rảo cặng về phủ. Đến nhà, Nga gọi Sen, kể lại nỗi sợ hãi lúc nãy và hỏi:

- Sen, cái liễn sứ ấy bao nhiêu tiền?

- Thưa cô, cũng có cái đắt, có cái rẻ.

Nga móc túi, đưa Sen tờ giấy một đồng, nói:

- Mày ra nhà bác đồ Sơn, đưa cho bác ấy đồng bạc, bảo rằng tao đền cái liễn vỡ nhé. Mày nói cho khéo, vì cái liễn vật thử chả là bao, nhưng con bác ấy biết trọng người hơn của, thì bụng ấy mới là đáng quý.

Sen nhanh nhẩu ra phố. Nga đi theo, đứng trên thành, chỗ sau giậu xương rồng, để ghé sang và nghe cho rõ.

Nga thấy Chi mặt râu rầu, đứng thừ ở giữa sân. Trong nhà, bác đồ Sơn cúi kính mắng:

- Như thế bặt sau ai còn cho mày mượn gì nữa. Khổ quá! Lấy gì mà đền người ta bây giờ?

Mãi mãi, Chi mới đáp:

- Nhưng tiếc cái liễn, thì để chó cắn chết người ta hay sao?

Lúc ấy, Nga nghe rõ tiếng Sen nói:

- Bác Đồ, có cô tôi cho tôi ra để đưa đèn bác cái liễn ban này.

Bác đồ Sơn hỏi:

- Cô nào?

- Cô Nga ở trong quan.

- Ồ, thế à? Thế ra cô trong quan bị chó cắn, mà thằng Chi nhà tôi nó lấy liễn ném đấy à? Nếu vậy thì thôi, không phải đèn gì cả.

- Không, bác cứ cầm lấy, không thì cô tôi mắng.

Chi chạy ra nhà ngoài, nói:

- Không, nhà tôi không lấy đèn đâu. Không phải cô ấy là con quan, mà để tôi sợ, để tôi không dám. Dù ai cũng vậy mà thôi. Tôi thấy lúc nguy cấp, sẵn trong tay có thứ để chống cự hộ, thì tôi cứ ném, chứ tôi mong gì đèn với bồi. Mà tôi có biết cô ấy ở trong phủ đâu!

Nga thở dài. Ngờ đâu con người ấy, lại thẳng thắn khảng khái như thế. Đã không cảm vì sắc đẹp, lại coi thường chỗ quyền quý. Nhất là bị khốn quẫn, mà vẫn coi tiền tài kém bốn phần. Bốn phần của Chi cứu Nga lúc ấy, là bốn phần chỉ những người học thức mới có mà thôi. Nga nghĩ:

- Người ấy hiện nay vào cảnh ngộ khó khăn nhưng nếu đã có óc vượt trên chữ danh, chữ lợi, chữ tình, thì thật là người phi thường, quyết sau này không phải chìm đắm mãi trong vòng gay go.

Sen về, đưa trả Nga tờ giấy bạc, nói:

- Thừa cô, con nói mãi, nhưng bác đồ Sơn khẳng khẳng không lấy, nhất là con bác ấy.

Nga không nói gì, lẳng lặng cầm tiền bỏ túi, rồi thong thả về.

Nga vào buồng khách, ngồi trên ghế bành gụ chạm, chống tay lên cằm, nghĩ ngợi.

Nàng cảm động về cách cử chỉ và tấm lòng quý hóa của Chi. Nàng thương Chi chẳng được tốt số, sinh vào nhà bần tiện, nên dù thế nào, giữa Chi và nàng, cũng có một bức tường nó ngăn đôi hai người, dẫu đứng gần nhau, nhưng không sao gặp nhau được. Cũng như hiện nay, dinh của cha nàng và nhà Chi tuy ở sát nhau, nhưng có bờ thành, có hàng rào xương rồng, nó phân biệt hẳn hai nơi như một trời một vực. Thế thì dù Chi với nàng cùng là người, cùng sức học ngang nhau, cùng ở trên mặt đất bằng phẳng, cùng thở một làn không khí như nhau, nhưng địa vị cha mẹ nàng khác địa vị cha mẹ Chi, thành ra nàng với Chi khác nhau, khác nhau một cách vô lý.

Chợt nàng nhìn thấy hình nàng trong gương, cái hình một cô thiếu nữ ngàn vàng. Nàng thờ dài...

Rồi bao nhiêu đồ đạc trong phòng, lộn trong tấm gương bày ra trước mắt nàng một cảnh uy nghi khó chịu. Hai bên, hai cái giá cắm những cờ, biển. Giữa, một cái đỉnh đồng đen, cao đến ngực. Rồi bộ ghế gụ chạm, có rải đệm nhung màu tiết dê. Trong cùng, một cái giá chạm, đặt ngang ba thanh quạt khảm. Trên tường, ở giữa, một bức truyền thần ông nội nàng, bệ vệ trong bộ mũ áo nhị phẩm; hai bên, những câu đối sơn son phết vàng rực rỡ. Rồi chỗ này, chỗ kia, các ảnh cha nàng, bác Bô, cậu Huyệ, chú Tham, như bày cái gia phả dòng thế phật.

Nhưng mà nhà Chi? Nga chợt nghĩ đến nhà Chi. Chỗ này để cái chông tre trên để mâm xôi chè. Chỗ kia cái bức vách thủng. Trên cột, treo cái áo the dài, và cái mũ trắng. Trên tường thì trang hoàng bằng mạng nhện, bằng mảnh nhật trình cho đất vách khỏi long thêm.

Bỗng tiếng còi ô tô inh ỏi ngoài cổng. Ba tiếng trống báo.

Nga mừng rỡ, chạy ra đón cha.

Chiếc xe hòm sơn màu cánh kiến lù lù, êm như ru, tiến đến cửa công đường thì đỗ. Cửa xe mở ra.

Cha Nga vừa trên xe bước xuống, thấy con đã vui vẻ hỏi ngay:

- Ở nhà mình yên đấy chứ con? Từ sáng có chuyện gì không?

Biết tính cha rất săn sóc đến gia đình, thì câu hỏi ấy chỉ là thường lệ, nên nàng chấp tay, dịu dàng đáp:

- Bẩm không ạ.

Mẹ Nga, vừa đặt chân xuống đất, đã nhìn Nga xuýt xoa nói:

- Rét, rét quá!

Nga mỉm cười, trông ánh nắng vẫn còn chiếm một nửa sân.

Nga theo cha mẹ qua buồng khách, rồi vào nhà trong.

Ông Phủ trước khi ngồi xuống ghế, thì đứng thẳng người, giơ hai cánh tay quặt ra đằng sau. Nga biết hiệu, chạy cởi áo ba-dờ-suy lột lông cừu ra, treo lên mắc và tháo cái khăn len lù xù ở cổ. Lúc ấy người mới trông rõ cái cổ áo trắng không gài khuy mà mé bên phải, tụt hẳn xuống. Mãi đến khi ông móc cái ví to xù ra để bàn, hai bên cổ áo mới lại cao đều nhau, ông ngồi xuống, tháo thẻ bài ném xuống bàn, tức thì, một tên lính xách đôi guốc kinh, ngồi thụp bên cạnh, cởi giày, bít tất. Anh ta nhớ cả việc lấy bít tất lau các khe ngón, rồi khe kẽ nâng chân đặt vào guốc.

Trong khi ông Phủ không để ý đến công việc của tên lính dù rất chậm chạp, thì bà Phủ lo xo chạy lại, ngồi ghế trước mặt, vẫn kêu:

- Rét, rét quá!

Nhưng hỏa lò than đã đang lách tách ở ngoài hiên. Tên lính khác ôm vào, bà Phủ hơ hai bàn tay xoa vào với nhau rồi hỏi Nga:

- Sao trông mặt con ngơ ngác thế? Con không rét à? Lại đây sưởi với me đi.
- Bấm me, hôm nay nắng ấm ạ.
- Ủ, thầy me có tuổi, không trách.

Thực ra, quan ông quan bà độ năm mươi tuổi là cùng. Trên mặt chưa có nét nhăn nào cả. Có lẽ các ngài ăn sung mặc sướng nên trẻ lâu.

Thấy vú em thập thò ngoài cửa, ông Phủ cười sảng sặc, gọi:

- Bế cậu vào đây.

Nhưng bà vẫy tay ra nói:

- Hãy gượng. Điếu!
- Dạ.

Sen đặt thuốc Lào, bưng điếu đặt xuống đất và đánh diêm. Bà với cái xe, uốn cong vắt rồi ngửa mặt hút sòng sọc. Hút xong, bà há mồm để những khói đặc cuộn cuộn tuôn ra, trông rất ngon lành. Rồi khoái chí, bà gọi:

- Nào, cậu vào đây.

Thằng bé con, đang ngậm cái vòng vàng, nước rãi chảy ướt cả ngực áo gấm lam, thấy mẹ giơ tay bế, nhảy lên chồm chồm.

Đằng giường cạnh, Nga đang mở va ly cất đồ đạc vào tủ.

Bà Phủ bế con, nói chuyện:

- Nhi, quan nhi, thằng con cụ Tuần chả kháu được bằng thằng cậu nhà này nhỉ?
- Ủ, còn xơi. Liu diu sao nở được ra rỗng!

Bà phủ gật đầu, hiểu đồng tình:

- Mà thật, con người ta cũng có giống đấy.
- Phải, ông ấy chân thông ngôn ra đấy mà. Có đồ đạc gì đâu.
- Nhưng mà người ta cũng gọi là cụ Tuần.
- Thôi, nhà mình lại tìm chỗ khoa mục thế gia chứ chơi thế nào được với bọn ấy.

- À, ông ấy khoe nó học trường gì Sê nhi?

- Trường Lit-sê, nhưng mà dốt như bò! Làm gì được, cái ngữ ấy!

Nói xong, ông nhìn Nga.

Nga đã lắng tai nghe, hiểu cả.

Hai má bày hây đỏ, nàng chột nghĩ đến những đám đã đánh tiếng hỏi nàng từ năm nàng mới mười ba tuổi. Nàng tính nhẩm, cả đám này là sáu. Mà sáu nơi, toàn là các công tử con quan. Nào cậu Hai nhà quan án Lê, cậu Cả con quan huyện Phạm, cậu Năm con cụ thượng Nguyễn, cậu Cử nhà quan bố Trần, cậu Tâm con cụ hiệp Vũ, lại đến nay, con cụ tuần Dương.

Muốn làng chuyện, nàng kể cho cha mẹ nghe việc bị chó cắn lúc nãy. Nàng cố nói khéo, cốt tỏ tấm lòng hào hiệp của Chi cho cha mẹ biết. Nghe xong, bà Phủ bảo:

- Ừ, nó dám lấy đèn! Việc gì con phải như thế. Chúng nó như chỗ đầy tớ mà.

Ông Phủ cau mặt nhìn con, hách dịch nói:

- Nó lấy thì căng xác nó ra!

Nga khề thờ dài, nhưng phải lấy lòng cha mẹ, nên đáp:

- Dạ.

Nàng ngậm ngùi. Lá ngọc cành vàng phải bày nơi chung đình. Nga cảm thương

Chi chất cỏ mình rơm...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 3: Gia Đình Giáo Dục

Sáng mồng bảy, Nga dậy sớm, vệ mặt râu râu.

Hôm nay, nàng phải đi Hà Nội học.

Độ bảy giờ rưỡi, chiếc xe hòm đã đỗ ở sân nhà tư. Anh tài xế, trong khi chờ, lấy khăn lau lại những nơi bám bụi.

Ăn điểm tâm xong, ông bà Phủ và Nga khởi hành.

Hôm ấy trời rét lắm. Cho nên lúc bước chân lên xe, Nga run lên. Lại vì nhớ nhà, nàng rơm rớm nước mắt. Bà Phủ cười:

- Gớm, lớn bằng ngần ấy, cô còn ăn vôi thầy me! Thôi, vui vẻ lên.

Ông Phủ cũng khuyến khích:

- Đi học chứ đi đâu mà phải khóc!

Bà Phủ tiếp:

- Thế giá để cô ấy đi một mình, để cô ấy nằm ăn vạ nữa chứ chẳng chơi.

Nga nũng nịu đáp:

- Nhưng đến tỉnh, thầy me ở lại!

- Chứ gì! Thầy me tiễn con ra tỉnh, đến ga, thì thầy me trở về. Còn ở đường đã có thằng Lại nó đi hầu. Đến Hà Nội, thì nhà chú Tham cũng như nhà ta. Việc gì mà buồn. Thầy me còn có chút việc ở tỉnh chứ, tiễn con thế nào đến tận trường được!

- Nhưng sẵn xe, thầy me hoãn việc ở tỉnh độ bốn giờ thôi.

Ông Phủ cười, dễ dàng:

- Cô có giấy đi tàu hạng ba trừ nửa tiền, bỏ nó phí mất. Rồi đến ga, cô gặp vô số bạn. Tha hồ cô vui. Lại không quên ngay thầy me ấy!

Một lát mọi người lên xe. Cánh cửa đóng thình. Chiếc ô tô từ từ chạy.

Ngồi trong xe, không ai thấy rét cả. Trái lại, hơi người và hơi dầu xăng, làm cho ấm nữa.

Nga mặc hai áo nhưng, đến nỗi hơi thấy bức, phải cởi cái khăn quàng ra.

Chiếc xe vù vù chạy. Qua nhà bác đồ Sơn, Nga có ý liếc vào, nhưng không thấy ai cả. Mà đường phố cũng vắng vẻ quá. Rét như cắt. Chẳng ai dám ra ngoài.

Hai bên đường, cây cối vằn vệt theo gió. Thịnh thoảng, đằng trước, bụi cuốn bay mù. Trời quang tênh.

Ông Phủ nói:

- Ồ! Gió to lắm nhỉ.

Tài xế đáp:

- Dạ! Mới trở rét từ đêm. Tối hôm qua, mưa phùn một lát.

Bà Phủ ngạc nhiên:

- Thế à? Ừ, có mưa phùn mới rét được.

- Bẩm, mưa lúc trong nhà đang đánh tổ tôm.

Nga cười:

- Mưa lúc nào, con cũng chẳng biết đấy.

Bỗng một tiếng còi điện gầm lên như sấm rống. Nga nhìn đằng trước, chiếc xe sắt dần dần tránh khép nép sang cạnh đường, rồi hèn hạ đứng lại.

Trong khoảnh khắc, ô tô vụt qua.

Nhưng trong khoảnh khắc, Nga đã rõ được một cảnh khiến nàng bồi hồi: Trong chiếc xe sắt, Chi ngồi với một người Khách.

Nga thấy Chi tay ôm trên lòng một gói, tất là gói quần áo và sách vở. Ô tô qua, Chi thò ra ngoài mui rách tả tơi, bay phần phật để nhìn.

Nga nhận thấy mặt Chi xám ngoét, có lẽ vì rét. Mấy vạt áo bay tung lên. Người Khách ngồi cạnh, thì cuốn ở cổ cái khăn len, tùm hum lên gần đến mắt, khoanh tay chặt trước ngực.

Khi xe Nga vượt qua, Chi vội vàng vớ vạt áo the trùm lên kín mặt cho khỏi bụi. Nhưng vạt áo trắng cũng lật lên tố cáo, một sự nghèo khổ: chiếc áo vệ sinh xanh mà Chi mặc ở trong đã bạc màu, mà thứ áo ấy mấy năm nay không ai dùng nữa.

Nga vờ quay lại, để nhìn qua mặt kính nhựa sau lưng: Vừa thấy Chi giơ cả hai chân lên trời, khiến người Khách phải cười, dúi cả hai mắt; Nga cũng không nhịn cười được.

Lúc ấy cha Nga quay lại xem xe ai, và cũng nhìn thấy Chi làm trò như thế.

Bỗng ông hỏi tài xế:

- Xe đưa nào thế này?

- Bấm quan lớn, chú Thái An đấy ạ.

Bà Phủ nói:

- Mông bầy mà Khách họ không kiêng nhĩ.

Nga lảng lảng, chỉ cốt nghe đến tiếng Chi, nay thấy mẹ nói lạc đầu đề, thì thất vọng. Nhưng ông Phủ ngạc nhiên hỏi:

- Kìa, tao tưởng nó lấy vợ Khách đấy chứ?

- Dạ, bẩm vợ Khách ạ.

- Sao con nó lại ăn mặc ta?

Tên lính ngồi ngay đườn như phỗng ở cạnh tài xế, bấy giờ mới nhúc nhính đáp:

- Bẩm quan lớn, thằng bé kia không phải con nó.

Nga thấy Lại gọi Chi bằng thằng, bỗng thở dài. Bà Phủ cau đôi lông mày, tò mò hỏi:

- Thế thằng bé kia là thế nào?

- Bẩm nó là con nhà đồ Sơn, bán xôi chè ngay ở gần cổng Phủ đấy ạ.

Nga nghe Lại khai nghề nghiệp của mẹ Chi, cái nghề hèn mọn, bất giác động tâm. Nàng vờ mỗi, cựa ngồi lại, rồi lắng tai. Lại nói tiếp:

- Bẩm thằng bé này học Hà Nội, hôm nay cũng đi lên trường.

- Sao ở Phủ cũng có trường, nó lại viễn vọng thế?

- Bẩm quan lớn, trước nó cũng học ở đây.

- Thế rồi sao?

- Bẩm rồi bây giờ nó đỗ.

- À, tao tưởng nó mới học độ lớp nhất lớp nhì chi thôi.

- Dạ.

Nga sung sướng, lắng lắng nghe, mặt tươi tỉnh lắm. Bà Phủ hỏi thêm:

- Thế nó học trường nào, mà có biết không?

- Bẩm bà lớn, nó học trường Bưởi, vào hạng ăn lương đầy ạ.

Ông Phủ nói:

- À. Nó tên là gì?

- Bẩm quan lớn, nó tên là Chi.

Bà Phủ hỏi chồng:

- Sao lại được ăn lương nhỉ?

- Một là nhà nghèo, hai là học khá.

Lại nói:

- Bẩm bà lớn, nhà nó nghèo ạ.

Ông Phủ như đắc chí, cười:

- Ủ, thế chứ lý!

- Bẩm quan lớn, cũng tại nó học giỏi nữa ạ.

Ông Phủ im, không đáp. Rồi cố ý phá câu chuyện đang nồng, ông sai Lại:

- Điều!

Lại cầm xe trúc, rồi móc túi đặt thuốc và đánh diêm. Sửa soạn xong, anh cặp cái diếu vào đùi, rồi châm. Ông Phủ vít xe dài nghêu, ngửa đầu ra đằng sau mà hút. Khói thuốc tỏa ra như mây, làm Nga ho sù sụ.

Ngồi yên một lúc, tẩn mẩn, bà Phủ sực nhớ ra, hỏi Nga:

- Có phải thằng này hôm kia đã lấy cái liễn để ném chó cho con phải không?

Nga hồi hộp đáp:

- Dạ.

- A, nó cũng biết một đôi chút đấy nhỉ!

Nga vui sướng, mỉm cười. Muốn cho cha mẹ rõ tấm lòng đáng phục của Chi, nàng đáp:

- Vâng! Những người có học bao giờ cũng có nghĩa hiệp, hay cứu người trong lúc nguy hiểm.

- Không! Là mẹ muốn nói nó biết bốn phận làm dân, đối với con quan kia mà!

Nga tiu ngịu, cười lạt:

- Dạ.

Ông Phủ kiêu căng nói:

- Phải, chúng nó như hạng đây tớ.

Nga tức bực. Nàng vờ quăn cái khăn bịt, cho mẹ khỏi nhận thấy nét mặt khó chịu của nàng.

Bà Phủ khuyên nhủ con:

- Bận sau, cô có đi chơi đâu, nhớ bảo một đứa nó theo hầu nhé, dù đi chơi gần cũng vậy. Nhà mình thiếu gì đây tớ.

Ông Phủ cũng tiếp:

- Và có là con nhà dân mới cứ đi một mình như thế chứ! Dù không có việc gì sai bảo, nhưng cũng nên có đứa hầu cho ra vẻ, nghe không?

- Dạ.

- Thế hôm ấy con ra tận nơi nhà nó chi tiền liền à?

- Bấm thầy, con sai con Sen ạ.

- Ủ, con làm thế là phải!

Bà Phũ hỏi:

- Thế nó xin con, hay tự con cho?

- Bấm tự con đèn.

Ông Phũ cau mặt:

- Con phải nói rằng cho! Chứ việc gì mà đèn.

Nga rất bức dọc, nàng đánh bạo nói:

- Con tưởng nói là đèn mới đúng, mới phải lẽ.

Ông Phũ nhìn Nga, đáp:

- Hừ! Lẽ thế nào? Đúng thế nào? Thế thầy làm quan làm gì?

Nga im. Nàng rất buồn. Buồn vì nàng đã dám thốt lên một lời có ý phản đối cha mẹ. Buồn vì cha mẹ nàng quá khinh người. Rồi bà Phũ nói:

- À, nhà đồ Sơn! Có phải nó góa, mà trước thằng chồng nó làm nho không, mà?

- Dạ.

- Ủ, chắc thằng bé này định tâm ghè liền ra để mẹ nó kiếm chỗ đi lại hầu hạ chứ gì!

Ông Phũ gật gù, cho là phải, cười ha hả. Nga cũng chiều lòng cha mẹ, nhếch tí mép. Bà Phũ đắc chí vì câu nói đúng, được hoan nghênh dường ấy, lại nói tiếp:

- Quân láu cá thế đấy. Thế thằng ấy bao nhiêu tuổi mà tinh khôn làm vậy, mà?

Nga bực mình đáp:

- Bầm, độ bằng con.

Bà Phũ bật cười, âu yếm bảo con:

- Các cô ăn nói vô ý quá. Không nên so sánh vô lý như thế.

Một nụ cười đắc thắng điểm trên môi Nga.

Ông Phũ nói:

- Phải. Nó là con nhà hèn mọn, và nó học kém con. Nó học lớp nào, mà có biết không?

Lại đáp:

- Bầm quan lớn, nó sắp thi thông phán ạ.

Ông Phũ có ý không bằng lòng, cau đôi lông mi, gọi Lại để lắng chuyện:

- Điều!

Bà Phũ nói:

- Gớm! Ông hút thuốc luôn, để con nó ho đấy.

Nga âu yếm nhìn cha mẹ, thưa:

- Bầm không việc gì ạ.

Nhưng ông Phũ bảo:

- Thôi, cắt điều đi.

Lại lấy cái xe rút ra, đặt nằm trên đùi. Bà Phũ hỏi:

- À quên, thằng bé này có họ gì với nhà Khách Thái An thế mà?

- Bẩm không ạ.

Ông Phủ nói giọng chắc chắn:

- Ô! Thế bà cũng phải hỏi! Vợ góa của thằng nho mà nhân tình với Khách là sự thường.

Nga hơi cau mặt. Nhưng Lại đáp:

- Bẩm quan lớn, nhà này đã già ạ.

- Nhưng mà trước kia, mày biết đâu?

- Dạ.

- Ủ, chả thế thằng Thái An phải đưa con con mẹ ấy đi học. Mà biết đâu, thằng bé này lại không là Khách lai? Thằng Thái An mà không cưu mang, thì tiền đâu, thằng bé này ăn học? Đành rằng có lương, nhưng lấy gì mua sách vở.

- Phải, ông đoán có lý lắm!

Ông Phủ vênh váo, đắc chí:

- Bà lại còn khen ông Trọng làm thơ! Những việc án tù, nếu không đoán lý mà soi xét, thì biết bao nhiêu người ngay bị oan!

Nói xong, ông cười, nhìn vợ, nhìn con, nhìn tên lính.

Lại khoanh tay, đáp:

- Dạ.

Nga muốn minh oan cho người ngay, bèn đánh liều nói:

- Lại, tao nghe thấy nhà bà ta gãy một tay, là tại làm sao?

- Bẩm con không biết.

Không rõ nó không biết thật, hay nó không dám tỏ sự biết của nó ra.

Nga lại hỏi:

- Người học trò này, tao thấy con Sen nói rằng trọ học đâu gần trường Bưởi kia mà?

- Bấm vâng.

- À, thế thì lương lĩnh ra, trả tiền cơm rồi, cũng còn thừa tiền để mua sách vở đấy nhĩ. Thế thì bà mẹ anh ta làm gì đến nỗi làm điều nhơ nhuốc?

Cãi được cho bác đồ Sơn, Nga vui vẻ. Nhưng ông Phủ cau mặt:

- Con biết đâu? Sách Tây đắt tiền, đủ sao được mà mua! Đừng gọi nó là bà mà mất giá trị, con ạ.

Bà Phủ hỏi:

- Sao thằng này lại đi xe với chú Thái An, mày?

- Bấm bà lớn, chú ấy lên tỉnh cân thuốc. Còn thằng Chi thì dễ thường đi ghép xe.

- Ủ, như thế thì rẻ. Chứ một mình một xe thì tiền đâu! Hay nó đi nhờ xe đấy, mày ạ.

Nga thở dài. Nàng trông quanh mình, thấy rất một thứ sang trọng thừa thãi cho nàng được sung sướng, thế mà trong bọn học trò, lại có những người nghèo khổ, quanh năm bị thiếu thốn như Chi.

Rồi xe đến tỉnh, ông Phủ bảo tài xế:

- Vào trong cụ Tuần.

Nga giơ cánh tay, nhìn đồng hồ, nói:

- Còn những một giờ nữa xe lửa mới đến.

Bà Phủ bảo:

- Sớm quá nhỉ, thế thì cả con cũng vào đây.

Nga ngần ngừ, nghĩ đến câu chuyện cha mẹ nàng nói hai hôm trước, ngượng ngịu đáp:

- Con xin phép thầy me cho con ra ga ngay.

- Chờ ở ga lâu lắm, con ạ.

- Hay con bảo anh tài đánh xe lại phố gần đây, nhà chị Nhạn, cùng học lớp con, rồi đến giờ chúng con ra ga một thể.

Bà Phủ nghĩ ngợi, rồi hỏi:

- Nhạn là con cái nhà ai?

- Bẩm me, thầy chị ấy làm trong ty cụ Tuần.

Ông Phủ bảo:

- À, phải, con thừa Minh. Thôi được, tài xế hãy đỗ ở dinh quan Thương đã nhé. Bà với cô Nga hãy vào đó.

Nói xong, ông giở ví ra lấy tờ giấy bạc hai chục đưa Nga, và dặn:

- Con giữ cẩn thận. Đến ngày kỵ tháng ba mới được xin thêm. Phải tiêu dè dặt nhé!

Nga cầm tiền mừng rỡ.

Xe qua dinh Tuần phủ quặt vào phố trong thì đến dinh Thương tá.

Bà Phủ ghé tai Nga, hỏi:

- Ngần ấy, con tiêu có đủ không? Hễ có thiếu thì cứ vay chú Tham rồi mẹ cho nhé.

Nga tủm tủm:

- Vâng.

Bất đắc dĩ Nga vào trong dinh ông Thương. Ngồi độ nửa giờ, nàng xin phép ra ga cho sớm.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 4: Trên Xe Lửa

Sân ga, hành khách đã nhộn nhịp. Nhất là bọn học sinh.

Chỗ nọ, học trò trường Bưởi túm tụm nhau, cười nói rầm rầm. Chỗ kia, học trò trường Sư phạm đang đếm xem có thiếu mặt nào không. Ai nấy vui sướng, hể hả.

Họ kể lại với nhau những việc rất quan trọng trong mấy ngày Tết, là ăn bánh chưng và đánh tam cúc. Họ hỏi nhau xem có học ôn thêm được bài nào không. Thỉnh thoảng, họ đưa mắt ngẫm sang chỗ các cô nữ sinh, đọc từng tên một và bình phẩm.

Không ai bỏ qua được tên cô Lê thị Nga.

Nga lẩn trong đám chị em, nét mặt buồn rầu mong đợi.

Thỉnh thoảng, liếc mắt, thấy bên học trò con trai họ chòng chọc nhìn mình mà thì thào, nàng biết họ nói mình, trong lòng cũng hơi hồi hộp. Chị em thì cố làm vẻ đứng đắn, nghiêm trang, làm như không biết rằng có ai chú ý đến bọn mình vậy.

Kim lớn đồng hồ mỗi chốc nhích đầu lên dần. Nga bỗng nói với bạn:

- Các chị cho tôi lại đăng này dặn thẳng người nhà một tí.
- Nó đứng đâu?
- Đứng đăng kia!
- Sao không lấy cả cho nó vé hạng ba, có oai không?

Nga tủm tủm:

- Ai sang trọng được bằng cậu! Giá tôi không được trừ nửa tiền vé, thì tôi cũng chẳng dám ngồi.

Nói xong, tha thướt Nga đi. Hàng trăm mắt thiếu niên như muốn "nuốt chửng" lấy nàng.

- Cô ấy quên không bôi tí phấn vào trong mang tai!

- Hằng Nga giáng thế!

Những tiếng trêu ghẹo băng quơ theo sau trận cười làm Nga đỏ mặt. Nhưng nàng vờ tự nhiên như không nghe tiếng. Nàng cố ý đi qua cả sân ga để tìm xem Chi đứng đâu.

Nhưng chẳng thấy đâu cả.

Kim lớn đồng hồ gần đứng sừng dậy. Xe lửa sắp tới nơi.

Lại thấy Nga tới, vội xách va ly đến gần và chờ lệnh. Nga khẽ bảo:

- Tàu đông lắm, mày nên ngồi ở toa cuối, xem tao có cần bảo gì không nhé.

- Vâng.

Rồi nó theo Nga đi.

Bỗng một hồi còi rúc inh ỏi. Xe lửa sắp đến. Một lần sau cùng, Nga cố nhận xem Chi đứng ở đâu mà im tiếng lạ, thì tự nhiên có người hỏi nhau:

- Thăng con nhà Chi để đi chuyển sau.

Thế là Nga yên chí Chi lỡ tàu.

Xe nặng. Gió ngược. Nga ngậm ngùi nhớ lại cái cảnh ấy mà nàng đã gặp ở giữa đường.

Con tàu lù lù, âm âm tiến đến. Hành khách sắp sửa tranh nhau lên trước để

chiếm chỗ.

Bọn học trò con trai đứng sau bọn bạn hữu để nhường lên trước. Nga vội vàng đi đầu, kiếm chỗ ngồi ngay cửa sổ, để nhìn về phía cửa ga cho tiện. Người ta lên đông dần. Toa hạng ba cũng chật ních.

- Ê! Mau! Chi! Trinh! Lên đây.

Nga sửng sốt, vội vàng tìm. Nàng thấy hai người, Chi, và một người chắc tên là Trinh, đương lật đật chạy.

- Đây kia mà! Chi!

Trinh đưa va ly cho các bạn, rồi quay mặt nói với lại:

- Chốc nữa về trường tôi đưa nhé.

Nga yên chí và mừng thầm sẽ được có dịp lâu cho Chi ngắm cách cử chỉ xuềnh xoàng của mình, nên còn đương mãi để mắt vào Trinh, thì không trông thấy Chi đâu nữa.

Xe lửa từ từ chạy.

Trinh hốt hải mở cửa vào. Các bạn xúm lại gần, bắt tay và hỏi:

- Đâu, thằng Chi đâu?

- Không biết.

Nga ngơ ngác, không hiểu vì sao có sự lạ lùng này. Vậy Chi biến đâu mất? Rồi nàng nghe thấy người ta hỏi:

- Trinh, sao mày bảo mất giấy trừ nửa vé mà mày dám đi hạng ba.

- Mất thật, đây là tao lấy giấy của thằng Chi.

Nga lảng tai, đoán chắc sẽ được nghe người ta sắp ca tụng Chi là bạn tốt. Thì

người ta lại hỏi:

- Thế thằng Chi đâu?

- Nó ở dưới hạng tư ấy.

Nga càng tâm phục tấm lòng tốt của con người rất ít có ấy.

- Thằng Chi tốt bụng nhỉ!

Nga đưa mắt nhìn xem ai nói, bỗng nàng thấy Trinh bữu môi, đáp:

- Nó bán lại cho tao ba hào đấy. Nó bảo để nó mua ba quyển vở.

Nga cảm động, thờ dài.

Tàu đi nhanh dần.

Nghiêm chỉnh, Nga ngồi im, vợ vẫn nghĩ, để mắt vờ trông ra ngoài. Cột dây điện, nhà cửa, cây cối chạy ngược lại. Song Nga chẳng để ý đến cái gì.

Nga đoán chắc bây giờ Chi đang len lỏi ở toa dưới, cố kiếm lấy một chỗ để đặt đủ hai bàn chân. Rồi người ta chen, người ta giúi, hành khách mỗi chốc lại ầm oái cãi nhau. Càng nghĩ đến Chi, Nga càng thấy bồn chồn, thất vọng. Nàng đương mong được nghe Chi nói chuyện với các bạn, và pha trò để cùng được vui. Thành ra cái thì giờ này, nó vô ích cho nàng quá.

Xe chạy được một ga, Nga nóng ruột, đứng phắt dậy, bảo bạn:

- Tôi xuống toa dưới, xem thằng người nhà nó đâu.

- Thôi, đông nghịt những người, chị đi sao được. Kệ nó.

- Nhưng nó ngớ ngẩn lắm. Chỉ sợ nó bỏ mất va ly của tôi thôi.

Nói xong, Nga ung dung đi, mở cửa xuống hạng tư.

Kỳ thực, Nga chỉ muốn tìm gặp mặt Chi.

Gặp mặt làm gì?

Chính Nga cũng không biết.

Nga cố vừa chen lách vừa tìm tòi. Đi được độ nửa toa, nàng lao đao, mệt quá. Giày và bút tất bị chân người ta giẫm lên ba bốn lượt, ống quần và tà áo cũng quệt cả vào lông gà.

Nhìn đằng trước, thấy hành khách đông nghịt, Nga toan trở lại, không dám tiến bước. Nhưng nàng quay lại sau, cũng không vắng tí nào. Về cũng dờ, mà đi cũng rầy. Nga bị giúi, suýt ngã mấy lần. Rồi nàng nghe thấy người ta nói:

- Tàu đã đông, mà cô kia còn lượn!

Nga xấu hổ lạ lùng. Đứng dừng lại, nhìn xung quanh, Nga có cái cảm tưởng như trông rõ tâm cảnh của mình vậy. Nàng đương sung sướng ngồi trên toa hạng ba, mà bây giờ, chỉ muốn gặp mặt Chi - mà cũng không biết gặp để làm gì - nàng chịu khó chui rúc xuống toa hạng tư, đẩy dọa tẩm thân, đẩy dọa quần áo, phải nghe người ta nhức mót. Gặp Chi để cho thỏa một cái thiếu ở trong lòng. Thật đúng như ở đời, Nga và Chi trong hai cảnh ngộ, lại muốn gặp nhau.

"Hay cái thiếu ấy là ái tình?"

Nghĩ như vậy, Nga thở dài.

"Thế mới biết ái tình là tuyệt đích".

Rồi bỗng nàng dừng bước:

"Hay là thôi. Ai lại thế. Gặp nhau làm gì? Vả gặp nhau sao được".

Nga quay phắt trở về. Nhưng người ta tiến đi, nàng không bước được một bước.

- Cô đi tìm con?

Lại lúc bấy giờ mới trông thấy Nga. Anh đương ngồi trong xó, len ra và hỏi thế. Nga cau mặt tỏ ý không bằng lòng, đáp:

- Ủ, mà có chỗ ngồi rồi à?

- Vâng, anh Chi anh ấy bảo con rằng cô đi tìm con.

Trống ngực Nga tự nhiên nổi lên. Nga đưa mắt nhìn. Không thấy Chi đâu cả.

- Đâu, anh ấy đâu?

Lại trở tay. Nga trông theo thấy Chi ngồi thu mình sau cái bờ lớn.

Nhưng lúc ấy Chi quay mặt đi.

Nga bực mình quá. Không biết làm thế nào được. Rồi nghĩ được một câu, Nga nói to:

- Thôi được, mà ngồi bên cạnh anh Chi tao rất yên tâm.

Nhưng Chi vẫn không nhìn lại.

Nga trông Chi, thấy vẻ mặt buồn rầu, lại cảm thương. Chi ở vào cái gia đình hèn mọn, nghèo khó, đến nỗi phải bán lại sung sướng của mình cho bạn để kiếm mấy hào.

Rồi Nga bảo Lại:

- Mà lên toa kia, tìm hàng bánh đậu, mua cho tao vài phong nhé.

Nói xong, nàng đưa tiền. Lại chen lách đi, độ năm phút, lẫn vào trong đám rừng người.

Nga đứng gần Chi, gần ra và tự nhiên thấy bên lên, hồi hộp. Rồi đánh liều, nàng quay lại:

- Anh Chi!

Chi nghiêng đầu đứng dậy chào, rất lễ phép. Nga khẽ cúi, mỉm cười chào lại. Nga thỏ thẻ:

- Nhờ anh trông giúp tôi cái va ly và khi sắp đến ga, anh bảo nó hộ.

- Thưa vâng.

Bỗng Nga thấy ân hận lạ thường. Ân hận vì Chi gọi mình là Cô, mà mình chỉ gọi Chi là Anh. Nhưng tìm ngay được câu nói, Nga tiếp:

- Chết! Tôi xin lỗi anh, tôi cứ quen mồm.

Thấy Chi tủm tủm. Nga vui sướng quá. Lúc ấy những người xung quanh đều nhìn nàng, làm nàng rất ngượng. Hai má và hai tai nàng đỏ ửng. Cuống quýt, nàng vội nói:

- Anh hãy cho tôi mượn cái va ly.

Cốt làm có việc cho đỡ thẹn, Nga mở khóa, vờ vịt tìm tòi quần áo. Bỗng nàng nghĩ ngay được những câu hỏi để che mắt mọi người:

- Anh Chi ạ, hôm kia, tôi báo con Sen ra đưa bà cái ấy, có lẽ bà với anh không bằng lòng!

Chi cười, đáp một cách rất tự nhiên:

- Không ạ. Cô làm thế là phải, mà chúng tôi làm thế cũng là phải.

Nga mỉm cười khẽ gật đầu, rồi trông đi.

Vì Nga không muốn tỏ ý cảm ơn bằng lời nói, giữa chỗ công chúng người ta đương để ý đến mình. Chi nói:

- Tôi tưởng cả quan lớn, bà lớn cũng đi Hà Nội. Anh Lại anh ấy nói cô đi có một mình.

- Vâng. Thầy me tôi chỉ lên tỉnh thôi. Lúc ấy tôi cũng trông thấy anh đi xe với

chú Thái An.

- Vâng.

Lặng yên một lúc, Nga lại nói:

- À, tôi có mấy quyển sách, anh có dùng đến, anh cứ lại đằng nhà mà lấy.

Chi ngạc nhiên, nhìn Nga để hỏi ý. Muốn cho Chi hiểu thấu câu nói thật bụng của mình, nàng nhắc lại:

- Tôi có mấy quyển sách, anh có dùng đến, anh cứ lại đằng nhà mà lấy. Mỗi thứ tôi có đến hai, ba quyển, mà quyển nào cũng tốt lắm.

Mắt Chi vẫn không rời Nga, ấp úng đáp:

- Vâng.

- Anh có bút chì không?

Chi móc túi đưa Nga bút chì. Nga lấy danh thiếp của mình, đề thêm tên phố, và viết nguệch ngoạc mấy dòng:

- Nhà chú Tham tôi. Những ngày chủ nhật, cứ lại. Tôi rất mong giúp anh để tỏ lòng biết ơn của tôi.

Rồi đưa danh thiếp cho Chi, nàng nói to:

- Đây, những sách tôi biên tên ra đây.

Chi cầm danh thiếp, đọc xong, nhìn trộm Nga một cái rất nhanh. Nga mỉm cười. Rồi hai người cùng có vẻ mơ màng đầu đầu.

Không muốn phí thì giờ, Nga nói ý:

- Nếu anh hỏi thẳng Lại, anh có thể biết rõ tâm địa người ấy.

Chi khẽ đáp:

- Vâng.

- Hiện bây giờ anh có cần gì không?

- Không ạ.

- Thôi được, chủ nhật sau, anh có thể ra chú Tham tôi hỏi gì không?

Nghĩ ngợi, Chi nói:

- Vâng.

- Anh cứ đến vào buổi sáng, chú tôi có nhà.

- Vâng. Nhưng mà...

- Không, anh đừng ngại.

- Vâng, ơ kìa, anh Lại đã mua được bánh rồi.

Nga quay nhìn: Lại đang cố len. Nga vờ đứng xa Chi, rồi lúc Lại đến, Nga bảo:

- Mày đi lâu quá. Tao nhờ anh Chi, có điều gì bờ ngõ phải hỏi anh ấy.

Nói xong, Nga cầm mấy phong bánh rồi cất vào va ly, và dặn:

- Trông đồ đạc cẩn thận nhé. À, mày đói chưa?

- Bẩm chưa.

- Nhưng mày cứ cầm mấy hào, rồi mua quà mà ăn.

Nga móc túi, đưa tiền và nói thầm:

- Có mua gì ăn, nhớ mời cả anh Chi, nghe chưa!

- Vâng.

Dặn dò xong, Nga chào Chi bằng một đôi con mắt kín đáo, rồi lên toa hạng ba.

Suốt từ đó đến Hà Nội, Nga vợ vẫn, ngời thần người ra. Chị em nói chuyện, nàng không để tai nghe. Mơ màng, nàng nghĩ đến ái tình, đến những người đã đánh tiếng dạm nàng làm vợ, đến cảnh Chi nghèo khó, quần áo Chi tồi tàn. Bỗng nàng thở dài, sức nhớ lại câu hát của con vú em hôm nọ.

Hồ trông thấy mặt anh chàng lại chê.

Quanh mình Nga, người ta nói chuyện rầm rầm.

Tiếng bánh xe chạy trên đường sắt, tiếng còi hét ré tai, cũng không làm cho nàng nhớ rằng hiện nàng đang ở trên xe lửa. Nàng tựa cằm vào cửa sổ. Ruộng nương, sông núi, như bị xoáy nghiêng xoáy lệch, càng làm cho óc nàng bị quay cuồng.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 5: Chờ

Sáng chủ nhật, bà Tham vào trường xin phép cho Nga ra.

Thật là một sự ngạc nhiên cho bà. Thấy cháu có vẻ thờ thẩn, bà hỏi:

- Từ hôm vào học, cháu vẫn mạnh khỏe đấy chứ?

- Bấm thím vâng.

- Sao cháu xanh lè vậy?

Nga mỉm cười, đáp:

- Thím trông lầm. Tại cháu không đánh phấn đấy ạ.

Bà Tham cau mặt, nói:

- Cháu hết phấn rồi à? Sao không vay chị em mà dùng. Chủ nhật ra phố ai lại như thế kia, người ta cười cho đấy.

- À thưa thím, thầy cháu mới gửi thư cho cháu.

- Thế à? Ở nhà bình yên chứ?

- Vâng.

- Kìa, sao cháu đi khắp khiêng vậy. Chân làm sao thế?

Nga khẽ đáp:

- Bởi vì cháu đi đôi giày này bé quá.

- Giày của ai ấy đấy mà?

- Vâng, giày cháu, một người bạn cháu mượn để hôm nay đi ăn cỗ cưới.

Bà Tham nhìn chân Nga, phì cười:

- Đi giày sang trọng quen, đến nay cháu lê đôi giày da lằng rách, trông tiêu tụy quá.

Nga giơ cái khuỷu tay thùng cho thím xem, và nói:

- Bấm không tiêu tụy bằng thế này.

Bà Tham phá ra cười:

- À, thảo nào, thím thoát trông thấy cháu, thím lạ quá. Mà thím nghĩ mãi không biết hôm nay cháu có cái gì khác. Mượn cái áo ở đâu mà vừa dài vừa rộng thế này?

Nga thẹn thùng, đáp:

- Của người có đôi giày này đấy ạ.

- Thế cũng cho người ta mượn áo à?

- Vâng.

- Nhưng cháu thiếu gì áo? Cho mượn thứ này đã có thứ khác, sao không mặc?

Nga không đáp.

Hôm nay, Nga cố ý ăn mặc một cách rất sơ sài. Cô con gái mơn mớn mọi khi với chiếc áo sa tanh màu hồng phớt, với cái quần sa tanh trắng, với đôi giày nhung tiết dê cao gót, với chiếc khăn quàng len trùm vai rủ chéo xuống lưng, với bộ tóc óng nhậy, lá tả như sắp rụng xuống mặt, với những thứ trang sức bằng kim cương lấp lánh, với mùi phấn và nước hoa thoang thoang, thì hôm nay chỉ là một người đen từ đầu đến gót. Mà cái màu đen lại làm cho người ta già hơn, trang nghiêm hơn. Tưởng chừng như người ấy dù thế nào cũng không nhếch mép. Nga mặc những thứ

này, chẳng phải vì bạn nàng đã mượn những quần áo đẹp. Nhưng chính là nàng đã hỏi mượn các bạn.

Chi em bạn thấy Nga ướm áo, ướm quần, lại hứa rằng chủ nhật này sẽ "diện" ra phố như thế, thì tưởng Nga giễu cợt nói đùa, ai nấy cười sảng sặc. Đến bây giờ thấy Nga làm thực, ai cũng ngạc nhiên.

Chỉ có Nga hiểu ý định của mình. Vì hôm đó, nàng có hẹn Chi đến.

Chi! Nghĩ đến tên Chi, là Nga tưởng tượng ngay đến sự túng thiếu, sự tồi tàn. Thế thì nàng tiếp Chi ngày hôm nay, điều cần nhất là nàng đừng để Chi phải tủi thân, khi trông thấy bề ngoài nàng quá sang trọng. Nàng yên chí thế. Bởi vì khi hai người có một cái khác nhau, tự khắc câu chuyện không bao giờ hợp, dù cái khác nhau chỉ là bề ngoài.

Về đến nhà chú, Nga làm ra bộ hớn hờ, vui vẻ, đùa bỡn với các em bé. Kỳ thực nàng mong đợi Chi. Thình thoảng thấy có ai đội mũ trắng đi sát vào cửa, là nàng lại trống ngực, ngẩng cổ trông theo.

Một lúc, Nga ngồi một mình ở sa lông.

Bốn xung quanh, các đồ đạc sang trọng quá, làm nàng khó chịu. Tiếp Chi trong phòng khách lộng lẫy, nàng chẳng muốn tí nào. Nàng ước gian này chỉ quét vôi trắng, chỉ bày có cái bàn bằng gỗ tạp với bốn chiếc ghế mây xoàng.

Tự nhiên, Nga có một tư tưởng rất lạ. Nàng thấy cái phú quý nó là một bức thành cao kín mà người ở trong như bị giam hãm, bị tù.

Chú Tham vì làm Tham tá, nên phải thuê nếp nhà bốn mươi đồng một tháng. Có nhà đẹp phải bày bộ sa lông gụ mới xứng đáng. Mà đã có bộ sa lông đắt tiền, tất bốn bên tường phải quét vôi màu, kẻ hoa. Ngày tết đến, sao cũng phải có vài cốc thủy tiên, và một cành đào to để cắm vào chiếc độc bình cổ. Rồi những tủ gương, giường, đệm. Rồi những xe nhà gọng kèn bóng nhoáng. Rồi những người nhà đầy tớ thật nhiều. Song sự ăn tiêu dù thừa thãi đến đâu, cũng chỉ làm cho ta đủ sống mà thôi. Thì cũng đủ sống như một người thường. Hôm nay, Nga ăn mặc sơ sài thế này,

nàng cũng chẳng thấy khác mọi khi một mây may.

Rồi Nga thấy cái phú quý nó làm cho người ta cao xa quá. Mà cao xa quá thì cô độc, cô độc thì buồn vì không được hưởng những cái vui vẻ của đám bình dân, cái vui vẻ dễ kiếm, đầy rẫy.

Nga hiện đang sống bằng cái đời học sinh, cái đời bình đẳng ở trong trường không có sự phân biệt giàu, nghèo, sang, hèn. Nay nàng thấy Chi, người thiếu niên mà nàng gặp đầu tiên, là một người thanh niên, giản dị. Có lẽ vì nghèo nên Chi mới có tính cách thanh cao, giản dị chẳng? Vậy mà vì thanh cao, giản dị nên Chi luôn luôn được vui vẻ, cái vui vẻ đầy rẫy, dễ kiếm của bọn bình dân.

Đồng hồ buông chín tiếng. Nga thở dài, đứng dậy lại sau cửa kính, nhìn ra phố!

Bỗng ông Tham trong nhà đi ra, nói:

- Chú mới mua vài quyển sách, hay lắm. Cháu lấy mà đọc.

Nga lễ phép quay lại, đáp:

- Dạ.

- Cháu không đi chơi đâu à?

- Bấm không.

- Thế thì ở nhà chờ chú thím, độ hơn mười giờ chú thím về nhé.

- Dạ.

Nói xong, ông Tham ra cửa, gọi xe đi. Một lúc bà Tham cũng theo sau. Nga nói giọng làm nũng:

- Bấm thím đi chóng lên mà về ạ.

Bà Tham âu yếm mỉm cười:

- Thím đi một chốc về ngay.

Tiếp Chi một cách tự do hơn là có chú thím ở nhà.

Sở dĩ Nga dám mời Chi đến nhà ông Tham, vì Nga biết chú thím là người tự do không quá nghiêm khắc như cha. Và chú xuất thân Tây học, nên có óc mới, rất hợp thời, chứ không quá nệ cổ. Thì giá Chi có đến, mà Nga giới thiệu với chú, là một người học năm thứ tư trường Báo hộ, quê ở phố phủ, thì ông Tham cũng hỏi han, trò chuyện, tiếp đãi rất tử tế. Nếu Nga lại nói tính cách của Chi cho chú nghe, có lẽ Chi lại được ông Tham quý hóa nữa kia. Ông Tham coi Nga như con đẻ, rất săn sóc về sự giáo dục cho Nga, ông thường bảo nàng rằng:

- Luân lý của ta kém về mặt xã hội giáo dục.

Vì vậy, nhiều khi Nga thích ở với chú hơn là về phủ với cha.

Nga bắc ghế ngồi sau bức màn cửa kính, ghé ra phố. Kê qua người lại, kéo nhau đi lữ lượt. Ai nấy đều còn như tiết Tết mà mặc nốt bộ áo mới may. Nhưng nàng chỉ để ý đến những người đội mũ trắng.

Đồng hồ điểm một tiếng.

Nga nóng ruột quá. Không hiểu có việc gì ngăn trở mà Chi không lại được? Chẳng lẽ Chi không tìm thấy phố. Hay là Chi phải phạt? Nếu không phải phạt, chẳng còn lý gì Chi sai hẹn cùng Nga được.

Tiếng tích tắc của đồng hồ, mạnh và vội như tiếng gót chân chạy của thần thì giờ. Mười tiếng chuông ngân nga, làm rung động cả lòng thiếu nữ đương mong mỏi đợi chờ.

Nga đứng lên. Rồi lại ngồi xuống. Rồi lại đứng lên. Rồi lại ngồi xuống. Tựa cằm lên trên lưng ghế, đôi mắt đăm đăm, nàng nghĩ ngợi.

Hay là Chi ngại điều gì mà không đến?

Hay là Chi khinh nàng mà không đến?

Hay là Chi đã đi tới đầu phố rồi?

Hết thương Chi lại giận Chi, rồi lại mong, mà vẫn vô hy vọng. Mấy câu hỏi kia cứ mỗi chốc lại làm bận óc. Nga giở cuốn sổ tay ra xem lại những ý ghi sẵn để chốc nữa tính nói. Nàng muốn cho Chi hiểu rằng nàng không phân biệt giàu, nghèo, sang, hèn. Nàng chỉ quý người có nhân cách. Nàng có thể cho Chi mượn nhiều sách. Chi có thể thường thường qua lại đây thăm nàng.

Ôn lại gần ấy điều, Nga thấy lòng hồi hộp, tựa hồ như đương nói chuyện với Chi vậy. Bỗng nàng ngẩng đầu lên, nhìn ra đường, song vẫn chẳng thấy ai cả.

Mười giờ rồi.

Quái lạ thay! Chi đáng thương? Hay đáng giận?

Không lẽ con người có học ấy lại hắt hủi một người con gái thành thực mời mình đến nhà.

Nếu vậy hẳn là Chi ngại. Một lẽ, Nga là con nhà quan, Chi là con nhà dân. Một lẽ, Nga sang trọng, Chi tồi tàn. Một lẽ, Nga hẹn Chi đến nhà chú. Nếu vậy, Chi chỉ đáng thương.

Mười một giờ.

Nga bực tức lạ lùng. Thì giờ đi nhanh quá. Còn mong mọi gì nữa.

Hai cái xe đồ phịch trước cửa làm cho nàng ngẩng đầu lên. Ông Tham bà Tham về. Nàng hết hy vọng, nhưng gượng vui vẻ, mở cửa ra đón chú thím.

Ông Tham đưa Nga một hộp thuốc, nói:

- Thuốc này, những người có bệnh đau tim uống hay lắm. Chú mua cho cháu đây.

Nga vui vẻ giơ hai tay đỡ.

- Cháu nhớ xem lời dặn người ta gói ở trong, mà uống cho đúng nhé.

- Dạ.

Rồi ông nghiêm mặt, nói:

- Bệnh đau tim, chớ coi là thường.

Nga cúi đầu, cười. Bà Tham hỏi:

- Thế nào? Các em đâu?

- Bấm thím, các em chơi trong nhà ạ.

- Nó đã làm gần xong cơm chưa?

- Bấm cháu không biết.

Ông Tham cười, nói:

- Thịnh thoảng cháu phải tập trông nom bếp nước mới được.

Nga thẹn thùng, theo thím vào nhà trong.

Bà Tham nói rất nhiều chuyện cho Nga nghe, nhưng Nga chỉ vâng dạ hoài, chứ không để ý đến gì cả. Không được ngóng cửa, nàng nóng ruột quá.

Nga chỉ mong được thấy chú vào bảo:

- Kìa, cháu Nga ra có ai hỏi gì.

Nhưng mà mâm cơm đã dọn ra. Thế là tuyệt vọng.

Mười một giờ rưỡi.

Bữa cơm ấy, Nga ăn không ngon một tí nào.

Nàng chỉ luẩn quẩn nghĩ về Chi. Nàng yên chí lúc này, Chi có đến, gõ cửa mà không thấy ai ra mở, thì lại trách nàng hèn vờ. Cho nên và vội được hai bát, nàng vô

phép đứng dậy. Rồi rửa mặt quáng quàng, nàng ra nhà ngoài ngồi đợi.

Một chốc, ông Tham ăn xong, ung dung đến buồng khách, hỏi Nga về sự học. Nga trả lời, mà mắt vẫn để ra phố.

Bỗng chốc Nga thấy Chi đi ở đằng xa, có ý nhìn lên các số nhà. Nàng sửng sốt, mừng quá, trống ngực thành thành.

Nàng trông rõ Chi mặc áo pa-đờ-suy đen và đi giày tây vàng. Chắc những thức ấy Chi đi mượn. Lại nhà Nga, Chi phải ăn mặc cho ra vẻ, cho khỏi tiều tụy. Chi đứng sững hè phố bên kia, nhìn mãi sang nhà Nga. Nga không còn nghe thấy chú nói chuyện những gì nữa. Nàng run lên, hai mắt chòng chọc nhìn Chi. Nàng cảm ơn trời Phật.

Nhưng mà không hiểu sao, đứng một tí, rồi Chi lờ phờ đi. Nga không nghĩ ngợi, e ngại gì, chạy vội ra, mở toang cửa, định để Chi trông thấy.

Vậy mà Chi không quay lại.

Nga ghen ngào lên đến cổ.

Nga đã tính liều, hoặc gọi, hoặc chạy theo. Nhưng mà chú nàng đây kia, nàng không dám tự do quá thế.

Thật tuyệt vọng. Nga đóng sập cửa lại, thờ dài, nét mặt rầu rầu.

- Cái gì thế cháu?

- Không ạ.

- Đi mà nghỉ, cháu ạ.

Nga chán nản lên gác, nằm trên giường trần trọc mãi. Sau, tức quá, nàng vùng dậy, lấy bút mực, viết bức thư, gởi trách Chi:

Anh Chi,

Hôm nay, tôi chờ anh cả buổi sáng. Anh nên biết tôi mong mỗi nóng ruột là ngần nào. Đến quãng mười hai giờ, tôi thấy anh đứng trước cửa nhà, nhìn sang, rồi lại đi. Vậy tôi không hiểu vì lẽ gì anh phụ bụng tôi thế.

Tôi mời anh đến chơi, chẳng qua vì anh là một người có nhiều đức tính đáng quý, lại sống trong cảnh ngộ đáng ái ngại. Tôi muốn giúp anh ít sách để anh học. Chỉ có thể mà thôi. Vậy vì lẽ gì anh không vào anh nên cho tôi biết.

Nga

Viết xong, Nga đọc đi, đọc lại. Rồi xé đi. Rồi chép lại. Dẫn đo không biết có nên nói như thế không. Cái thư vừa nhả nhận, vừa kiêu ngạo, đến tay Chi thì Chi nghĩ thế nào? Rồi không muốn trù trừ, Nga cho vào phong bì, dán lại, để cho Chi vào trường, rồi tự tay đi bỏ vào thùng thư.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 6: Việc Chăng Ngờ

Sáng chủ nhật sau, bà Tham lại vào trường đón Nga ra. Nga vẫn ăn mặc xuềnh xoàng như lần trước.

Về đến nhà, Nga thơ thẩn, bồn chồn, chỉ loanh quanh ngoài buồng khách, mắt lúc nào cũng nhìn ra phố.

Lấy làm lạ, ông Tham hỏi:

- Sao từ Tết ra, chú thấy cháu khác lắm. Cháu có sự gì nghĩ ngợi?

Bà Tham nói:

- Hay là cháu lo thi?

Nga đương lưỡng cuống, được một ý để trả lời, bèn đáp:

- Vâng, cháu lo thi.

Ông Tham cau mặt:

- Đừng nên lo quá mà mù người, học không được nữa đâu.

Nga cười. Bà Tham lại nói:

- Con gái chớ đồ thì đừng, hơi đâu mà lo rồi gầy người đi cháu ạ. Đồ làm cô giáo, nhưng rồi khi về nhà người ta, thì lại xin thôi ngay đấy chứ gì.

Nga thẹn thò, cúi mặt.

Bỗng có một hồi còi xe ô tô rất quen tai. Ông Tham ngớ mặt, lắng tai, nói:

- Hay là xe anh.

Rồi cả nhà chạy ra cửa nhìn.

Chiếc ô tô lù lù tiến đến. Nga mừng rỡ:

- Bấm chú thím, thầy me cháu ạ.

Xe dừng. Cửa xe mở. Ông Phủ, bà Phủ xuống.

Các con ông Tham trong nhà nhảy nhót ra. Ông Tham chào, hớn hờ hỏi:

- Bấm, anh chị lên chơi hay có việc gì?

- Lên thăm chú thím thôi.

Nói đoạn, ông xoa đầu những đứa bé con nó sát vào bên cạnh.

Bà Phủ nhìn Nga, ngạc nhiên hỏi:

- Kìa quần áo cô đâu? Sao cô ăn mặc thế kia?

- Bấm me, con cho chị bạn mượn đi ăn cưới ạ.

Ông Phủ trông Nga, hỏi:

- Cho đứa nào? Nó là con cái nhà ai? Đừng nên cho mượn liều như thế, con ạ.

Nga cúi gằm, không đáp. Ông Phủ lại hỏi:

- Trông con xanh lắm nhì. Mà ngơ ngác tệ. Có phải không chú thím?

Bà Tham nói:

- Bấm, em vừa hỏi cháu. Cháu bảo cháu lo thi.

Bà Phủ thương con, đứng dậy, nhăn nhó:

- Tôi đã bảo ông, cho con nó học làm gì mà!

Ông Phủ móc túi, đưa cho bà Tham tiền, nói:

- Nhờ thím mua cho cháu mấy lạng cao cho cháu tắm bổ.

Nga cảm động, nhìn cha mẹ, chú thím bằng đôi mắt rất âu yếm.

Chuyện trò một lúc, bà Phủ và bà Tham rủ nhau đến phố Phúc Kiến mua cao. Ông Phủ và ông Tham lên phố Tràng Tiền sắm một vài thứ đồ đạc. Nga xin phép ở nhà coi nhà.

Bắc ghế ngồi sát sau màn cửa kính, Nga ngẫm nghĩ đến Chi. Quyết nhiên Chi tiếp được thư nàng rồi. Chi hối hay Chi giận? Hôm nay, Chi có đến đây hay không?

Nhưng nếu Chi định đến, nàng mong Chi đến ngay lúc này, là lúc cả nhà đi vắng, thì nàng mới dám nói những câu muốn nói. Chứ mà chốc nữa, nếu cha mẹ nàng thấy Chi ở nhà này hẳn nàng bị hỏi vặn, ngờ vực.

Nga biết cha mẹ rất nghiêm khắc, nếu lại rõ là Chi con bác đồ Sơn bán xôi chè ở phố phủ, thì sao nàng cũng không tránh được trận mắng nên thân.

Nga nhìn ra phố, mỗi chốc lại hồi hộp. Thì giờ vẫn chạy rất nhanh. Chẳng mấy chốc nữa đã mười giờ đúng. Rồi lẫn lượt, mọi người đi vắng đã về.

Bà Phủ bảo Nga:

- Me muốn cho con uống thuốc bổ hơn là ăn cao. Trong trường có ai biết sắc thuốc không?

Bà Tham cười:

- Trong trường còn ai sắc thuốc hộ mình được.

- Thì mình cho tiền người ta mà lại.

Nga từ chối:

- Thôi ạ.

- Thế những đây tứ hần hạ, mình không sai được à?

- Bẩm me, sợ bà Đốc biết, bà ấy phạt vì trái phép.

Bà Phủ phát cáu, gắt:

- Phép gì lại có phép vô lý thế! Thế người ta ốm không cho người ta uống thuốc hay sao? Hễ người Đốc có hỏi thì con cứ nói rằng me bắt uống.

- Bẩm me, trong ấy đã có Đốc tờ thường đến khám bệnh, và có người trông nom thuốc thang rồi.

Bà Phủ vẫn lo ngại, thờ dãi:

- Chả học thì đừng. Bớt quá mấy chục bạc lương chứ mấy. May một cái áo cũng hết.

Nga mỉm cười không đáp. Bà Phủ hỏi chồng:

- Ông nghĩ thế nào? Cho con đi học xa, tôi áy náy quá.

Ông Tham nói:

- Chị chớ quan tâm. Đã có chúng em. Chị cứ yên lòng cho cháu học nốt mấy tháng nữa.

Bỗng ngoài cửa có người đội mũ trắng nhòm vào làm cho cả nhà phải quay ra. Nga biến sắc mặt: Chi đến.

Chi mở cửa, cúi chào mọi người. Nga run lên.

Lễ phép, Chi nói:

- Bẩm, con hỏi cô Nga.

Mấy con mắt ngạc nhiên đổ dồn về Nga, như có ý hỏi. Nga vừa bực mình vừa bẽn lễn, không dám lên tiếng, ông Phủ quay lại Nga:

- Đứa nào thế, con?

Nga cuống quýt. Cả nhà im lặng chờ câu trả lời.

Chi vẫn đứng sững, ngượng nghịu quá. Lần này, Chi ăn mặc khác lần trước. Chi mượn được cái áo đi mưa màu rêu, và đi đôi giày tây đá bóng. Ông Phủ thấy Nga chưa đáp, hỏi luôn:

- Đứa nào thế, con?

Câu hỏi khinh người làm cho Chi phải nhìn ông Phủ một cái.

- Bấm thầy, đấy là một người học trò trường Bưởi.

- Nó hỏi gì con?

Nga chỉ muốn đưa mắt cho Chi ra. Nhưng phiền quá, Nga thấy Chi không nhìn nàng, mà ai nấy cùng trông vào nàng để nghe câu trả lời. Ông Phủ lại hỏi:

- Nó hỏi gì con?

Ấp úng, Nga đáp liêu:

- Bấm, con không biết ạ.

Ông Phủ hỏi Chi:

- Mà hỏi gì?

Tức giận, mặt Chi tím bầm lại. Nhanh trí khôn, Nga tiến ra, hỏi Chi:

- Có phải bác là anh chị Thịnh không? Chị Thịnh nhờ tôi đưa bác mấy quyển sách.

Cả nhà vẫn ngơ ngác. Nói xong, Nga chạy lên gác. Mọi người im phăng phắc. Ông Phủ ngồi nghiêm trang, ngẫm Chi từ đầu đến chân, rồi khẽ hỏi ông Tham:

- Thăng này con cái nhà ai, chú có biết không?

Ông Tham nhả nhận hơn, lắc đầu.

Mặt Chi xám lại. Chi cắn môi.

Một lúc Nga xuống, đưa Chi gói sách, ông Phủ hỏi:

- Cái gì thế con?

- Bấm sách ạ.

- Đưa thầy xem.

Ông mở từng quyển, giở từng tờ, xong rồi đưa Nga, nói:

- Được. Con cho nó về.

Chi bất đắc dĩ cầm lấy sách, hơi gật đầu để chào mọi người. Nhưng vẫn chỉ cái yên lặng nặng nề nghiêm trọng ấy trả lời Chi mà thôi. Chứ không ai nhúc nhích.

Chi đóng cửa đánh thành, quay nhìn lại, rồi vùng vằng đi.

Lúc ấy Nga mới hết sợ. Nhưng cũng ngay lúc ấy, Nga thấy ở vỉa hè trước cửa nhà, Chi đứng nói chuyện với Lại, đi hầu cha mẹ Nga. Lại một hồi trống ngực nổi lên.

Ông Phủ cũng trông thấy, liền gọi:

- Lại!

- Dạ!

Lại tất tả chạy vào. Ông Phủ hỏi:

- Mày nói chuyện gì với nó, vào đây xem có việc gì hầu không chứ!

- Dạ.

Bà Phủ hỏi:

- Đứa nào mà mày lại quen thế?

- Bẩm con nhà bác đồ Sơn bán hàng ở phủ ạ.

Nga giật mình đánh thót, tái mét mặt.

Ông Phủ cau mặt nhìn Nga, hỏi:

- Sao nó dám đến đây mượn sách con? Thầy thấy nó xấu lắm.

Nga chối:

- Bẩm thầy, sách của một người chị em bạn con nhờ đưa hộ.

Bà Phủ nghiêm mặt nói:

- Thế con có biết nó là con nhà đồ Sơn ở phố phủ không?

- Bẩm mẹ, không.

Ông Phủ nói:

- Thế thì được. Nhưng bạn sau có ai nhờ con đưa hộ gì, con chớ cầm. Nhất là thầy không muốn cho con giao thiệp với đàn ông con trai lạ.

- Dạ.

Bà Phủ nói:

- Rồi những quân ấy hỗn láo quen thân, chú ạ.

Ông Tham cười. Nga vẫn đứng im cúi mặt. Tuy đã thoát được một việc hiểm

nghèo, nhưng Nga vẫn còn sợ hãi quá vì từ lúc ấy, không lúc nào ông bà Phủ không giảng luân lý cho nàng nghe.

Cả ngày hôm ấy, Nga không được phút nào vui vẻ nữa. Nhất là nàng thấy cha mẹ nhiều lúc quá tự cao tự đại, mà như muốn dạy nàng khinh hết tất cả mọi người.

Trước kia, nàng coi lời cha mẹ như những bài kinh thánh, dù thế nào cũng yên chí là không sai lầm. Nhưng từ hôm gặp Chi, nàng thấy một vài khi cha mẹ có những tư tưởng quá thiên về gia thế. Cho nên nhiều lúc, tuy nàng chỉ vâng dạ, mà kỳ thực trong bụng bức dọc lắm.

Nga bức dọc bao nhiêu, lại thương hại những người nghèo khổ, ái ngại cho Chi bấy nhiêu. Nàng ân hận, chẳng may Chi đến nhà nàng vào lúc không nên đến, khiến nàng phải ngượng nghịu về những câu hỏi của cha. Hẳn là Chi cũng cảm hờn lắm.

Rồi chờ khi cha mẹ lên xe về, nàng lên gác đóng cửa lại, nằm gục đầu vào chăn.

Lúc nàng đương thờ dài, chẳng ngờ bà Tham đứng bên cạnh mà không biết.

Bà Tham ngạc nhiên, không hiểu vì sao, bèn hỏi. Nga mời thím xuống nhà, rồi kể chuyện đầu đuôi cho hai chú thím nghe. Nàng nói thật hết, không giấu diếm tí gì.

Ông Tham bảo:

- Cháu có bụng tốt với người ta, cũng đáng khen đấy. Nhưng còn cái viết thư thì không nên tí nào. Kệ người ta, không đến thì thôi. Viết như thế, lờ ra mang tiếng.

Nga thờ dài, nói:

- Thầy me cháu nhiều lúc quá thiên...

- Phải, tại thầy cháu làm quan. Lại không ở đất Hà Nội. Và không học chữ Tây, nên có nhiều tư tưởng không hợp thời nữa. Nhưng dù thế nào, cháu cũng không nên trái ý thầy me.

Được nghe chú khuyên giải mấy câu, Nga hơi được hả dạ. Rồi nghĩ ngợi thế

nào, đến chiều sẫm, trước khi vào trường, nàng lại lấy bút giấy viết bức thư gửi cho Chi.

Anh Chi,

Chắc sáng hôm nay, anh giận lắm. Nhưng cái đó không tại anh, mà cũng không tại tôi. Chỉ là ở cái không ngờ mà thôi. Thật vậy, không ngờ hôm nay thầy me tôi lên Hà Nội chơi. Không ngờ anh đến thăm tôi giữa lúc thầy me tôi ở nhà.

Thôi, nhưng dù thế nào, tôi cũng xin lỗi anh. Tôi có lỗi cùng anh vì anh đã không phải bằng lòng, là tại tôi cả.

Song, rồi một ngày anh một rõ bụng tôi. Tôi tiếng là con nhà quan, giàu có sang trọng, nhưng tôi không bao giờ phân biệt giai cấp. Tôi chỉ biết có nhân cách.

Vậy xin anh cứ tin ở tôi. Ngoài tôi ra, những điều gì đã làm anh buồn, xin anh vứt bỏ đi đừng để tâm nữa.

Vì muốn anh biết rõ tôi hơn, nên chủ nhật sau mời anh cứ ra nhà tôi. Chú thím tôi đã nghe tôi nói chuyện về anh rồi, nên cũng có lòng quý mến anh lắm. Nhưng nếu anh ngại điều gì mà buổi sáng hồi chín giờ anh không lại đăng nhà, thì xin đến hai giờ chiều, anh chờ tôi ở Đồn Thủy, sau nhà hát Tây.

Nga

Tái bút. Nếu anh thấy có xe ô tô đậu ở cửa nhà, thì xin chớ vào.

Bỏ xong thư, Nga thấy được thật hả dạ. Nàng tưởng tượng như trông thấy Chi đương buồn bã mà đọc mấy lời của nàng, bỗng vui vẻ ngay rồi.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 7: Bể Bàng

Trời xanh ngắt. Những đám mây trắng mọc lên sau rặng cây xa vút, như dãy núi tuyết. Ánh nắng xuân vàng làm cho cảnh vật vui tươi.

Nga chờ ở bờ sông, mé Đồn Thủy, thơ thẩn đưa mắt đến tận chân trời. Gió hiu hiu thổi, cỏ cây một màu xanh non, làm êm dịu tâm hồn.

Nga đi đi lại lại, ra ý nóng ruột lắm. Vụt có chiếc xe hay có người đi tới, nàng lại hồi hộp. Thình thoảng nàng giơ cổ tay nhìn đồng hồ.

Đã hai giờ rưỡi, sao Chi không đến. Chi đã không lại nhà ông Tham buổi sáng, thì hẳn Chi y hẹn mà chờ ở đây lúc này. Có lẽ nào thư lại mất?

Hay là Chi giận về những lời cha Nga nói sáng hôm chủ nhật trước? Nga suy nghĩ vẩn vơ. Nhưng không sao trả lời được câu hỏi nào cả. Và biết câu nào là đúng.

Nga dẫn lòng chờ một lúc nữa, cố ngắm nghía mọi nơi cho quên nỗi sốt ruột. Được đứng ở chỗ quang đãng, thoáng khí, Nga so sánh với cảnh sầm uất, náo nhiệt ở mé phố, nàng được khoan khoái lạ lùng:

"Được đứng đây mới thấy chỗ kia là khó chịu. Vậy như Chi đang ở cảnh ngộ ấy mà được đánh đổi địa vị với Nga này, chắc hẳn lấy làm sung sướng lắm".

Nhưng rồi nàng thờ dài:

"Biết đâu là Nga nay ở địa vị giàu sang bó buộc lại không ước ao cái cảnh ngộ của Chi. Tức như ở thành phố đông đúc thì ước ao chỗ nhà quê khoáng đãng".

Chợt đằng xa, một người đội mũ trắng đi đến. Nga trông rõ là Chi, tự nhiên nàng nóng ran cả người. Hai má ửng đỏ.

Chàng cảm đầu đi rất vội vàng.

Trống ngực Nga nổi lên. Nàng luống cuống thẹn thùng, muốn chạy trốn.

Nhưng bỗng Nga nghĩ:

"Ơ hay! Làm gì phải luống cuống, thẹn thùng?"

Rồi nàng lấy hết can đảm để tự trấn tĩnh, thì Chi vừa tới nơi. Thấy Nga, Chi ngả mũ chào. Nga run rẩy gật đầu, cố mỉm cười đáp lại.

Chi đến gần. Tự nhiên mặt Nga lại đỏ bừng, mà Chi cũng như bối rối. Lặng yên một phút, Chi nói:

- Thưa cô, cô phải chờ có lâu không?

Nga định thần lại, nói dối:

- Thưa anh, tôi vừa đến được độ năm phút.

- Tại tôi đi bộ từ trên ấy đến đây, nên muộn, xin cô tha lỗi.

Dứt lời, Chi nhìn Nga. Nga đưa hai mắt xuống, bâng khuâng đáp:

- Không dám.

Thì Nga lại thấy Chi giậm đôi giày vàng và trắng.

Nga cố át giọng run, mạnh bạo nói:

- Lần trước, không may cho anh đến ngay vào lúc ấy, có thầy me tôi.

Chi cười kiêu ngạo:

- Cũng được. Vì tôi được lịch duyệt thêm một điều.

Nga thẹn, không nói. Chi hỏi:

- Cô gọi tôi ra đây, có việc gì?

Nga dịu dàng:

- Tôi xin lỗi anh.

- Thưa cô, cô quá khiêm tốn.

- Không, anh ạ! Tôi với anh chỉ là hai người học trò. Tôi lại là một người chịu ơn anh.

- Tôi không dám.

- Tôi vốn đau tim. Nếu bị những phen sợ hãi như hôm ấy, mà không có anh có lẽ tôi ngã lăn ra đấy rồi.

Chi mỉm cười nhìn Nga. Nga sung sướng quay mặt đi. Một lát, nàng nói thêm vì nàng quên hết những câu định nói:

- Tôi nói thực đấy.

Và không hiểu Chi cũng quên như nàng hay sao mà chỉ đáp:

- Vâng.

Sợ câu chuyện mỗi lúc một lạt, Nga nói:

- Anh có thiếu sách dùng, vậy nếu cần thứ gì, anh cứ bảo tôi, tôi có nhiều lắm.

Chi thẳng thắn trả lời:

- Vâng, tôi cảm ơn cô. Tôi mượn quanh các bạn cũng tạm đủ.

- Nhà chú Tham tôi, thỉnh thoảng anh cứ lại chơi. Chú tôi vui tính lại dễ dãi.

Chi cười lạt, không đáp. Nga càng thấy ngượng nghịu:

- Anh có bận việc gì bây giờ không?

- Thưa cô có, tôi phải đi đăng này.

Tường chừng như bị hắt hủi, Nga hỏi:

- Anh thấy tôi viết thư cho anh, anh nghĩ thế nào?

- Thưa cô, tôi vẫn nghe lời cô.

- Hay thấy tôi hẹn anh ra đây, anh khinh bụng tôi?

Chi cười, lắc đầu:

- Thưa cô, dạy quá lời.

- Lần sau nếu muốn gặp anh, tôi lại viết thư cho anh có được không?

Ngần ngừ Chi đáp:

- Xin thôi, gần cô thì lúc nào tôi cũng muốn, song tôi sợ quan lớn biết.

Nga cau mặt:

- Sao anh nghĩ thế?

- Vâng, tôi nghĩ vậy, như có ý phụ bụng cô. Nhưng cô là con nhà quan, tôi là con nhà dân, nên tuy đối với cô, tôi không ngại gì, nhưng đối với quan lớn, tôi lấy làm e lệ quá.

- Không, anh nên quên chuyện chủ nhật trước với thầy tôi đi. Anh chỉ biết có tôi mà thôi. Cũng như tôi chỉ biết có anh. Dòng dõi không thể ra giá trị của người ta. Mà dòng dõi của gia không đáng kể bằng dòng dõi của tư tưởng.

Chi cười. Nga lại tiếp:

- Tôi không thích nghe những câu anh vừa nói. Người ta ai chẳng như nhau.

- Nhưng mà...

Bỗng một cái xe đi đến. Nga che dù lấp mặt. Rồi câu chuyện đứt quãng.

Một lúc, Chi nói:

- Cô xem hộ mấy giờ rồi.

- Hơn ba giờ, anh đi đâu?

Chi có ý hằn học:

- Vâng, thế này thì tôi không phải với cô quá. Cô có lòng hạ cố thương người học trò nghèo. Nhưng chỉ vì tôi tự thẹn vì cảnh ngộ, vả tôi sợ những tai vạ xảy ra cho kẻ dân hèn, nên tôi xin cô miễn trách cho.

Nga lặng đi, thờ dài.

Chi cúi chào quay gót.

Nga nhìn theo, rồi gọi xe về nhà. Đi đường, Nga ngẫm nghĩ đến câu đối đáp lạt lẽo của Chi mà bẽ bàng. Nàng không hiểu Chi đã mát mẻ hay thú thực rằng vì e ngại điều chẳng hay sẽ xảy ra cho Chi: nàng oán trách số phận mình sinh trưởng nơi quyền quý xa quạnh.

Nhưng vẫn vợ, đếm lại từng thái độ, cử chỉ khó hiểu của Chi, Nga lại bực nàng quá nông nổi. Quá nông nổi thì những người xét lại mình có thể khinh mình được. Chi chưa biết nàng bao giờ. Nay bỗng dưng thấy cô nữ học sinh hờ hớ ấy viết thư mời đến tận nhà, lại hẹn đến chỗ vắng, chắc chàng cho là hạng không đứng đắn. Như vậy, thì bụng tốt của nàng sẵn sàng muốn giúp Chi bằng sách vở, chỉ là một sự giả dối khéo léo nàng bày ra cho hai người có việc với nhau được lâu bền. Nếu quả thế, Nga xấu hổ quá. Nàng sẵn sóc đến Chi, Chi hờ hững với nàng. Như vậy Chi không thiệp. Vì ít ra đối với một thiếu nữ, người ta phải nhã nhặn hơn kia. Nhất là thiếu nữ ấy lại là Nga, con một ông giàu sang, mà Chi chỉ là con một nhà nghèo túng bán hàng ngay ở phố phủ ấy.

Vừa đi vừa thử dò dẫm tâm lý con người lạ lùng, bỗng nàng thấy lạo xạo dưới chân. Thì ra nàng đã đến bờ hồ, vào con đường rải sỏi. Mặt nước biếc lộn ánh mây

hồng, in bóng những đình tạ sắc sỡ. Cảnh chiều xuân lặng lẽ gieo vào tâm hồn nàng một chán chường nào nùng. Nàng cụp dù, đứng trên bờ cỏ. Sóng lẫn tăn, làm giạt chiếc lá vàng bập bềnh. Nàng ngấm lá khô, lại như gợi đến cảnh ngộ hạng người cơ cực. Những người ấy, cũng như chiếc lá hết nhựa, phải xiêu giạt long đong theo chiều gió. Họ vì bó buộc mà thành ra hèn hạ đáng thương.

Rồi nàng thử cân nhắc lại một lần nữa xem Chi đáng giận hơn hay đáng thương hơn. Nàng lại tự suy xét mình xem đáng thương hay đáng giận. Và Chi với nàng, ai đáng giận hơn hay ai đáng thương hơn.

Nàng giương dù, đi thong thả từng bước để nghĩ. Nhưng cứ bần khoản, nàng không những không rõ bụng Chi, lại không tự dò được bụng nàng thế nào.

Chợt nàng nghĩ đến tình ái.

- "Không khi nào".

Nàng mỉm cười, lắc đầu. Ái tình đâu đã đến chóng thế được.

Nhưng tự nhiên nàng thở dài, và ghê sợ không dám nghĩ hơn nữa. Nàng thề không bận lòng về những chuyện vẩn vơ vô lý.

Nàng thuê xe về nhà.

Rồi đến tối tới trường, bà giám thị đưa nàng một phong thư. Tuy ngoài phong bì đã đề tên người gửi là cha nàng, nhưng thư cũng bị bà Đốc bóc ra để kiểm duyệt.

Nga con.

Mấy lần thầy định viết thư này cho con, nhưng thầy đắn đo mãi.

Song thầy chắc những lời khuyên bảo của thầy dưới đây chỉ làm cho con vui vẻ, vì con vốn rất hiếu thảo ngoan ngoãn, nên tấm lòng yêu mến con của người cha lại giục thầy phải cầm bút.

Con ạ, chủ nhật vừa rồi, có thằng học trò nó đến lấy sách của người bạn con

mượn cầm hộ ở nhà chú. Việc còn con con giúp đỡ bạn ấy, chắc con đã quên rồi. Nhưng thầy me thì nghĩ ngợi cho đến ngày hôm nay.

Thầy khuyên con từ rày đi tránh những việc làm ấy. Bởi vì con nên nhớ rằng bọn con trai học trò bây giờ xác láo lắm, mà cái thằng hôm nọ xác láo hơn nữa. Thầy giận lắm.

Thằng ấy là con một con mẹ bán xôi chè ở phố phủ. Mẹ nó làm đầy tớ nhà ta không đáng.

Như thế mà con định đưa sách tận tay cho nó thì thật con đại dột quá chừng.

Nhưng sự đại dột ấy có thể tha thứ được, bởi vì con không biết. Song me đã cho gọi con mẹ đồ Sơn vào phủ, để mắng nó, cho nó dạy bảo con nó rồi.

Đọc đến đây, nàng thở dài, bỏ thư xuống, thừ mặt ra. Rồi một lát, lại đọc nốt.

Nhà nó là một nhà không có lễ nghĩa thì con tính lễ nghĩa liêm sỉ nào có thể tìm thấy được trong xã hội nghèo nàn.

Nga mỉm cười chua chát:

Những con nhà ấy, vì không ai dạy bảo, nên còn bé thì cắc lắc, nông nghênh, lớn thì đi ăn trộm ăn cướp, làm cộng sản, khiến cho các quan phải nhọc nhằn về sự trừng trị và sự trông nom chúng nó.

Nhà ta nội ngoại là thế gia vọng tộc, đời đời khoa bảng nối nhau làm quan to, theo một thứ luân lý rất hay của nghìn xưa các cụ để lại, chỉ hơn nhà người ta có một điều là người dưới biết nghe, biết sợ người trên. Ngay như chú Tham, thông thạo tiếng Tây, quen biết nhiều quý quan, giúp thầy bao nhiêu việc công cũng như việc tư, mà chú vẫn phải nghe, phải sợ thầy, thì con đủ biết nếu phúc trạch các cụ không to, sao để lại cho con cháu được sự trên thuận dưới hòa như thế.

Thầy tưởng nghe nói con gái đi học chữ Tây dễ hư. Điều ấy, thầy thấy nghiệm ở những nhà kém giáo dục, chứ thầy chắc con không bao giờ để thầy phải lo ngại, ngờ vực một tí gì.

Nhưng thầy cũng phải khuyên răn con ngay từ lúc đầu, bởi vì biết đâu, nay con cầm sách hộ đứa này, mai con cầm sách hộ đứa kia, rồi những thằng học trò nó không lân la, đưa con vào cạm bẫy lúc nào không biết?

Thôi, vài lời tâm huyết như thế là đủ cho con. Thầy sẽ viết giấy dặn chú từ nay không được cho một đứa nào vào nhà, nhất là phải cấm cửa cái thằng hỗn xược con con mẹ bán xôi chè ở cổng phủ.

Thầy Lê tri phủ

Đọc xong thư, Nga tự nhiên thấy đau lòng lạ. Nàng muốn quên Chi mà không thể quên được. Nàng bỏ vào túi, chứ không xem lại như mọi bận. Mà nghĩ đến bác đồ Sơn bị mắng oan, Chi bị khinh rẻ bất công, nàng thầm oán cha mẹ quá nghiêm khắc và gia đình giáo dục quá hẹp hòi, đến nỗi làm cho người ta sống một đời cô độc. Nàng thấy cái thư ấy nó ác quá. Nó nhắc nàng không lúc nào quên Chi.

Nàng vào lớp học bài, mà không sao thuộc được. Nàng quanh quẩn hết ngời xuống ghế lại vờ ra tủ sách, cố cho chị em khỏi nhận thấy mình bơ phờ.

Và mỗi khi qua chỗ những bạn nghèo đương cặm cụi xuống sách vở, nàng lại nghĩ đến lời nghiêm huấn của cha và một thứ cảm tưởng vừa xấu hổ, vừa tủi nhục xâm chiếm lấy nàng, khiến nàng tưởng đến số phận Chi mà ngao ngán.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 8: Triệu Chứng

Từ đó đến một tháng sau, Nga không hy vọng gặp mặt Chi. Mà nàng cũng không viết giấy cho Chi nữa. Nàng thích nghe những chuyện mà chị em nói về bọn học trò bên trường nam Sư phạm và bên trường Bưởi. Nhiều người biết tiếng Chi. Nàng rất chú ý đến Chi, và hay hỏi về Chi lắm.

Chị em bạn thấy nàng nhiều lúc thẩn thờ, thì hỏi cớ, nhưng nàng thờ dãi, và cười cho qua chuyện.

Một hôm chủ nhật, nàng xin phép chú thím đi chơi buổi trưa với bạn. Nàng rủ người ấy lên vùng trường Bưởi, thác rằng để biết chỗ, để kỳ thi khỏi đi lạc. Nàng vor vẫn nhìn vào từng lớp, nhưng không rõ chữ ở biển đề lớp nào vào lớp nào.

Man mác, nàng đứng xem nhiều người tung tăng đi lại, hoặc chạy nhảy ở sân thể thao. Rồi nàng lên làng Thụy, là chỗ mà nàng nghe thấy có nhiều học trò trọ.

Chẳng hay nàng có mong gặp mặt Chi không, và gặp để làm gì. Nhưng lúc từng hừng trở về, nàng ra về thất vọng.

Thấy câu chuyện rời rạc nàng hỏi và đáp, người bạn cũng không để ý.

Nhưng Nga không thể chịu đựng nổi trong lòng những nỗi riêng. Nàng cần thổ lộ với bạn cho nhẹ bớt tâm sự:

- Chị ạ, tôi có một người chị họ, không biết thương hay yêu một người học trò trường Bảo hộ này.

- Thương hay yêu?

- Tôi không rõ.

- Chị ta không nói thực à?

- Không.

- Nhưng thương hay yêu, chị đoán được chứ?

Nga ngẫm nghĩ, rồi đáp:

- Không, nhưng cứ tôi biết, mới đầu chị ấy chỉ thương người học trò này nghèo, muốn giúp đỡ mà thôi.

- Từ cái thương đến cái yêu, chỉ có một ly.

Nga yên lặng, trầm ngâm, rồi nói:

- Tại người học trò này... không hiểu vì lẽ gì chị ấy lại thương quá lắm thế.

Nói đoạn, nàng cười. Bạn cũng cười:

- Chị dớ dẩn quá. Thế sao nữa?

- Người học trò kia nghèo, nhưng học giỏi và nhiều đức tính tốt lắm. Nay, chị ạ, không biết họ có thể lấy nhau được không nhỉ?

- Yêu nhau thì lấy nhau chứ gì.

Nga mơ màng, rồi lắc đầu:

- Nhưng không thể, người kia là con nhà hèn mọn, mà chị tôi là con quan. Như thế không thể lấy nhau được, chị ạ.

- Ô, đời xưa, chứ đời nay như thế lấy nhau là thường. Miễn là hai người yêu nhau tha thiết. Còn có gì ngăn nổi được ái tình. Thế chị không thấy chị Tĩnh đấy à.

Nga gật:

- Ủ ờ, cũng con ông Tuần mà lấy một người thường dân. Thích nhỉ.

- Phải, lấy chồng là mình lấy cho mình chứ có lấy cho cha mẹ mình đâu.
- Nhưng chị ạ, chị Nhân tự tử có phải vì tình thực không?
- Hình như thực. Sở dĩ các báo ngày ấy không đăng rõ, vì nhà chị ấy giàu.
- Chỉ vì tuyệt vọng về ái tình nên biết bao nhiêu người chết oan ức, hoặc mang tiếng theo trai là tại cha mẹ quá khắc nghiệt.
- Chị ạ, thầy me tôi khắc nghiệt lắm. Tôi chắc cũng sẽ bị khổ về đường nhân duyên.
- Các cụ cổ chết, theo thế nào được.
- Giá bây giờ tôi có muốn yêu một người con nhà tầm thường, có lẽ thầy me tôi đến bắt tôi chết.

Nàng cười, sung sướng. Bạn hỏi:

- Thế người chị chị định xử trí ra làm sao?
- Tôi không hiểu. Tự tử thì chị tôi không nỡ, vì cha mẹ chiều chuộng lắm. Đi trốn với người ấy thì chị tôi không dám, vì họ nhà to, sợ tai tiếng. À, mà chị tôi đã yêu người ấy đâu nhỉ.

- Chuyện chị mới vợ vẫn chứ!

Nga như sức tỉnh mộng, hỏi:

- Tôi vừa nói gì nhỉ?
- Chị bảo chị chị chưa yêu người ấy.
- Ừ phải, nhưng có lẽ người ấy đáng yêu.
- Thế nào là có lẽ! Nếu thật bụng yêu, thì vì cha mẹ chiều, chị chị nên nói thực đi, có hơn không?

Nga lắc đầu:

- Điều gì, chứ điều ấy quyết chị tôi không được cha mẹ chiều. Vì vậy chị tôi cứ buồn uất ngấm ngấm, có lẽ ốm to.

Hai chị em thở dài. Nga nói:

- Hôm nay chị tôi nhờ tôi tìm nhà người đó, nhưng biết đâu mà tìm nhì.

- Tìm làm gì?

Nga nghĩ ngợi, rồi cũng tự hỏi:

- Ủ nhì, tìm làm gì, đã chẳng được yêu nhau thì mơ màng lắm chỉ hại người mà thôi. Mà biết họ có thiết đến mình không?

- Chị nói gì?

- Ủ nhì, tôi nói gì thế, chị?

Dần dần, Nga đổi tính. Sự đổi tính ấy mỗi ngày một rõ rệt. Người con gái nhu mì, vui vẻ mọi khi, bây giờ hay cáu bẳn, hay cãi nhau, hay thở dài một mình. Người học trò chăm chỉ, đức hạnh mọi khi, sinh ra lười biếng, bướng bỉnh, liều lĩnh, dám cãi cả bà giám thị. Chỉ trừ khi nàng thổ lộ việc riêng với bạn thân, nàng mới lại dịu dàng.

Một hôm, Nga thấy nóng ruột lạ. Giờ học nàng xin phép xuống nhà đến ba bốn bận. Chị em cứ tưởng Nga muốn trêu cô giáo, đều tùm tùm cười.

Chiều hôm ấy, Nga ăn rất ít cơm. Rồi tự nhiên, có những lúc nàng dương đứng chơi ngoài sân, bỗng rưng rức lên khóc.

Tối hôm ấy nàng xin phép đi nằm sớm. Nhưng mà hồ đặt mình độ dăm phút, nàng lại vùng dậy, đi tung tăng khắp buồng thuốc.

Ai hỏi, Nga cũng nhăn nhó nói:

- Tôi thấy khó chịu trong người, ốm to mắt.

Thật ra, lúc ấy Nga chẳng nghĩ đến gì cả, vì nàng chẳng nghĩ lâu được nửa phút đồng hồ.

Đến đêm, Nga lần sang giường cạnh, đánh thức người bạn dậy. Tuy người bạn không lấy gì làm thân, nhưng nàng cũng thở dài, tưởng như sắp thổ lộ những câu tâm sự.

- Chị ạ. Tôi đau đớn lắm. Chà! Nói ra, nó dài lắm. Thôi chị ngủ đi.

Rồi Nga lại chạy đến giường khác, cũng thân mật nói như thế. Được một lát, cả buổi thức dậy mà Nga thì cười sặc sụa, như có vẻ đắc chí lắm.

Từ hôm sau, cả trường phải ngạc nhiên về bộ điệu của Nga. Nga làm như người điên. Vậy mà có ai nói:

- Chị Nga điên chắc!

Thì Nga sượng lắm, kêu người ấy là tri kỷ, rồi bám riết lấy, mà nói ba hoa; có lúc tự nhiên khóc nức nức khóc nở.

Một người bạn học đem tin ấy cho bà Tham. Bà Tham xin phép cho Nga nghỉ ở nhà một tuần lễ.

May lại được phép.

Nga ở nhà chú thím, ông Tham thấy Nga đổi khác hẳn tính nết thì sợ hãi, bèn viết giấy về phủ.

Bà Phủ lên ngay Hà Nội thăm con và vì lời khuyên của ông Tham, bà vào trường xin cho Nga nghỉ học ba tháng. Sự xin phép rất khó khăn, vì bà phải lấy giấy Đốc tờ nhận thực rằng Nga bị bệnh đau phổi.

Nga nói lảng nhảng cả ngày, thỉnh thoảng lại đánh đập các em.

Bà Phủ thương con, thường hỏi:

- Con thấy trong mình thế nào, cứ nói thực, để thầy me thuốc thang cho.

Nga cười ha hả đáp:

- Me cứ cho gọi Đốc tờ, và các ông danh sư đoán bệnh. Con chẳng có bệnh gì cả.

- Me nói với chú thím mai cho con về nhà.

Nga sùng sộ:

- Thèm vào, con thèm vào về phủ. Bẩn chân.

Rồi nàng cười lẩn ra, sau lại hu hu lên khóc. Bà Phủ lo sợ, cả ngày nhẩn nhó.
Ông Tham bảo:

- Hay là cháu mắc bệnh loạn óc. Cháu vẫn có chứng đau tim. Những người đau tim, nếu gặp điều gì sợ, hoặc thất vọng quá, thường hay dễ mắc điên.

Bà Phủ ngẫm nghĩ, đáp:

- Không, cháu chẳng có điều gì sợ. Vả anh chị rất chiều cháu, thì cháu có gì thất vọng đâu. Chắc cháu lo thi quá.

- Chị nên cho cháu ở trên này, để tiện thang thuốc.

Ngẫm nghĩ, bà Phủ nói:

- Chị là đàn bà, chẳng biết thế nào là nên. Hay là chú thím viết giấy bẩm anh xem.

Nga nghe tiếng, nói chêm vào:

- Anh cũng chẳng cho phép được.

Rồi nàng cười sáng sặc, nhưng đang cười dở, thì giơ tay sờ soạn câu đối, và

như quên hẳn việc vừa mới làm.

Bà Phủ cau mặt:

- Con chớ nói càn.

Nga trợn mắt, đáp:

- Anh không có phép mắng tôi.

Rồi hăm hăm, lên gác, nằm, cười khanh khách.

Các con ông Tham thấy Nga như thế, đều thích xem lắm. Chúng coi như những trò ngộ nghĩnh. Thỉnh thoảng Nga đánh chúng nó đau quá, lại có lúc vỗ về, kể chuyện cho chúng nó nghe. Song chuyện chẳng đâu vào đâu. Nga phệnh phạo kể:

- Một hôm, chị ăn mặc như con ăn mày. Chị đội cái nón rách bươm. Chị mặc cái quần rách bươm. Chị khoác cái áo tam tài. Chị đi bộ từ nhà sang tận bên Tàu, chị vào cung vua ông Tưởng Giới Thạch. Chị thấy cái súng, chị cầm lấy chị bắn đánh đùng! Ô kìa! Ông Tưởng Giới Thạch ông ấy bắt tay chị đấy.

Các em phá ra cười, hỏi:

- Thế ông ấy có khen chị không?

Nga gật:

- Có, ông ấy bảo: C'est bien!

Thấy Nga nói ba hoa, bà Phủ thường ngăn cấm. Nhưng Nga càng thích nói.

Có bận Nga trò tay vào mặt bà Tham nói:

- Ê hê! Bà Tham ăn! Chi ơi!

Rồi Nga nói như diễn thuyết:

- Không thấy nước nào thối như nước Nam mình. Bà Tham! Bà Phủ! Ông ấy là Tham, ông ấy là Phủ. Chứ bà ấy làm nghề gì? Làm cho các bà ấy vì tiếng gọi càng tưởng mình là to, lên câu trần đi thôi.

Nghe câu nói, thím Nga buồn cười, nhưng mẹ Nga tức lắm, cầm cái phất trần, đánh vào lưng con một cái. Tủi thân, Nga vừa khóc vừa cười nửa ngày, ông Phủ lên thăm con luôn. Ông rất buồn rầu. Ông nghĩ mãi xem đã làm việc gì thất đức đến nỗi con mang bệnh tật.

Ai mách đâu có thầy thuốc hay ông cũng mời cho kỳ được. Các ông lang vẫn xem mạch và kê đơn. Đơn nào cũng rất nhiều thân sa và chu sa, nhưng vẫn vô công hiệu.

Có người quen mách, giá uống được nước trong áo quan khi người ta cải táng, thì người hóa dại sẽ khỏi liền. Nhưng ai dám cho uống thế.

Và độ ấy gần tháng ba. Trời đã nắng dữ lắm. Khí nóng làm cho Nga bệnh càng nặng.

Bà Phủ không dám mời Đốc tờ, sợ người ta bỏ vào nhà thương điên.

Bà không thể đưa con về phủ, vì không thể nào đưa nàng lên ô tô được. Nàng sẽ phá vỡ kính, đánh chửi tài xế, rồi nhảy xuống đường thì oan gia.

Bạn bè đến thăm, không ai dám giáp mặt Nga vì sợ nàng chửi.

Cả ngày Nga ngheu ngao hát, có ai mắng, Nga càng thích hát già và nói bướng:

- Ê hê! Đố ai hát hay bằng tôi.

Nga hay nói tiếng "ê hê quá"!

Sau bà Phủ để riêng cho Nga cái buồng trong nhà trong, bà sợ Nga chạy loăng quăng ra ngoài, có khi lỡ ra cả đường nữa, nên phái khóa trái cửa lại.

Có một hôm Nga làm như khỏi hẳn bệnh. Tự nhiên nàng đòi quần áo, ăn mặc

rất sang, ngắm nghía phần sắp một lúc. Cả nhà mừng rỡ, chiều ý nàng. Nhưng bỗng nàng nói:

- Thôi, lấy chồng xong rồi.

Thế là nàng vội vàng xé cả quần áo ra không ai giữ kịp. Rồi cả ngày, nàng không để yên mồm lúc nào. Nếu không hát thì ngâm thơ. Nếu không ngâm thơ thì đọc tiếng Tây. Nếu không đọc tiếng Tây lại neho neho cãi nhau một mình.

Nàng hay hát:

Tháng chạp ăn tết ở nhà,

Tháng giêng cờ bạc, tháng hai hội hè.

Và nói:

- Kệ mẹ tháng Tư. Chi ạ.

Ngồi buồn kể chuyện anh Trương Chi,

Con quan Thừa tướng gì gì cũng hay,

- Kệ mẹ nó. Ê hê, này cái cô kia, cái cậu kia.

Sống khôn thì chết phải thiêng,

Chớ đi chân vành kiềng mà đuổi theo tôi.

Đi đâu mà chẳng lấy chồng.

Mặt ông vua thì thế, mặt ông giám quốc thì sao?

Hở Chi!

Than ôi! Một cô tiểu thư ngàn vàng, đến nay mình gầy mặt hóp, ai trông thấy chẳng phải động lòng thương.

Rồi sau, tối nào ông Phủ cũng lên Hà Nội. Hai ông bà sút đi còn độ nửa người. Bà Phủ thì ai bảo lẽ đâu cũng lẽ. Hết xem bói đến xem thẻ, mà động kể chuyện cho ai nghe bệnh tình của Nga, bà cũng nhăn nhó, đau xót vì con, nước mắt như mưa...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 9: Gia Giáo

Trong khi ông Tham đi mời Đốc tờ, thì ông Phủ ngồi trầm ngâm trên ghế. Bỗng ông hỏi bà Phủ:

- Quái, nhà ta, các cụ ăn ở phúc đức, sao tự nhiên con nó lại mắc phải cái bệnh kỳ quặc này!

Bà Phủ thở dài:

- Bệnh điên khó chữa đấy, ông ạ.

- Thím Tham đã nói cho bà nghe cái tiếng Chi mà con nó nói luôn mồm, là thế nào chưa?

Bà Phủ gật đầu. Ông Phủ bảo:

- Việc gì tôi đoán cũng không sai một mảy may. Tôi đã không cho nó giao thiệp với bọn con trai, vậy mà tôi chắc chú Tham cho nó, nên mới đến nỗi này. Văn minh đấy!

- Ông chớ vội oán chú Tham. Việc này tôi biết rõ, để tôi nói ông nghe.

Rồi bà xích ghế lại gần:

- Con Nga nhà này ấy, ông ạ, một hôm đi chơi ở phố phủ, suýt bị con chó cắn. Thăng Chi, con con mẹ đồ Sơn quật cái bát hay cái liễn gì đấy để đuổi con chó, rồi con Nga cho đồng bạc, chắc ông nhớ việc ấy rồi chứ gì?

Ông Phủ gật.

- Phải.

Bà Phủ tiếp:

- Cái hôm khai trường độ Tết, thằng Chi gặp con Nga trên xe lửa, nó mới lân la chuyện trò.

Ông Phủ tròn xoe hai mắt:

- Thế à? Thôi chết!

- Rồi một hôm thằng ấy đến đây, giữa cái bận ông với tôi ở cái nhà này, nó cứ chỉ nhâng nháo, ăn nói cắc lắc, và tôi đã gọi mẹ nó vào phủ, mắng cho một trận, ông cũng dặn chú Tham cấm cửa thằng ấy, ông còn nhớ không?

- Phải. À, ra con Nga này gian dối, mà thằng kia cũng Sở Khanh thật. Thì ra mình chỉ ngồi nghe chúng nó nói dối.

- Ngay độ ấy, ông ạ, con Nga nhà này đã bị nó quyến rũ, cho ăn bùa mê bả dột gì rồi đấy.

Ông Phủ lặng người rồi cau mặt:

- Sao chú Tham thím Tham không biết? Hay là biết mà ngơ đi?

- Khổ, nào chú thím ấy có biết! Mãi tận hôm nọ, tôi cứ thấy nó gọi "Chi ơi!". Tôi mới sức nhớ ra, hỏi chuyện thím Tham. Rồi nhân có người bạn nó ở trường ra thăm nó, thím Tham mới dò la, thì câu chuyện mới vỡ lở.

Ông Phủ ngồi ngay người lại, thở dài:

- Xấu hổ! Nhục!

- Thím Tham hỏi dò, thì bạn nó nói, rằng từ Tết ra, có một lần Nga nói hờ với bạn là muốn giúp đỡ một người học trò nghèo ở trường Bưởi, và nhiều lúc hình như nó vợ vẩn, chán nản sự học. Bạn bè hỏi vì sao buồn, thì nó nói nó thương cảnh ngộ người học trò ấy, mà uất về một chuyện trong gia đình.

Ông Phủ cau mặt:

- Uất cái gì?

- Không rõ. Mình có làm gì cho con khổ đâu? Rồi lâu lâu, con Nga có ý dẫn đo hỏi bạn rằng: Con quan với con nhà dân, có thể kết hôn với nhau được không?

Ông Phũ giậm chân, gắt:

- Trời ơi! Tôi không ngờ. Nó đốn quá! Vô phúc!

- Chúng bạn nó bảo: cái đó tùy bố mẹ. Rồi con Nga than thở rằng ông với tôi quá nghiêm khắc, không đời nào cho phép nó làm điều trái ngược ấy.

Ông Phũ nói:

- Chứ lại gì! Đời nào!

Lúc ấy trong buồng Nga có tiếng quát tháo rầm rầm:

- Tao không ăn. Tao không ăn, bước đi!

Bà Phũ lật đật chạy vào ngó qua mặt kính, thì ra Nga nói một mình.

Nga thấy bà Phũ, bèn gọi:

- Này cô kia, tôi hỏi, Chi đâu?

Bà Phũ xám ngoét mặt vừa lui, thì Nga đã chạy xô ra, phăm phăm nắm tay dấm vào mặt kính đánh choang và chửi rầm rĩ.

Bà Phũ run như cây sậy, chạy ra xa, thì Nga thò cổ, nhả răng cười. Răng kính nhọn, làm sây sát cả má. Nhưng hình như nàng không biết đau đớn.

Trông Nga lúc bấy giờ ai cũng phải thương.

Đầu tóc thì rũ rượi. Mà mặt mũi thì bết bết những cơm và nước thịt, Nga bôi vào, và nói là phấn và nước hoa. Quần áo Nga đã rách cả, nên chỉ che thân có bằng

một cái khổ tài; vậy mà Nga cũng đã xé gần tan nát rồi.

Bà Phủ chạy lên nhà trên, vừa trống ngực vừa thở. Ông Phủ cũng sợ hãi quá; rồi hai người ôm mặt khóc.

Bà Phủ nói:

- Tôi không ngờ con ta lại đến nỗi này.

Ông Phủ hỏi:

- Thế nào nữa, bà nói nốt, kéo chú Tham thím Tham về bây giờ.

- Như vậy, thì con Nga quyết là thất vọng vì tình. Tôi đoán là thằng Chi cho bùa mê, mà con này ăn phải nhiều quá, nên mới phát điên.

- Ừ, phải đó.

- Nhưng mà, ông ạ. Bọn nó đoán từ trước đến sau, chúng nó chỉ gặp nhau có một bận mà thôi. Nhưng thằng Chi chịu thân con nhà hèn mọn, cho nên sợ. Vì vậy, con Nga càng thất vọng. Mấy lần sau, hình như con Nga viết thư, mà thằng Chi không trả lời.

Ông Phủ nghĩ ngợi một lúc, hỏi:

- Sao ban nãy bà bảo chúng nó mê nhau?

- Thì phải nói thế chứ! Thực ra, thì con mình mê nó.

Ông Phủ thở dài:

- Nghĩa là nguyên nhân chỉ vì con Nga thì mê thằng kia mà thằng kia không dám mê. Và con Nga biết rằng con nhà trâm anh, không thể lấy thằng kia được, nên thất vọng mà phát điên chứ gì?

- Phải.

Tiếng Nga lại nheo nhéo trong nhà, và tiếng cửa thình thình như bị phá. Ông Phủ nấp sau cánh cửa nhà trên, ngó xuống, thấy Nga vẫn đương thò đầu ra ngoài, ông bèn sai người lấy miếng ván gỗ, đóng thay vào chỗ kính vỡ.

Một chốc, chiếc ô tô đỗ cửa. Ông Phủ vớ cái khăn chạy ra đón.

Ông Đốc tờ vui vẻ giơ tay ra bắt, ông Phủ khúm núm đưa cả hai tay cúi rạp lưng xuống. Nhìn ông Tham, ông Phủ khẽ bảo:

- Chú mời quan lớn vào chơi.

Ông Đốc tờ hỏi bằng tiếng Pháp, ông Tham thông ngôn rằng:

- Ngài hỏi từ lúc này, cháu ra sao?

Ông Phủ đương ngồi, đứng dậy chấp hai tay, đáp:

- Dạ, cảm ơn quan lớn, cháu vẫn yên.

Ông Tham hỏi:

- Không, cháu có đập phá gì nữa không?

Ông Phủ lễ phép nhìn ông Tham, đáp:

- Bẩm quan lớn, cháu vừa đập vỡ chiếc mặt kính.

Bà Phủ len lét đứng sau chồng nhắc khẽ:

- Đấy, nó đang nói gì đấy, chú có nghe thấy không?

Ông Phủ cau mặt nói:

- Xà! Đàn bà biết gì, để yên tôi bẩm với quan lớn cũng được.

Nga lanh lảnh hát một bài hát Tây. Rồi lại bắt đầu chửi.

Bác sĩ phì cười, rồi ngồi một lúc, ông vào thăm Nga.

Cửa mở ra, Nga thấy người lạ, thì len lét đứng nấp vào một xó, hai mắt len lét nhìn ông thầy thuốc.

Ông Đốc tờ đứng ngấm, lắc đầu nói:

- Lúc nào mắt cô ấy cũng đỏ ngầu thế này à?

- Vâng.

- Thế thì nặng quá mất rồi.

Nga mím môi, nghiêng răng, rồi xổ tóc ra, để vắn lại. Độ mười lăm phút, Nga ngoan ngoãn để yên cho bác sĩ mó mảy vào người, rồi bỗng đánh đùng, nàng cau mặt, xía xói vào khách, chửi rửa tàn nhẫn.

Ông bà Phủ vội vàng xin lỗi:

- Cháu nói lỡ lời, xin quan lớn đừng để tâm.

Bác sĩ cười, tuy vẫn không hiểu Nga nói gì.

Rồi Nga đâm xổ vào ông Phủ, quát:

- À, nó đây rồi!

Từ lúc ấy Nga lại lảm nhảm nói một mình, và chửi tất cả những người đứng quanh đó. Chửi chán, Nga lại réo tên những danh nhân các nước mà nàng nhớ trong các nhật trình mọi khi nàng đọc.

Thầy thuốc hỏi:

- Mọi khi cô ấy cũng hay nói thế?

- Vâng.

- Cô ấy thường nói câu gì nhiều nhất?

Ông Tham ngượng nghịu đáp:

- Đến tên người học trò ấy.

- Tức là Chi đấy.

Ông Đốc-tờ căn môi nghĩ. Một lát ông lên buồng khách, ông Tham nói:

- Hình như cháu tôi vẫn thấy nóng ruột lắm. Nó chạy khắp mọi nơi trong buồng và nói lằng nhằng cùng chửi rủa. Nó coi ai cũng là thù hằn.

Thầy thuốc cười:

- Với người điên, ai cũng như ai.

- Thì ra nó mê man quá, mà sao nó không biết mệt. Nó chửi rủa, hát, cười, khóc, nhảy nhót, đập, phá, trong hàng ba bốn giờ đồng hồ. Nó khỏe hơn lúc bình thường.

- Phải, tôi đã thấy có người vác nồi tắm ghế ngựa lim để phá cửa. Người điên, trông thấy cái gì cũng muốn phá. Cái nhà mà không chắc chắn, cũng có khi đổ với họ được.

- Vâng, nhưng lúc nó mệt, thì nó lăn ra ngủ như con vật.

- Trước ông cho cô ấy uống thuốc An Nam?

Ông Tham cười:

- Không bao giờ nó chịu uống. Đầu tiên, nó uống một ngụm, nhưng rồi nhổ đi ngay. Rồi nó quật cái bát, suýt vào mặt người cho uống thuốc. Sau này, chúng tôi phải dẫn nó ra, gang mồm để đổ thuốc vào. Nhưng nó cứ phun ra phì phì, rồi chửi theo đến hàng giờ.

Ông Đốc tờ cười:

- Chữa người điên và coi người điên, là việc rất khó. Cần phải người kiên tâm.

Nó là bệnh về tâm lý.

Ông Phủ bàn:

- Bẩm quan lớn, chúng tôi thiết nghĩ nếu bệnh tâm lý thì có thể giảng giải cho nó nghe lẽ phải được.

Bác sĩ lắc đầu:

- Với người điên, không có gì là lẽ phải nữa. Có khi ông rồi cũng bị cô ấy chửi đó.

Ông Phủ gật đầu, chịu:

- Dạ, thường cháu vẫn chửi tôi và bà nó nhà tôi luôn. Mới đầu chúng tôi thấy con nhà gia giáo lại làm những cái trái ngược với luân lý như thế, chúng tôi giận lắm, nhưng rồi chúng tôi cũng quen đi và sẵn lòng tha thứ.

- Phải, ông nên thế. Tôi khuyên ông câu này: Bệnh con ông hiện nay còn đáng sợ nữa, vì đương độ trời nóng bức quá. Ông phải chiều ý cô ấy. Chữa bệnh đã là khó, mà chiều người có bệnh, lại càng khó. Cho nên tôi muốn nói thực với ông bà một điều.

Ông Tham thông ngôn, ông Phủ vừa nghe, vừa gật:

- Dạ.

- Theo như lời em ông nói lại, thì con ông nguyên có bệnh đau tim lại uất lên, vì thất vọng về tình. Chẳng may khí trời oi ả, càng dễ làm cho bệnh điên phát ra, mà phát ra một cách kịch liệt. Chữa bệnh không gì bằng chiều người có bệnh, vậy ông bà nên chiều ý muốn của cô ấy.

- Dạ, quan lớn dạy, chúng tôi xin vâng lời.

- Nghĩa là ông bà nên làm cho cô ấy vừa lòng. Ông bà nên cho phép người yêu cô ấy đến thăm cô ấy. Như thế bệnh sẽ giảm dần và rồi khỏi hẳn.

- Dạ, xin vâng.

- Tôi biết rằng như thế, thì ông bà coi như trái ngược với luân lý, vì em ông đã nói chuyện rõ cái gia thế nhà ông, và cái tính nghiêm khắc của người thế gia vọng tộc.

- Dạ, quan lớn đã dạy, thế nào chúng tôi cũng xin theo.

- Tốt lắm. Nếu ông đã hiểu, thì rất hay cho tôi. Tôi đoán chữa khỏi. Tôi thấy người An Nam hay cố chấp, chứ người Tây, thì con nhà quyền quý, dù có lấy người hèn mọn cũng không sao. Cốt đôi trẻ yêu nhau là được.

- Dạ.

- Rồi ông cứ cho người yêu của con gái ông đi lại thăm nom; và nếu khi khỏi, cô ấy có xin ông điều gì, ông chớ nên trái ý. Vì tôi e cô ấy lại uất lên, và phát lại. Mà phát lại thì nguy hiểm lắm.

- Dạ, xin vâng.

Chuyện trò một lúc nữa, bác sĩ vui vẻ cáo từ lui ra. Ông Phủ tiễn đến tận bờ đường, giơ hai tay, cúi rạp lưng xuống để chào một cách rất kính cẩn.

Ô tô vừa mở máy chạy, ông Phủ đã hăm hăm đi trước, rồi gọi cả bà Phủ và ông bà Tham vào mà rằng:

- Lão ấy nó nói vậy, chứ việc gì mà cho thằng ấy đến đây thăm nom.

Mọi người ngơ ngác nhìn, ông Phủ lại bảo:

- Tôi thấy lão ấy dùng chữ người yêu, mà giận đầy khúc ruột.

Ông Tham thất vọng:

- Bẩm anh...

Ông Phủ gắt:

- Lại còn chú nữa. Việc gì mà mách rõ với thằng Đốc tờ như thế để nó nói láo!

Ông Tham sợ, đáp:

- Bẩm, để họ biết rõ thì chữa mới chóng.

- Chóng! Làm Đốc tờ thì phải biết cả, chứ còn hỏi thì giỏi gì. Thôi, để tôi cho nó về phủ.

Ông Tham năn nỉ xin cho Nga ở Hà Nội, mãi ông Phủ mới nghe, nhưng giao hẹn:

- Nhưng chú không được nghe lão Đốc tờ nó xui dại.

- Bẩm anh, em tưởng bệnh về tâm lý, thì nên chữa bằng tâm lý.

- Ồ tâm lý cái gì! Còn luân lý của ông cha, chú vứt đi đâu?

- Dạ, bẩm anh, em thiết tưởng luân lý chỉ hợp với từng thời, vì nó là những điều của người từng thời đại đặt ra mà thôi. Vậy thì luân lý phải hợp thời mới được. Vả chẳng luân lý chỉ là những điều của người thừa ăn thừa tiêu; đặt ra để hạng tầm thường không theo nổi vì nó phiền phức, mục đích là để phân biệt cách sinh hoạt hạng trên với hạng dưới. Cho nên, có khi luân lý của ta không hợp với luân lý của Tây mà luân lý đời trước làm hại đời này...

Ông Phủ mặt đỏ bừng bừng, đập bàn:

- Chú đừng ngụy biện! Con Nga chết thì thôi chứ không thể nhổ nhăng được!

Cả nhà im lặng. Ai nấy run như cây sậy.

Trong nhà nheo nhéo đưa ra tiếng Nga réo tên ông nội, bà nội, cha, mẹ, chú, bác, thím cậu cô, dì và cả Chi nữa, chửi lia lịa.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 10: Bệnh Với Thuốc

Bệnh Nga càng ngày càng nặng.

Suốt ngày, Nga làm nhảm hát hống, khóc lóc, mà càng hay nhắc đến tên Chi quá. Lúc thì gọi Chi, lúc thì nói một mình như đang chuyện trò với Chi, lúc thì chạy vào góc tường tìm Chi, nhưng có lúc lại réo tên Chi ra chửi mãi.

Bà Phủ muốn thăm con, chỉ dám đứng ngoài dòm vào. Hễ thấy Nga nằm yên, hiền lành, thì còn nhìn lâu. Nhưng gặp khi Nga làm hăng, thì bà lẩn mặt không dám cho nàng trông thấy. Vì hễ thoáng thấy bà, là Nga gọi, có khi gọi bằng chị, có khi gọi bằng con kia, có khi gọi bằng bà lớn.

Công việc trông nom săn sóc Nga, bà Phủ giao cho một con vú. Cũng may được con vú trung thành, chịu khó, lại khỏe mạnh, can đảm, nên nó chẳng quản ngại, nó vẫn quét tước, dỗ dành, dọa nạt, có khi phải đè ngựa Nga ra mà đổ thuốc vào mồm.

Đối với con vú ấy, Nga vừa ghét vừa thù, vừa sợ. Nga sợ nó, có lẽ vì nó bắt uống thuốc. Hễ nó vào, Nga len lét nhìn xem tay nó có mang thuốc hay không. Nếu có, Nga kêu rầm lên giãy giụa như người phải đòn, hoặc chạy trốn như người muốn thoát nạn. Có khi Nga ngoan ngoãn để lừa nó, rồi cầm chén thuốc, hắt toẹt đi. Chi có nó là Nga chưa dám chửi lần nào, vì nó dọa hễ chửi thì nó vả vỡ miệng, và bắt uống thuốc.

Đã lâu, Nga không mặc quần áo. Vì quần áo nào chịu được. Đây người, bán lấm như ma lem. Thế mà con vú ấy vẫn phải lau chùi cho Nga, mỗi ngày một lần, không hề kêu ca than thở.

Trông Nga hốc hác quá. Thân thể gầy hăn đi. Xương gò má và xương vai giô

hắn lên. Cổ tay khẳng khiu, như cái ống nửa.

Cha mẹ họ hàng ai cũng phải đau xót. Khốn nạn, một vị tiểu thư, mơn mớn, nõn nà, vui tươi, lộng lẫy, mà trong hơn một tháng trời, thành một con vật nhơ bẩn, ai cũng phải tởm, ai cũng phải ghê, xấu như con lợn sề, dữ như con chó đẻ, bẩn như con bọ hung.

Con vú mỗi khi vào thăm Nga lại lên kể cho ông Tham nghe, ông Tham phải biên lời nói vào cuốn sổ tay, để nói lại với bác sĩ.

Ngày nào cũng nắng. Nóng quá. Mà càng nắng càng nóng, Nga càng điên, càng cuồng. Cả nhà ai cũng khẩn trời cho mưa để thời tiết êm dịu một chút. Nhưng mà vô ích, ban ngày ánh nắng như thiêu đốt, mà ban tối, vắng sao vắng vạc, còn như dọa cái nóng cháy hôm sau.

Ông Phủ vẫn luôn luôn có mặt tại Hà Nội, rồi thì hai ba hôm một lần, bận thì dăm sáu hôm một lần. Đã có bà Phủ và vợ chồng ông Tham săn sóc cho Nga, nên ông cũng yên dạ. Và ông buồn bã, chán ngán. Không thăm con thì bụng áy náy chẳng yên, mà mỗi bận nhìn con, ông đứt từng khúc ruột. Nhất là từ hôm ông nghe Đốc tờ khuyên bảo mấy câu, ông thấy như bị một câu chửi nhục nhã.

Ngày hôm ấy, ông giận quá. Nếu bác sĩ không phải người Pháp, có lẽ ông đã nổi lôi đình rồi. Nên khi bước chân lên xe về Phủ, ông còn dặn ông Tham:

- Anh nể chú thì anh cho mời Đốc tờ, nhưng chú đừng theo thuốc Tây một tí nào nhé. Chúng nó chữa nhầm quá.

Thấy ông Tham dậm dậm cho xong chuyện, ông hiểu ý ngay, nên ông nói dối, vì biết rằng lời nói dối có công hiệu hơn lời gắt:

- Nếu chú không nghe anh, thì thà chú cầm dao đâm ngay vào cổ anh chị trước, rồi hãy giết cháu.

Nhưng lời nói dối, hoặc lời gắt đối với ông Tham, cũng có giá trị như nhau, nghĩa là cũng không công hiệu tí nào.

Ông Tham rất quả quyết. Và ông hiểu bệnh tình của Nga hơn hết, nên ông rất tin lời có lý của thầy thuốc. Song, ông chỉ dám nói thực với chị, chứ vẫn phải giấu anh. Động nghe tiếng xe ông Phủ đến nơi, ông phải cắt hết thuốc Tây, và để một thang thuốc ta sẵn ở bàn làm chứng.

Đã có lần, ông thất vọng, bảo nhỏ với vợ:

- Cháu Nga không khéo thì nguy. Mà nó có đến nỗi nào, chỉ là nó bị nạn về dòng dõi.

- Tại làm sao?

- Bệnh này, giá vào con nhà bình thường, thì cách chữa rất giản tiện. Hoặc giả cháu Nga là con mình, thì có hy vọng khỏi. Ngặt vì anh chị quá cố, nên khó lòng lắm. Thật sinh trường vào thế gia, cũng là một cái lụy.

- Cậu nói vậy là ý thế nào?

- Tôi đã rõ hết cả chuyện con Nga, mà tôi không dám nói với anh chị, sợ anh chị mắng sao để cho nó thối. Cái hôm thăng Chi nó đến đây, tôi hiểu ngay, tôi khéo hỏi nên con Nga thú thực cả. Rồi đến ngay ngày chủ nhật sau, tôi thấy con Nga thơ thần, có ý chờ đợi. Tôi chắc rằng nó viết giấy hẹn thăng Chi đến, mà thăng Chi sợ không dám đến. Từ ngày ấy đến hôm con Nga bị bệnh, tôi không hề thấy thăng Chi đến đây. Tôi quyết chúng nó hẹn gặp nhau một chỗ nào đó, vì tôi nhận thấy con Nga ở trường không năng ra nữa.

- Cháu bảo bạn học mà!

Ông Tham mím cười:

- Yên tôi nói cho mà nghe.

- Hay là nó ăn phái bùa mê.

- Bùa mê gì! Ái tình là thứ bùa mê mầu nhiệm nhất. Ta cứ tin nhầm cho là bùa mê, nhưng chắc gì có. Tôi không tin như thế. Vì tôi đoán là chuyện ái tình, nên ít

lâu nay tôi đi hỏi dò, mới biết rằng lần đầu tiên, chúng nó hẹn nhau ở sau nhà hát Tây.

Bà Tham cau mặt, có ý gắt:

- Sao cậu không ngăn cháu, để xảy ra cho nó thế này, có phải mình cùng có tội không?

- Tôi không biết trước đâu. Nguyên con Nga nhà này thì có bụng tốt, muốn giúp thằng Chi. Con Nga có tính trung hậu thương người thế nào, ai mà chẳng biết, cho nên lúc mới đầu, tuy tôi hiểu ý mà tôi không muốn làm mất cái tính tốt của nó. Và đời này, con gái có học, đều có ít nhiều tư tưởng bình đẳng, tự do, bác ái, bậc cha chú không thể ngăn cản được.

Có tư tưởng ấy là tốt, chứ không phải xấu. Mà sở dĩ tôi mặc kệ nó vì tôi tin ở cái giáo dục của nhà ta. Thật đấy, từ trước đến sau, con Nga vẫn là đứa có giáo dục. Nhưng ngặt vì thằng Chi lại là con nhà hèn mọn quá, nên thấy con Nga tốt bụng, lại không dám hưởng.

Cái lần chúng nó gặp nhau ở sau nhà hát Tây, thì chính thằng Chi lãnh đạm không muốn gặp gỡ con Nga nữa. Nhưng vì thế con Nga càng thương nó. Rồi hỏi dò, biết thằng Chi cũng là một người khá, có nhiều đức tính, nên thường con Nga nói chuyện với chị em bạn, ca tụng thằng Chi.

Có một lần, con Nga lên tìm tận chỗ thằng Chi trọ học. Nhưng không thấy. Vì những điều thất vọng ấy, con Nga nghĩ ngợi, sinh ra ngây dại. Rồi càng ngày, hỏi dò thêm, nó càng thấy thằng Chi là người thật hoàn toàn, chỉ vì sa vào cảnh nghèo khổ nên mới phải đối với nó một cách rụt rè như thế, nó càng đâm ra thương thằng Chi. Nó mơ màng được người chồng như thằng Chi. Nó nghĩ đến cảnh nhà ta đời đời quan sang, giàu có, tất không thể nào ai lại phá cái nếp nhà mà nhận lấy thằng Chi là rể. Nhất là anh chị Phủ, không đời nào lại cho nó lấy thằng Chi, nên nó càng tuyệt vọng.

Tuyệt vọng bao nhiêu nó đau đớn bấy nhiêu. Một độ, thấy nó hỏi tôi mấy câu, tôi đã ngờ ngợ. Chứ nếu nó kể rõ tâm sự cho tôi nghe, có lẽ tôi giảng giải, nó cũng

đỡ nghĩ ngợi để khỏi đau đốn ngấm ngấm.

- Giá tôi biết thì hơn, vì Nga nó sợ cậu, không dám nói.

- Phải.

- Sao cậu biết rõ đầu đuôi thế?

- Tôi đi hỏi, rồi khớp lại những câu người ta nói thì thành ra câu chuyện nó đi như thế. Vậy thì con Nga trước kia, chỉ cảm thấy Chì. Sau nó thương thằng Chì. Rồi càng thất vọng, nó càng nghĩ đến ái tình. Mà nó nuôi trong óc một thứ ái tình mơ mộng quá, nên từ khi điên, nó nhắc đến tên thằng Chì luôn.

- Thế cậu có nói với Đốc tờ những chỗ hóc hách ấy không?

- Có.

- Vì vậy ông ấy mới bảo anh chị thế, phải không?

- Đó là ông ấy nói ý. Chứ ông ấy nói rõ với tôi rằng nên gọi thằng Chì đến thăm con Nga. Bệnh con Nga là bệnh uất vì tình, thì phải lấy ái tình mà chữa.

- Rồi phải cho hai đứa lấy nhau à?

- Thì có làm sao? Thằng Chì cũng là người chứ là gì?

- Nhưng mà...

- Đàn bà hay cố chấp gàn dở.

- Không phải. Lấy nhau cũng được. Rồi nếu nó được học, sau này có chả nên ông nọ ông kia hay sao. Nhưng giá khi nó thành đạt rồi, hãy cưới, chứ bây giờ mà cưới thì nghe nó thế nào ấy.

Ông Tham phì cười, lắc đầu:

- An Nam mình lấy nhau, không phải về tình thần. Phần nhiều trai gái thì trông

ông bà ông vải, hoặc tiền của mà lấy nhau. Thì ra chẳng phải hai người lấy nhau. Chỉ là cái phú quý nó kết hôn với nhau mà thôi!

- Cậu định cho thằng Chi đến thăm con Nga à?

Ông Tham gật đầu:

- Tôi rất bằng lòng nhưng tôi không dám toàn quyền. Anh chị thật hết lòng với con. Lúc thường, đối với con thì nường như nường trứng, hứng như hứng hoa. Nó hơi nhức đầu, sổ mũi, là đã điên cuồng, chạy nhao lên về thuốc.

Độ này, anh chị lo lắng mất ăn mất ngủ, trông thật ái ngại. Nhất là anh, già sọm hăn đi. Bao nhiêu tiền thuốc thang, anh chị cũng không quản. Người ta mách thứ gì, anh chị cũng tìm cho kỳ được. Thấy đèn phủ nào thiêng, chị cũng đến tận nơi để lễ bái, thành kính kêu cầu. Nhưng vô ích cả.

Có bệnh thì phải uống thuốc. Mà con Nga không chịu uống, thì có mà trời chữa. Cho nên tôi tưởng cứ thằng Chi vào thăm, đỡ dành cho uống thuốc, tự khắc nó khỏi dần. Chính Đốc tờ người ta bảo rằng chỉ cần cho thằng Chi đi lại nói chuyện nói trò, tự khắc hay bằng trăm bằng nghìn thuốc. Nghĩa là con Nga được giải uất, khắc khỏi.

- Nhưng nó điên, biết nó có nhận ra thằng Chi, và chịu chuyện chẳng?

- Có nhiều thứ điên. Nguyên nhân bệnh điên của con Nga là thế, thì thuốc đấy, mất đồng xu nào?

- Sao cậu không nói rõ đầu đuôi với anh chị để cho anh chị biết sự cho thằng Chi đi lại là cần.

Ông Tham thở dài, nghĩ ngợi nói:

- Cứ ý tôi, thì sau khi nó khỏi, anh chị nên gả phắt nó cho thằng Chi. Hai đứa yêu nhau, đó là một điều chính trong việc cưới xin. Và thằng Chi mà có công làm cho con Nga khỏi, thì nó đáng được lấy con Nga lắm.

- Thì hãy đến lúc khỏi cái đã, còn như lấy nhau hay không, là tùy ý hai đứa.

- Nhưng tất hai đứa phải lấy nhau, vì chúng nó yêu nhau. Đốc tờ họ có đoán bệnh mập mờ đâu.

- Sao?

- Đốc tờ bảo nên cho thằng Chi vào thăm con Nga luôn, mặc kệ cho chúng nó khuyên bảo chuyện trò cùng nhau. Đừng ai để ý đến. Chúng nó muốn làm gì thì làm, miễn là khỏi được bệnh.

Bà Tham phát vào lưng chồng cười, đỏ mặt:

- Khi! Ai lại thế.

Ông Tham vẫn nghiêm trang, đáp:

- Thật đấy. Chính thế mới có lẽ.

Bà Tham buồn rầu, nói:

- Nhưng mà con Nga biết gì là lẽ phải, là ái tình nữa!

- Vậy thì trong một ngày, mợ không thấy thỉnh thoảng nó yên mồm, yên chân tay trong ít lâu là gì. Vả lại cũng có khi nó ăn nói những câu khôn đáo để. Thế thì thằng Chi đồ dành nó, can ngăn nó, hoặc làm gì, bảo gì chẳng có lúc nó nghe hiểu.

- Thế thì phải nói thực với thằng Chi như thế à?

- Ủ, cứ bảo: nó là vợ anh, anh được phép đồ dành, khuyên bảo, can ngăn nó.

- Thế thì khi lắm nhỉ!

Ông Tham cau mặt:

- Bệnh nào thì thuốc ấy, chứ cứ nề hà, sợ sệt thì có khi con Nga chết oan, không biết chừng.

- Nhưng mà người ngoài cười cho thôi óc.

- Sợ người cười chẳng hơn để mình khóc vì nó chết. Một mạng người chứ chơi à? Ấy, cái lụy thế gia là thế đó. Nhà thế gia bắt buộc phải theo luân lý. Mà tôi đã nói với anh, luân lý không phải là cái luật của tạo hóa, chỉ là cái của người xưa đặt ra mà thôi. Cho nên có khi luân lý không hợp thời và hợp chỗ, có khi luân lý làm hại người ta. Đến ngay như cái luật của tạo hóa, mà khi cần, người ta còn phải thẳng, phải trái, huống hồ là luân lý.

Bà Tham nghĩ ngợi, nói:

- Nếu vậy Đốc tờ người ta bảo phải đấy. Chỉ có thằng Chi là giải được uất cho con Nga, chỉ có thằng Chi là cho con Nga uống thuốc được. Khốn nạn thân nó, từ ngày ốm, nhà mình tốn kém bao nhiêu mà nó chẳng được uống một hùm thuốc nào. Vì nó cứ nhỏ đi mất cả. Ốm mà không có thuốc thì còn gì là người. Mà nhân thể bệnh lại càng nặng. Mà sự dễ cho hai đứa gặp gỡ nhau lại là vị thuốc thần hiệu nhất. Vậy cậu nên bấm với anh Phủ, để anh hiểu mà cứu cháu.

Ông Tham trợn mắt, lè lưỡi, nói:

- Khó lắm? Ông ấy hủ lắm, biết có nghe ra không?

- Đến tôi là đàn bà, còn nghe ra, nữa là.

- Nhưng nhà nho còn câu nệ bằng trăm, bằng nghìn đàn bà ấy. Lại còn tự phụ nữa. Có khi cũng tin, cũng chịu, nhưng nhất định không làm. Nhất là xui làm những điều trái với cổ tục thì càng khó.

- Hay là để tôi nói với chị?

Ông Tham ngẫm nghĩ, đáp:

- Chị Phủ là đàn bà, giá nói khéo để gọi lòng mẹ thương con, thì may cũng có thể được. Song chị còn có tư tưởng phân biệt giai cấp bằng mười anh. Thì khó lòng cho chị tin theo. Khỏi thì muốn khỏi, nhưng đời nào chị chịu cho thằng Chi lấy con Nga. Rồi chị cứ hứa với nó và nếu không giữ lời, thì mang tiếng mình lừa.

Bà Tham thở dài:

- Bây giờ tôi mới thấy cái phiền phức của nhà đại gia.

Ông Tham cười:

- Vì con Nga đã thấy thế, mà biết thế không thể nào thoát ly ra được khỏi vòng lễ giáo của nhà đại gia, nên nó mới thành ra một nạn nhân. Mà bây giờ muốn nó khỏi, mình cần phải phá toang cái lễ giáo ấy đi.

- Tôi chỉ sợ lúc cậu nói ra, anh Phủ mắng về tội sao được để con Nga như thế, mà không ngăn nó.

- Ngăn sao được tư tưởng người ta. Và nó định làm cái gì mà giấu, thì ai có thể biết được. Nhất là những bậc cha chú càng không thể biết những điều của con cháu định làm. Có khi chúng nó bàn bạc với người thân, mà không ai dám nói đến tai mình cả.

- Vậy cậu nên lựa lời, để nói với anh chị.

- Được, đến chủ nhật này.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 11: Lôi Đình

Đắn đo mãi, không thể dừng được, ông Tham mới dám nói với ông Phủ. Ông kể rành mạch nguyên nhân bệnh của Nga, và cách chữa mà thầy thuốc dặn.

Trong khi ông Tham nói, ông Phủ ngồi nghiêm chỉnh để nghe, không hề đáp mà cũng không hề đổi sắc mặt, vì vậy ông Tham mới giảng hết các lẽ.

Bà Phủ ngồi cạnh, thương con sụt sịt khóc.

Rồi một phút im lặng. Mọi người chống tay nghĩ ngợi.

Bỗng ông Phủ quắc mắt đập bàn đánh thành, làm cả nhà giật mình, ông Tham xám xoẹt run lên. Ông Phủ gắt:

- A, ra chú quá nghe Đốc tờ nói láo. Chú có học, chú lại không biết rằng hạng nói dối thứ nhất là Đốc tờ, thứ nhì đến thầy kiện hay sao? Họ chỉ dọa người để lấy tiền mà chú cũng tin à?

Nghĩa là ông cố quên bật một hạng người nữa, cũng nói dối như ranh và cũng dọa người để lấy tiền như quý, nên ông càng cáu:

- Giá họ quyền hành một chút nữa, giá họ làm quan thật, thì không biết họ làm hại người ta đến thế nào! Chú vẫn cho con Nga uống thuốc Tây đấy à?

Ông Tham run sợ, nói:

- Bẩm anh, nhưng cháu nhỏ đi có uống đâu.

- Nhưng chú vẫn định bụng cho nó uống à?

Ông Tham sợ hãi khép nép đáp:

- Dạ.

- À, ra chú không nghe lời anh. Em đâu có em vô phúc thế! Mà anh xem chú ti toe được dăm ba chữ Tây, chú dám công nhiên bài bác cái thuần phong mỹ tục của các cụ. Bây giờ chú làm nên, được nhà cao cửa rộng, vợ đẹp con khôn, là vì ai? Sao chú bạc bẽo thế? Người ta phải trọng nhất là luân lý. Nhất là những nhà nề nếp như nhà ta, càng phải trọng luân lý. Dù thấy luân lý nó bó buộc, cũng nên chịu nhắm mắt mà theo mới phải chứ! Chú nghe Đốc tờ bảo thằng ấy đến để chữa cho con Nga. A, chú muốn rước voi về giày mồ à?

Rồi tức giận lên đến cực điểm, ông Phủ trợn mắt trở vào mặt ông Tham quát:

- Đồ vô đạo!

- Bẩm anh...

- Im!

- Bẩm anh, xin anh xét cho. Nếu không thì cháu Nga chết oan.

Nói xong, ông Tham lấy khăn chùi đôi mắt đỏ hoe.

Ông Phủ cười lạt mĩa mai:

- Hừ!

- Em muốn bẩm anh rằng em nói có lý không?

- Anh hiểu rồi. Vẫn là có lý. Nhưng sao chú dám khuyên anh gọi thằng kia đến!

- Bẩm anh, nếu có lý thì nên theo không có thì cháu chết.

Ông Phủ lại quát:

- Chết thì thôi! Chú phải im.

Cả nhà đang run sợ, bỗng nghe thấy tiếng thút thút khóc: bà Phủ và bà Tham

gục cả đầu xuống bàn. Thấy ông Phủ quả quyết quá, mà nghĩ đến Nga, ai chẳng động tâm.

- Bẩm anh, em tưởng nên theo lẽ phải.

- Luân lý mới là phải. Còn thì trái hết.

Ông Tham thờ dài, nhìn anh bằng đôi mắt năn nì.

Lúc ấy, tiếng Nga ở trong đưa ra, phá toang cuộc xung đột mới nhóm:

- Gớm! Làm gì mà cãi nhau như mỗ bò thế. Nước sông Nhị Hà bây giờ trong quá, chúng bay ạ, chị ạ.

Nhưng không để ý đến Nga, ông Tham nói:

- Thăng Chi, em xét ra, là một đứa học trò ngoan ngoãn. Anh chẳng thấy chuyện xưa biết bao nhiêu nhà quan chỉ kén rể là học trò nghèo hay sao?

- À, ra chú vẫn tưởng chú phải.

Rồi ngừng một lúc nghĩ ngợi, ông nói:

- Được rồi, chú lên gác với anh.

Rồi ông Phủ hăm hăm đứng phắt dậy, gọi:

- Thím Tham! Bảo đứa nào mua bao nển thẻ hương. Bà Phủ! Bà đi tằm trầu, và pha nước lễ.

Mọi người nhìn nhau ngạc nhiên.

Ông Phủ vớ cái khăn, rồi lên gác, ông Tham lững thững theo đi. Ông Phủ còn hăng tiết, vừa đi vừa quay lại nói:

- Anh không bảo được chú! Chú cậ khôn hơn cả các cụ!

Rồi ở trên gác, ông dọn dẹp các đồ đạc trang hoàng trên lò sưởi, lấy phất trần quét tước rất sạch sẽ. Ông Tham đứng im ở góc nhà, chấp tay chờ, nhìn. Nhưng thấy ông Phủ làm việc, chẳng lẽ ông cứ giương mắt mà xem, ông bèn chạy lại đỡ. Ông Phủ gắt:

- Chú không được phép nhúng tay vào những việc thành kính này!

Ông Tham ngơ ngác, lùi thui về chỗ cũ.

Ông Phủ lấy cái khăn bàn phủ lên lò sưởi, và đặt hai cây nến đồng hai bên; rồi cung kính, ông bưng cái ảnh cụ cố, đặt ngay ngắn vào giữa.

Lúc ấy, bà Phủ và bà Tham ở dưới nhà đã rón rén đưa lễ vật lên, rồi đứng khép nép ở góc tường.

Tự tay ông Phủ cắm nến và thắp hương, đặt trà và pha nước.

Rồi ông giải chiếc chiếu trước chỗ thờ ông đứng nghiêm trang, chấp tay, đoạn thụp xuống lễ bốn lễ, rồi quỳ, suyt soát khăn. Gian gác có vẻ tôn nghiêm một cách cảm động.

Cả nhà im lặng, ông Tham mặt cắt không được hột máu, rất lo sợ. Ông biết rằng vì anh quá khắc, nên mới sửa phạt ông bằng cách khấn các cụ về để trừng trị ông là đứa con vô phúc. Ông đang vợ vẫn nghĩ ngợi tủi thân, bỗng nghe thấy tiếng ông Phủ đang khấn thì nấc lên mấy tiếng, rồi hồng hộc lên, phục xuống chiếu, ôm mặt khóc rưng rức.

Thế là cả nhà cùng sụt sịt, thảm thiết như mới có tang.

Một chốc, ông Phủ lấy tay áo quạt ngang mắt, rồi vừa thốn thức vừa lễ bốn lễ nữa.

Đoạn, ông nhăn nhó, chấp tay đi giật lùi ra chỗ để giày, rồi nhìn ông Tham bằng đôi mắt đỏ hoe. Ông gọi:

- Chú Tham!

Ông Tham mắt lấm lét, rón rén đến.

- Dạ!

Ông Phủ trừng mắt, hỏi:

- Thế chú còn đợi gì mà không đội khăn vào?

Bà Tham luống cuống kiễng chân chạy lấy khăn cho chồng. Ông Phủ đứng cạnh chỗ thờ, nghiêm chỉnh nói giọng đồng đạc như người quan tòa:

- Tội chú đáng đánh đòn. Nhưng anh nghĩ thương cho chú đã lớn, vả đã là ông nọ ông kia nên anh trình các cụ tha cho chú. Vậy chú vào lễ tạ các cụ rồi nằm xuống đây.

Ông Tham rưng rưng nước mắt, vào lễ tạ bốn lễ. Hai ngọn lửa thẳng, tự nhiên nghiêm trang như đôi mắt uy nghi của vong hồn hiện về, chòng chọc nhìn người con bất hiếu. Nước nễn chảy xuống như hai dòng lệ thảm. Mùi hương ngào ngạt làm chỗ thờ tự tăng vẻ thiêng liêng, mà cái ảnh treo trên, cũng như có hồn, đang phảng phất đầu đây để chứng kiến tấm lòng thành của ông Phủ. Bà Phủ và bà Tham cũng sửa lại vành khăn, ngồi thụp xuống chiếu lạng lẽ lẽ, rồi yên lặng cung kính đứng chấp tay ở cạnh ảnh, như để hầu bố chồng lúc sinh thời.

Đoạn, ông Phủ nói:

- Bây giờ chú chịu tội đi.

Lập tức, ông Tham nằm sấp trên chiếu, duỗi thẳng cẳng, gục đầu xuống ván gác. Ông Phủ lấy chiếc ba toong, nâng hai tay, quay về phía thờ, vái dài một cái, rồi để ở ngang hông em. Rồi ông đứng cạnh bàn thờ, nhìn ông Tham mà diễn thuyết. Lúc ấy, đôi con mắt ông lơ lơ, chân thành, như được linh hồn cha mẹ ông bà nhập vào thân ông, như được văng vẳng thấy những lời nghiêm huấn sắt đá của người xưa, mà nhắc lại cho em nghe vậy:

- Em đã lầm lỗi, em nên biết hối. Anh em ta sở dĩ được hiển đạt như thế này, là nhờ phúc ấm của các cụ để lại. Vậy mà em đã dại dột, xui anh làm càn làm bậy,

dám bài bác cả luân lý đời đời của tổ tiên. Anh là người đại lượng, đã trình xin tha thứ cho em lần đầu. Nhưng nếu lần sau, em còn dám ăn nói càn nữa, anh sẽ xin phép các cụ đánh đòn chứ không tha.

- Dạ.

Rồi ông quay nhìn bà Tham:

- Còn em nữa. Em phải can ngăn... thím phải can ngăn chú ấy, mỗi khi chú ấy phạm vào những tội vô đạo. Nghe chưa?

Bà Tham chấp tay, cúi đầu:

- Dạ.

Rồi quỳ bên cạnh em, ông suýt soát khẩn khứa, đoạn đứng dậy:

- Thôi, tha cho chú.

Ông Tham, đau đớn như bị trận đòn, lóp ngóp dậy, rồi lễ tạ bốn lễ.

Ông Phủ bảo:

- Cho phép chú dọn dẹp đồ lễ.

Nói xong, ông hả cơn giận, thông thả xuống nhà dưới.

Bà Phủ nhìn theo chồng, rồi trông bà Tham và lễ lạy, lắc đầu. Bà Tham cũng tùm tùm cười. Bà Phủ nói khẽ với ông Tham:

- Chị toan bảo chú im. Tính anh khắc lằm, làm gì chú không biết.

Ông Tham buồn rầu, thất vọng, lắc đầu, nói:

- Đến hỏng mất!

Rồi ông thở dài, nằm soài trên giường, bắt tay lên trán.

Bà Phủ lại gần, dỗ dành:

- Mời chú xuống nhà chơi với anh. Chú giận anh chị đấy à?

- Bầm chị không. Khốn nạn, em thương cháu mà em không có quyền làm cho cháu sống.

- Thì ai chả thương cháu, nhưng chú bầm anh những câu cũng khó nghe lắm kia. Giấy rách còn phải giữ lấy lề nữa chứ...

Vừa lúc ấy, ông Phủ lại lên gác, hỏi:

- Cái gì?

Bà Phủ cười gượng cho câu chuyện đỡ quan trọng:

- Chú Tham buồn vì lo con Nga chết.

Ông Phủ trợn mắt, nói:

- Thì chú vẫn chưa nghe ra hay sao? Chú phải biết anh chị lại thêm gả con bậy bạ như thế hay sao? Cháu mắc vận hạn, nhưng khi gặp thầy gặp thuốc, tất nó khỏi. Có lẽ nào bệnh mà uống thuốc lại không khỏi bao giờ?

- Bầm anh, nhưng mười bận cho thuốc, thì cả mười bận nó phun ra như thế cháu khỏi sao được. Hay là anh chị cứ bằng lòng cho em gọi thẳng Chi vào dỗ dành cho cháu Nga uống thuốc thôi vậy.

Một tiếng đập bàn. Ông Phủ quắc mắt thét:

- Thế chú không biết nó là con con mẹ hàng xôi chè, làm đầy tớ nhà mình không đáng hay sao?

Vừa dứt lời, bỗng có tiếng chạy rầm rầm lên thang gác, mà dưới nhà, người kêu thất thanh:

- Ôi trời ôi! Cô Nga làm sao thế này!

Ông Phũ, bà Phũ, ông Tham, bà Tham, giật mình quay lại:

- Bẩm cô Nga làm sao ấy ạ.

Mọi người chạy ồ xuống, run lấy bầy. Bà Tham hét mở cửa.

Nga nằm bất tỉnh nhân sự, còng queo dưới đất, hai mắt trợn ngược lên, mà đầu thì có máu chảy ướt đầm cả tóc, trông rất thảm thương.

Ông Phũ nói không ra tiếng:

- Chết thật! Con tôi điên đến nỗi đập đầu xuống gạch, trời ơi!

- Bẩm, để cô con ngất đi nên ngã.

Bà Phũ, bà Tham khóc sụt sùi.

Ông Phũ sai mọi người vớt Nga lên phản, và lay gọi.

Nga vẫn thờ phì phì, thỉnh thoảng nhăn mặt lại, và cố cựa.

Độ mười lăm phút huyền não, Nga hơi tỉnh lại. Rồi một lát, giương mắt, Nga nhìn hết người này đến người nọ, rồi sờ lên đầu, cười khanh khách.

Thế là Nga ngồi nhổm dậy, lấy tay dầm vào máu, và trát đầy lên mặt. Trông Nga đáng khiếp như một người bị thương. Bà Phũ kéo bà Tham đứng xa ra.

Nga bắt đầu nói lảm nhảm.

- Đâu? Anh Chi đâu? Chồng tôi đâu?

Rồi hai tay khoanh như để bế con, Nga dỗ dành:

- Nín đi, mợ đây mà. Chồng tôi bận học mãi không đến nhì. Ô hay! Ông Lê Lợi làm gì tôi thế này!

Nói đoạn vùng dậy, giơ quả đấm, hăng hái, trừng trừng nhìn ông Tham:

- Chị không tha nó ra cho tôi à?

Rồi ôm chặt lấy con vú, Nga kêu:

- Mẹ mìn, ối ông đội sếp ơi!

Mọi người sợ chạy tán loạn, ông Phủ gọi rầm rĩ:

- Khóa cửa lại.

Nga buông con vú ra, cười, và nhại:

- Khóa cửa lại! Gớm, làm như nhà pha của anh không bằng! Tôi nói đùa đấy mà. Thầy me ơi! Chú thím ơi! Nộp đơn cho con đi thi nhé!

Rồi Nga nhảy nhót, hát hồng, độ mười lăm phút thì lên phản nảm.

Bà Tham đứng ngoài khung cửa nhìn vào, thấy Nga yên lặng, mới đi ra buồng khách.

Ông Phủ thờ dài. Ông Tham nói:

- Bấm anh, em xin anh nghĩ kỹ lại. Cháu Nga đến lúc bệnh kịch liệt rồi. Nếu không nghe Đốc tờ thì hỏng mất.

- Gớm! Chú dai như đĩa đói. Lúc nào cũng Đốc tờ.

- Bấm anh, thằng Chi cũng là người. Dù có gả cháu Nga cho nó, cũng không là cái nhục, vì nó tất có tương lai rứt rờ, không kém gì ai.

Ông Phủ trở vào mặt em:

- Chú bậy lắm. Ra anh không bảo được chú à?

Thế rồi ai nấy đoán sẽ có một cuộc trừng phạt ông Tham lần thứ hai, quan trọng bằng mười lần thứ nhất. Nhưng không, nói xong ông Phủ hăm hăm gọi:

- Tài xế đâu? Sắp xe tao về.

Rồi rất giận dữ, ông vùng vằng đi. Cả nhà sợ hãi. Bà Phủ và bà Tham nói sao, ông cũng không trở lại nữa. Ông bảo:

- Tôi không ngờ đâu có đứa bướng bỉnh đại đột thế! Tôi xấu hổ lắm. Không dạy được em, thì tôi về. Bà cũng liệu mà về, và cũng đem con Nga về. Tôi không có anh em với nó nữa.

Xe ông Phủ đi, ông Tham lắc đầu thở dài. Bà Phủ nhăn nhó, vừa lo lắng vừa buồn bã, lên gác nằm khóc.

Bà Tham trách chồng:

- Cậu làm anh giận, phiền quá!

Ông cương quyết đáp:

- Anh gần lắm! Anh giết con Nga.

Rồi nghĩ ngợi một chút, ông rỉ tai bảo vợ:

- Cứ thế này mà để trông thấy nó chết, thật tôi không đành tâm. Tôi nhất định cứ theo ý tôi. Tôi sẽ gọi thằng Chi đến. Nếu đến thế mà con Nga không khỏi, hãy nên chịu phép trời.

Bà Tham lo sợ, đáp:

- Nhưng chị Phủ không nghe thì sao?

Ông Tham căn môi nhìn xuống để nghĩ kế. Bỗng ông tươi tỉnh nói:

- Được, không khó gì. Tối hôm nay, mợ khuyên chị nên đi lễ. Mợ sẽ đi với chị lên Yên Bái, Sơn Tây, và Ninh Bình, Thanh Hóa, các nơi có các đền có tiếng là thiêng. Hãy cứ đi vắng dăm ba hôm một; tôi sẽ nhân lúc ấy gọi thằng Chi đến. Nếu có kết quả hay, mợ lại mời chị đi lễ một lần nữa. Cứ thế trong một tháng xem sao nào.

Bà Tham nghe hiểu, đặc chí, nói:

- Vậy cậu ở nhà, nên lo liệu. Nhưng phải dặn dò đầy tớ, cấm ngặt chúng nó không đứa nào được nói nửa lời.

Đoạn ông viết giấy về phủ, xin lỗi anh rằng mình quá đại dột, và cam đoan từ nay không nghe Đốc tờ. Ông xin phép cho bà Phủ cùng Nga ở lại Hà Nội để chữa bằng thuốc ta.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 12: Một Chút Hy Vọng

Chi y lời đã hẹn với ông Tham, đến thăm Nga. Nói chuyện qua loa một lúc, Chi theo ông Tham vào nhà trong, bên lên, cảm động.

Cửa buồng mở ra, Chi thoát thấy Nga, bỗng lạnh hân người, nước mắt như muốn ứa trào ra. Thật là không ngờ. Nga gầy còm quá, thân hình chẳng khác gì con ma đói. Nga mặc cái quần thâm và khoác cái khố tải mới. Những thứ ấy, ông Tham vừa bảo vú bắt Nga che thân cho đỡ lỏa lồ.

Đưa Chi đến cửa rồi, ông Tham lên nhà ngồi chờ.

Trống ngực Chi nổi lên. Nhưng Chi cố giữ hết can đảm. Lúc bấy giờ Chi chỉ có mục đích cứu một người con gái, người con gái khổ nạn hơn mình, có lẽ vì yêu mình quá mà phát điên, nên chàng không kỳ quản gì hết, dù đã đoán trước thế nào cũng bị hoặc đánh, hoặc xé, hoặc chửi.

Chi đứng lặng nhìn Nga đương cúi húi cắm cổ ngặm vuốt cái diềm khố tải. Khe khe, Chi đóng cửa lại, rồi cất giọng run run gọi thử:

- Cô Nga! Nga!

Nga thấy tiếng người, ngẩng mặt nhìn Chi bằng đôi mắt ngây dại. Chi lại nghẹn ngào, hỏi:

- Cô Nga, cô có biết tôi là ai không?

Nhìn Chi một lúc, Nga như chẳng biết gì, lại cúi đầu, diềm nhiên về cái diềm khố tải. Thấy vậy Chi thương hại vô cùng. Nghĩ một lúc, Chi xưng danh:

- Cô Nga! Chi đây mà!

Nga ngẩng đầu nhìn, rồi mặc kệ, lại cúi xuống như trước.

Chi yên lặng tiến đến gần. Bỗng một tiếng cười khanh khách. Chi giật mình đánh thót, ù té chạy. Nhưng Nga đã giơ cái khối tải lên, và khoe:

- Này, cái áo đại trào này đẹp đấy chứ, anh Chi nhỉ?

Chi dừng lại nhìn.

Thấy Nga gọi tên mình, sao gặp mặt mình, không có ý mừng rỡ? Chi đương nghĩ ngợi, thì thấy Nga mới chòng chọc trông Chi. Rồi độ năm phút, hình như nàng hiểu biết, bẽn lẽn, kéo lại cái quần, sắp lại cái khối tải, lui lúi vào ngòai xóm trong xó nhà, có ý sợ sệt.

Chi yên tâm, đánh bạo theo vào. Nga len lét như con vật bị trối thấy người giơ gậy ra sắp đánh vậy. Nghĩa là hình như chỉ rắp chịu đau đớn mà không thể chống cự.

Chi ngòai gần Nga, hỏi:

- Cô Nga, tôi là Chi đây mà. Tôi yêu cô lắm.

Như nghe hiểu, Nga đỡ sợ. Chi lại nói luôn:

- Cô có biết rằng Chi này yêu cô không?

Nga mỉm cười, quay đi, nói:

- Cái con mẹ ấy thế mà độc ác nhỉ!

- Này! Cô Nga, con mẹ nào? Cô điên đấy à?

Nga cau mặt, nhìn Chi, cãi:

- Không! Anh bảo tôi điên à? Tôi có điên đâu?

- Thế cô nói con mẹ nào?

Nga ngấn mặt, phá ra cười, đáp:

- Ủr nhỉ. Các bác ấy kia đấy, anh Chi nhỉ.

Thấy Nga hiền lành, lại biết gọi tên mình, Chi phấn chấn, nói:

- Tôi bảo này, cô Nga. Thôi, đừng nói lẩn thẩn nữa.

Nga lườm Chi một cái, rồi đứng dậy, đi sang ngồi bên xó khác. Chi lại theo.

- Cô Nga. Cô nói chuyện với tôi nhé?

Nga nhìn Chi một lúc rồi đáp:

- Ủr, anh cứ nói đi.

- Ai lại ăn mặc thế này? Con quan mà tòi thế à? Thế thì tôi không yêu đâu.

Nga vừa cười, vừa nói như để làm lành:

- Quần áo trước tôi xé cả rồi.

- Sao lại phí của thế?

- Bực mình lắm, anh ạ.

- Thế cô không thương tôi nghèo à? Không mặc thì cho tôi có được không?

Rồi âu yếm, Chi sắp lại cái khố tải cho kín tay. Nga tỏ ý vui sướng.

- Cô Nga ạ, nếu cô cứ ăn mặc thế này mãi tôi không yêu cô đâu.

Nga dẩu mồm, đáp:

- Nhưng ở đây, họ ghét tôi, có cho tôi mặc quần áo đâu.

- Tại cô cứ xé mà!

- Không, tôi không xé nữa.

- Cô có uống thuốc không?

Nga nghe thấy tiếng thuốc, len lét lại đi sang ngòai xó trước, như muốn chạy trốn. Chi theo sau, rồi bảo:

- Cô lên phân mà ngòai. Con gái ai lại bắn thiu thế này?

Nga thần thơ nhìn lên trần, nói một mình:

- Tài quá! Cao thế kia mà nó nhảy được.

Lại ngọt ngào, Chi nói:

- Này, cô Nga, cô đương nói chuyện với Chi kia mà.

Nga trừng trừng nhìn Chi. Chi lại nói:

- Cô đương nói chuyện với Chi kia mà.

- Chi Chi cái gì! Bà lại tát cho vỡ mồm bây giờ! Cút!

Nói xong, sừng sộ đứng dậy.

Chi giật lùi, sợ quá.

Nga được thế, hai tay nắm lấy hai đầu gối, căng mạnh một cái để xé, nhưng không rách. Rồi đỏ mặt tía tai, Nga xỉa xói vào Chi:

- Rõ dơ, chỗ đàn bà con gái người ta nằm, vào đây làm gì?

Vừa nói vừa đuổi Chi quây quây.

Trống ngực nổi lên thành thành, Chi chạy quanh. Nga đuổi theo nắm được vạt áo, giật mạnh một cái.

Soạt!

Rồi Nga chửi rầm rĩ.

Ông Tham nghe tiếng, chạy vội vào, gọi:

- Thôi để bạn khác cậu ạ.

Chi mở cửa rõ nhanh để trốn ra, rồi đóng ập và khóa lại. Nga lay phá mãi không được, réo Chi chửi mãi.

Chi theo ông Tham lên nhà, ông Tham hỏi:

- Thế nào?

Vui vẻ, Chi đáp:

- Thưa ông, có hy vọng khỏi được.

- Em nó có biết cậu không?

- Hình như có. Tôi hỏi đến quần áo, thì cô ấy bảo vì không ai cho cô ấy mặc.

- Cậu có đã động đến chuyện uống thuốc không?

- Thưa có. Nhưng đến đây thì cô ấy hết khôn. Có lẽ vì chuyện thuốc, mà cô ấy bắt đầu sinh sự với tôi, rồi lại điên rồ như trước.

Ông Tham ngẫm nghĩ, rồi bảo:

- À, phải. Mọi khi con vú phải dẫn nó ra để đổ thuốc, mà nó cứ phun phì phì ra ngoài.

- Tôi tưởng không nên thế. Phải dỗ dành ngọt ngào thì hơn.

- Nhưng bây giờ nó sợ hết cả mọi người. Cho rằng ai cùng định bắt nó uống thuốc! Nó chửi cả nhà, chửi từ ai. Ban này nó có nói xằng nói bậy, cậu đừng chấp nhé.

Chi cười. Ông Tham tiếp:

- Dễ thường nó chỉ mới thấy cậu là người đầu tiên chưa ép nó uống thuốc bao giờ. Vậy cậu có cách nào cho nó uống được không?

Chi nghĩ một lúc, rồi đáp:

- May thì được. Tôi sẽ có cách.

- Thế nào? Cậu thử nói xem.

- Một là đổ thuốc vào ấm, có nắp đậy kín, cho cô ấy khỏi ngửi thấy mùi. Rồi cứ để luôn trong buồng như nước. Cô ấy khát thì uống.

Ông Tham gật gù:

- Có lẽ được.

- Hai là tìm cách lừa cho cô ấy uống.

- Lừa thế nào?

- Hoặc là nói tức. Hoặc là làm cho cô ấy bắt chước mình. Còn cách sau cùng là dỗ dành bằng lời ngọt ngào.

Ông Tham mỉm cười gật gù:

- Tôi tưởng dù dùng cách gì, nhưng thỉnh thoảng cũng nên dỗ dành ngọt ngào. Nếu nó uống, tất là nó biết nghe. Nó đã biết nghe, là nó hiểu một đôi chút.

- Có, cô ấy có nhiều lúc hiểu biết.

- Phải.

- Vậy thì những lúc ấy hãy nên cho uống.

- Nhưng trừ cậu ra khó có người dỗ dành. Bây giờ nó thù ghét cả nhà rồi.

- Vâng, tôi xin cố.

- Bởi vì nó chỉ khát khao tấm lòng yêu của cậu, cậu lợi dụng ái tình mà chữa cho nó.

Chi ngượng ngịu ấp úng đáp:

- Vâng. Một lời ông đã báo, tôi xin hết lòng. Bởi vì tôi biết cô Nga đối với tôi nhiều phen muốn tỏ bụng tử tế. Chỉ vì tôi lãnh đạm, nên cô ấy mới thất vọng rồi cô ấy nghĩ đến cái giai cấp, nên tuyệt vọng, mà đến nỗi này. Đó có lẽ cũng là lỗi ở tôi một nửa.

Ông Tham thở dài:

- Ở vào một gia đình dòng dõi trâm anh như gia đình tôi, mà muốn đánh đổ giai cấp, thật là một việc rất khó. Một đảng cứ nhắm mắt giữ nền nếp cũ, một đảng mạnh bạo mà thực hành những tư tưởng mới. Thành ra hai đảng coi nhau như hai cái thái cực, xung đột nhau.

Chi ngậm ngùi:

- Chỉ chúng tôi là không phải bó buộc.

- Phải, được tự do theo tư tưởng của mình thì còn gì sung sướng bằng.

Chuyện trò hồi lâu, Chi bắt buộc phải cáo từ ông Tham. Đó là cái thì giờ nó không cho Chi được ngồi lâu, chứ Chi thấy ông Tham vui vẻ, thật thà, thì rất cảm phục. Mà cảm phục nhất, là Chi nhận ra ông Tham là một người nhã nhặn, coi Chi như người bạn kém tuổi mà thôi. Thực trái hẳn với cha Nga.

Chi về, ông Tham dặn:

- Đến mai, cậu chờ để tôi phải mong nhé.

Từ hôm đó, mỗi ngày Chi đến thăm Nga một lượt. Bà Tham thì cứ hết đèn nọ đến phủ kia, đưa bà Phủ đi hàng ba bốn hôm mới trở về. Ông Phủ từ hôm bực mình

với ông Tham, thì không lên Hà Nội nữa. Vì vậy, cứ hai ngày, ông Tham lại phải viết thư kể rõ bệnh tình của Nga. Thư nào ông Tham cũng xin tạ tội, nhưng nhất định ông Phủ không trả lời. Cho nên nhân một lần được nghỉ lễ, ông Tham phải về tận phủ để chịu anh mắng tòn nhẩn.

Song, ông Tham vẫn theo ý riêng ông, nghĩa là chữa Nga theo cách Đốc tờ đã dặn.

Nga vì được Chi đến dỗ dành, thì dần dần tỉnh lâu hơn trước. Lại được một dạo đến gần một tuần lễ, trời cứ mưa luôn, nên ngày đêm mát mẻ. Bệnh Nga vì thế mà được dịu bớt.

Chi rất có hy vọng Nga khỏi được, vì đã trông thấy kết quả hay.

Ngày ấy, tuy gần đến kỳ thi nhưng Chi không tối nào là không để ra vài giờ tìm câu chuyện hôm sau nói cho Nga nghe.

Dần dần, Chi thuộc tâm lý Nga, nên rồi chuyện trò với Nga được bền hơn, mà Nga không giận mặt với Chi nữa.

Nhưng có một điều Chi lấy làm lo ngại, vì một hôm Chi được tiếp ông Đốc tờ chữa cho Nga. Bác sĩ cười bảo:

- Cô ấy cần phải cười ngay, thì mới có thể khỏi thực được. Nếu không cười ngay thì bệnh chỉ lửng lơ. Mà có lẽ phát lại nữa.

Chi chợt nhớ ra một chuyện: ở làng Chi có người con gái điên bị một người tuần hiệp, rồi bỗng khỏi bệnh.

Đối với Nga, Chi rất thương, Chi thương vì trông thấy hiện nay Nga khổ nạn hơn mình. Cho nên ngấm lời thầy thuốc, Chi khó nghĩ quá.

Bởi vì, khi hứa giúp ông Tham mà đến dỗ dành Nga, Chi chưa hề tưởng tới ái tình, huống chi là mong được cùng Nga ân ái.

Nhưng ái tình không thể nào không có được. Nó ngấm ngấm đến, nó đến để

làm keo sơn cho đôi trái tim non, nó đến để làm cho Chi ít lâu nay sinh ra vợ vắn và bạo dạn.

Cho nên đã có lần Chi ngồi cạnh Nga vuốt lưng nàng và thỏ thẻ nói:

- Em Nga ơi, nếu anh không phụ bụng em thì chi đã đến nỗi em khổ.

Vậy mà Nga như cảm động, giương đôi mắt ngây thơ ra nhìn Chi. Chi thấy mặt nóng bừng. Chàng run run ôm lấy cổ Nga, đan năm ngón tay mình vào năm ngón tay Nga, nâng nó đến, để rịt vào miệng. Mà trong khi hai cái lồng xương ngực nở to ra, thì bốn tầm con mắt dịu dàng gặp nhau long lanh quăng lẹ, tựa hồ như muốn tỏ rõ hai khúc đàn tim hòa theo một nhịp vậy...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 13: Lụy Thế Gia

Từ khi khỏi bệnh điên, Nga đổi hẳn tính.

Họ hàng bè bạn đến thăm và mừng nàng, nàng bẽn lẽn chỉ cố lẩn mặt. Ai nói đùa câu gì, nàng chỉ nhếch mép cười. Nhiều người hỏi trong khi điên có biết mình nói những gì không thì nàng đáp:

- Cũng có lúc tôi biết là tôi nói càn, nhưng trong bụng tôi hình như uất ức, không nói không chịu được.

Ông Phủ tin rằng Nga khỏi, là vì phúc ả của ông cha để lại. Cho nên ông thường nhắc chí bảo ông Tham:

- Nhờ tổ ả, cháu nó được lành mạnh. Nếu nghe chú, có phải tai tiếng biết bao nhiêu không?

Ông Tham vẫn đáp:

- Dạ.

Nhưng kỳ thực trong bụng ông rất lo.

Cái lo này, ông đã biết từ trước. Vì muốn Nga khỏi được, tất ông phải lo như thế này. Nhưng cái lo mà ông đã tưởng tượng nó không to bằng cái lo thực ngày nay. Sự thực ngày nay, Nga tuy là con gái, nhưng chỉ có danh mà không có thực. Cái đời lành mạnh của Nga bây giờ, ông Tham đã mua nó bằng cả một tấm trinh tiết của cháu.

Thế thì tất nhiên ông phải cố nói với ông Phủ cho Chi được lấy Nga. Vì ngoài Chi ra, quyết không ai nhận Nga là vợ. Và ông lại thấy Chi và Nga rất yêu nhau,

cho nên ông càng phải cố gắng. Vì vậy ông lo làm một điều rất khó khăn, khó khăn ở chỗ đánh đổ được tư tưởng giai cấp của ông anh quá câu nệ.

Mấy lần ông toan nói, nhưng đắn đo mãi, mà chưa dám lộ câu chuyện cho anh chị biết, ông chỉ mới xin một điều là cho Nga ở Hà Nội để uống thuốc bổ mà thôi.

Ông Phủ bà Phủ, sau khi cho tiền Nga đi sắm các thứ quần áo mới, thì cũng về phủ cả.

Ông Tham chờ được đến kỳ thi, thấy tin Chi đỗ thì rất mừng, ông cho như thế là ông bớt được điều khó khăn.

Nhưng mà có một hôm, bà Tham lo lắng hơn.

Ông hỏi, thì bà thở dài nói thầm:

- Con Nga dễ thường có mang.

Ông Tham giật nảy mình. Mặt ông xám lại hỏi:

- Sao mợ biết?

- Tôi xem ý mọi ngày, đoán rằng nó nghén, ban nầy tôi gạn hỏi nó mới biết đích.

Ông thờ người ra. Lúc ấy, có lẽ ông tưởng tượng đến nét mặt nghiêm khắc của anh, cái bụng phồng to của cháu, ông thấy bao nhiêu trách nhiệm nặng nề, nó đặt cả lên ngực ông, làm ông như tức hơi, như nghẹn thở. Ông bèn ôm đầu lên gác nằm.

Bà Tham theo ông lên, ông quất tay xuống chiếu, nói:

- Thế này thì không thể chậm được. Chủ nhật này, tôi phải về thú thực cùng anh chị mới được.

Rồi hai vợ chồng gọi Nga lên bàn bạc quanh quẩn với nhau. Nga thấy chú thím buồn bực vì mình, thì chỉ khóc, ông Tham thương cháu, sợ lo uất lên mà phát lại, nên bảo:

- Công việc của cháu đã có chú thím định liệu cho. Thầy cháu nghiêm thật, nhưng mà đã hóa ra như thế này, thì không nghe chú thím sao được.

Đến chủ nhật, cả ông bà Tham cùng Nga cùng về phủ. Ông bà Phủ thấy hai em và con có vẻ buồn thì lấy làm lạ quá.

Ăn cơm xong, ông Tham mời ông bà Phủ vào buồng riêng, đóng cửa chặt lại để nói chuyện. Thoạt tiên ông Tham ấp úng mãi mới nói được:

- Bẩm anh chị, hai em về đây, cốt bẩm anh chị một điều cho cháu Nga.

Ông Phủ ung dung vuốt râu vui vẻ đáp:

- Được, chú cứ nói.

- Bẩm cứ theo như lời Đốc tờ, thì cháu Nga tài nào cũng phải lấy chồng ngay.

Ông Phủ cau mặt:

- Đốc tờ! Chú cứ nhắc mãi đến Đốc tờ! Thì cháu khỏi rồi, can gì đến Đốc tờ nữa.

- Dạ! Nhưng mà chính Đốc tờ người ta nói thế, rất đúng bệnh của cháu, chính là uất lên vì tình.

Ông Phủ hơi gắt:

-Ồ! Chú này dở hơi quá! Sao chú cứ nhắc mãi đến chữ ấy, tình là thế nào! Nhờ phúc ấm các cụ, nay cháu được như thường rồi còn gì.

- Dạ. Nhưng bẩm anh chị, ông Đốc tờ dặn, thế nào cũng cho cháu lấy chồng ngay.

Ông Phủ cười thương hại:

- Chú gần quá! Chú nát về tư tưởng mới mất rồi.

Bà Phủ hỏi:

- Thế người Đốc tờ người ta bảo chú thế nào?

- Bẩm chị, người ta chỉ dặn em có thể. Người ta bảo chớ tin rằng cháu khỏi thực. Người ta lại bảo bao giờ cũng nên chiều ý cháu, nhất là về việc gả bán.

Ông Phủ tức:

- Nếu không dễ nó lại phát điên chắc! Gớm họ dọa thế mà chú cũng tin à?

Bà Phủ nói:

- Mà cũng được ông ạ! Mấy đám dạm nó trước, ta chọn lấy một chỗ xứng đáng, rồi trả lời người ta chứ gì.

- Nhưng mà nên để cho người ta nhắc mình, chứ ai lại gả tống gả tháo đi như thế, con mình như vàng như ngọc, nào có phải của bán rao!

Ông Tham xám ngoẹt mặt thưa:

- Bẩm anh chị. Em nói thực điều này; chắc anh chị không bằng lòng em.

- Được chú cứ thử nói.

- Bẩm anh chị, cháu Nga sợ dĩ chịu uống thuốc, mà ngày nay khỏi bệnh được, là toàn ở công người học trò tên là Chi.

Ông Phủ nghĩ rồi hỏi:

- Tức là cái thằng xác láo ngày hôm ấy, con nhà đồ Sơn ngoài kia ấy à?

- Dạ.

- Thế thì khó gì, để anh cho nó đồng bạc.

Bà Tham thở dài, bà Phủ hỏi:

- Đồng bạc đáng công đấy, thím nhi?

- Dạ.

Ông Tham lườm vợ một cái rồi nói với ông Phủ:

- Bẩm anh, công của nó như thế thì rất to. Hãy nói ngay rằng nếu không có nó, thì cháu Nga hiện nay tất vẫn còn điên, hoặc sẽ chết. Nghĩa là thằng Chi đã cải tử hoàn sinh cho cháu.

- Nhà không dày phúc, thì có họa thánh chữa! Chú ạ, anh vẫn tin rằng sao cháu cũng sẽ khỏi kia mà.

Bà Phủ tiếp:

- Và không tốt lẽ thì khó mà khỏi đấy!

Thấy câu chuyện đi xa đâu dễ dần, ông Tham nói:

- Bẩm anh chị, em cho phép thằng Chi vào dỗ cháu Nga, thật là trăm tội với anh chị.

- Thôi, nhưng mà cháu khỏi, anh chị mừng mà quên cái lỗi của chú. Chú thím chớ quan tâm.

- Bẩm thế nghĩa là em vẫn theo lời ông Đốc tờ.

Ông Phủ nhăn mặt:

- Thôi được, biết rồi. Chú đừng nhắc lại nữa mà!

- Dạ. Bẩm anh chị cho nên em tưởng theo lời Đốc tờ dặn bảo mà giữ gìn cho cháu cẩn thận thì hơn.

Ông Phủ ngẫm nghĩ rồi nói:

- Được. Anh chị sẽ lưu tâm.

Rồi một lúc ông vẫn vợ tiếp:

- Nhưng anh chị chưa bằng lòng vì nó còn đang đi học. Giá nó đỗ Tú tài rồi thì hay.

Ông Tham hờ dạ như vừa trút được gánh nặng. Nhưng một câu nói của bà Phủ kéo ngay ông lại với cái lo lắng trước.

- Con cụ Tuần ấy à?

- Phải.

Ông Tham thở dài nói:

- Bẩm anh chị, con ai thì con, em thiết tưởng gả chồng cho cháu thì nên tùy ý cháu. Mình làm cha mẹ, cốt xem cái đứa nó hỏi cháu có ngoan ngoãn hiền lành, có nhân cách không thôi là đủ.

- Nhưng cũng phải con nhà đáng đối với nhà mình mới được.

- Bẩm anh, em tưởng cần nhất là hai đứa đáng đối với nhau trước đã, hễ chúng nó bằng lòng nhau là hơn. Như cháu Nga, lấy chồng là lấy cho cháu, thì anh chị nên tùy cháu, cho cháu cái quyền được lấy chồng!

- Chú nói rất phải, nhưng lệ ta, trong việc gả bán, người ta chọn dòng giống, cần hơn chọn người.

- Tổ tiên làm thế, mình phải theo thế chứ. Nhà người ta thế nào thì mặc kệ. Nhưng nhà ta nếu không chọn kỹ, thì họ hàng, làng xóm, thiên hạ người ta cười cho.

Ông Tham thấy ông Phủ nói át đi, rất thất vọng. Nhưng ông cũng cứ thưa:

- Bẩm anh, em tưởng giá trị một người là chính ở người ấy. Ngay như nghề làm quan, nhà nước chỉ dùng người có tài, thế thì việc hôn nhân, chỉ nên chọn người chứ không nên chọn gia thế.

Ông Phủ đáp:

- Chọn gia thế, có nhiều cái lợi, chú không biết. Một là con nhà thế phiệt bao giờ cũng dễ làm nên. Dễ làm nên vì học hành có đất. Dễ làm nên vì thế lực của ông cha. Hai là nếu không làm nên quan tư gì, thì nó cũng có sẵn của cải, hương hỏa, đủ suốt đời no ấm.

- Nhưng mà lỡ nó chơi bời phá của thì em tính núi cũng phải hết.

- Ô! Nhiều ông quan giàu lắm, chú không rõ à? Các ông ấy có hàng dãy nhà ở Hà Nội, không kể tiền gửi nhà băng, đồn điền, và ruộng nương ở nhà quê nữa. Con cháu phá mấy đời cho hết. Và lại mình gả làm gì cho những đứa phá gia?

- Nhưng mà em tưởng bây giờ có người con trai thật tốt bụng, ngoan ngoãn, có nhiều đức tính, nhất là có nhân cách, mà mình trông chừng nó có thể làm nên, nghĩa là nó có cái tương lai rất tốt đẹp không kém con nhà quan, thì mình gả cũng được. Bởi vì một người đàn bà có chồng, thì người ta theo chức vị của chồng, mà gọi là bà Đốc, bà Tham, bà Huyện, chứ có ai dòm đến ông cha mà gọi là bà con dâu cụ Thượng, cụ Tuần bao giờ!

Ông Phủ hiểu ý cười hỏi:

- Chú có đám nào muốn ghép cho cháu Nga chứ gì?

Ông Tham hơi vui đáp:

- Dạ, bẩm anh vâng.

- Thế thì chú cứ nói, việc gì phải rào đón cẩn thận như vậy.

- Bẩm anh, em xem ra cháu Nga cũng đã bằng lòng đám ấy.

Ông Phủ hơi đổi sắc mặt mà trên trán nổi lên vài nét nhăn, nhưng ông gượng hỏi:

- Chú cứ nói.

- Bấm anh nó đã đỗ ở trường Bưởi. Mà có thể theo học đến kỳ cùng. Người ta Kỹ sư, Tiến sĩ.

Ông Phủ gật đầu:

- Được, nó là con ông nào? Chú cứ nói rõ.

Ông Tham ập úng:

- Bấm anh, đó là một điều phụ.

- Thì chú cứ nói đi.

- Bấm cha mẹ nó cũng là nhà nho nhưng chẳng đỗ gì cả.

Ông Phủ cười, cười như được nghe ông Tham pha trò rất mặn mà vậy. Ông Tham ngượng ngịu. Bà Tham vừa nóng ruột vừa lo cho chồng, nhìn chồng như có ý thúc giục.

- Bấm anh, người học trò ấy...

Nói dở câu, ông Tham run lên. Ông Phủ cười nốt một mẩu con con nữa rồi hỏi:

- Người học trò ấy chú biết?

- Dạ. Cho nên em rất thương yêu nó.

- Cái đó cố nhiên. Không thương yêu sao chú nói hộ nó.

Rồi ông cười ha hả.

- Bấm anh, nó tức là đứa đã cải tử hoàn sinh cho cháu Nga.

Bầu không khí trong buồng bỗng thay đổi một cách đột ngột, một tiếng đập bàn, làm ba người giật mình đánh thót, ông Phủ trừng trừng đứng phắt dậy, nhìn ông Tham, mắng:

- Ra cháu vừa khỏi điên thì đến chú! Nhà ta vô phúc lắm rồi!

Rồi ông run lên ngồi phịch xuống ghế.

Bà Phủ chạy lại đỡ. Ông Phủ vừa thở vừa nói:

- Thảo nào, chú ấy dẫn đo mải! Trời ơi! Chú ấy xui tôi dâu gia với con mẹ bán hàng xôi chè! Chú Tham!

- Dạ.

- Thế chú có nhớ thầy, ông, ngày xưa làm gì không?

- Dạ. Bẩm anh có.

Bà Phủ can:

- Thôi ông nói khê kéo người nhà đầy tớ nó biết. Thôi, chú im đi, kéo anh giận.

Ông Tham ghen lời. Bà Tham lại gần chồng, bấm khê vào vai một cái. Nhưng trí xét đoán của ông Phủ rất nhanh, nên ông dịu ngay mặt bèn hỏi:

- Anh hiểu cả rồi, tất còn điều gì nữa, chú nói nốt đi.

- Dạ bẩm anh quả có. Thăng Chi rất đổi thương cháu Nga, mà cháu Nga cũng muốn trả ơn nó. Bẩm anh hai đứa rất yêu nhau, mà cháu nhất định đòi lấy nó.

Ông Phủ giật mình kêu:

- Ôi trời ôi!

Bà Phủ ngơ ngác nhìn ông Tham như mới được nghe thấy chuyện ma chuyện quỷ. Ông Phủ lại hỏi:

- Anh biết rồi, nhưng còn nữa, chú phải nói hết.

- Bẩm anh, bẩm anh thăng Chi làm được cho cháu Nga khỏi, vì nó đã phải làm

cho cháu đỡ uất lên vì tình.

- Ồi trời ôi!

Rồi ông Phủ như không còn hơi để quát tháo nữa, ông ôm đầu, vuốt ngực. Bà Phủ lăm đăm con mắt nhìn ông Tham. Một lúc như mê sảng, ông Phủ lại hỏi một cách đáng thương:

- Còn gì nữa không? Chú ơi!

- Dạ. Bấm anh chị...

Rồi ông vừa nói tiếp, vừa lau nước mắt:

- Bấm anh chị, bây giờ cháu có mang với nó.

Như bị sét đánh ngang tai, ông Phủ ngắc lên, lả người, suýt ngã và rên rĩ:

- Chú giết anh!

Bà Phủ rú lên và ngã lạng xuống.

- Ồi!

Ông Tham chạy lại đỡ anh. Bà Tham ôm lấy chị. Vừa lúc ấy, Nga ở ngoài dãy cửa vào, thấy cái cảnh thê thảm của cha mẹ, thì không tài nào cầm được nước mắt. Nàng nức lên ôm lấy cha mẹ, rồi cũng ngã gục xuống gạch, ông Tham bà Tham nhìn cháu chán nản, lắc đầu và thở dài...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 14: Chén Thuốc Rừa Nhục

Mấy hôm nay, ông Phủ không ra công đường nữa. Nhục lắm, ông chẳng muốn trông thấy một ai. Tuy việc Nga có mang, ông bà không dám lộ cho ngoài biết, vậy mà ông cũng tưởng như ai ai cũng rõ cả đầu đuôi rồi.

Ngày nào cũng vậy, suốt từ sáng đến tối, các cửa nhà tư đều đóng kín. Người nhà, lính tráng thì thảo với nhau là quan se mình. Nhưng kỳ thực, tuy ông Phủ nằm bẹp dí trên giường thật, song ông không ốm. Ông không ốm, mà ông vẫn rên. Đó là ông thờ dài, rên rì.

Cái buồn bực, cái đau đớn cho ông mấy ngày hôm nay tổn bao nhiêu nước mắt. Ông nghĩ đến ông cha, cực lòng, ông chỉ muốn thác cho rồi. Còn gì ái ngại cho bằng một người đã già lại mếu máo, khóc lóc! Mấy bữa cơm, ông bỏ hẳn. Ông khẩn trời cho ông được ốm, để sớm về chầu tổ tiên.

Nhưng mà thương hại thay, ông chẳng được ốm thật. Ngày nào ông cũng trông thấy mặt con gái ông. Cái hình ảnh đứa con chưa hoang, chỉ tổ thêm nhắc cho ông bao nhiêu nỗi đứt ruột.

Từ hôm ông Tham về phủ đem cái tin sét đánh ấy, ông Phủ bắt Nga ở nhà. Song ông cấm chỉ không cho Nga được dàn mặt.

Ông giận em, giận con và day nghiến vợ. Ông như phát điên, đến nỗi không nghĩ được cách gì trừng phạt tội nhân cho đích đáng. Cho nên ông chỉ nhàu gan ruột về nghĩ mà tin rằng nhà ông đã đến lúc hết phúc rồi.

Buồng Nga ở ngay cạnh buồng ông nằm nên thường nàng ra vào và bị cha sỉ nhục luôn. Thấy cha đau đớn vì mình, Nga cũng chỉ muốn chết. Một đảng thất hiếu với mẹ cha, một đảng thất vọng về tình duyên, nay cố nhiên đã lỡ bước, nàng quyết

không sao trọn vẹn được mặt nào.

Bởi vậy, trông Nga càng tiều tụy. Những lúc nghĩ thẩm thía, nàng chỉ còn cách nắm vắt tay lên trán mà khóc thầm. Hiện nay, Chi được nghỉ hè về nhà, nhưng tuy hai người gang tấc mà thật là quan hà. Nga muốn nhắn cho Chi biết tin mình một tí, song không có dịp, và cũng không thể có dịp.

Những lúc nghe cha rên rỉ ở buồng bên cạnh, Nga lại chạy ra xun xoe đứng bên. Nhưng ông Phủ hồ thấy mặt con, thì nhẩn mặt, xua tay, tựa như nhìn thấy một vật nhơ bẩn. Ông van lơn nói:

- Tao lạy mày, mày tránh ra. Mày tha cho tao. Mày đừng giết tao. Mày dằn mặt tao, tao trông thấy mày, thì tao chết mất!

Nga nghe lời nói, như bị nhát dao đâm vào ruột vào gan. Nàng cho đời mình quạnh hiu quá. Ở giữa gia đình mà nàng cô độc lạ lùng. Ông Tham không dám về phủ nữa. Mà chỉ có chú, họa may mới có thể về hòa với nàng và khuyên can cha được mà thôi. Ấy là nói thế, chứ chắc gì cha Nga đã nghe theo. Nhưng giá ông Tham có dám năng đi về, thì dù ông Phủ chẳng cho nàng được kết hôn với Chi, song nàng cũng hình như được người bênh vực, và biết đâu, cha nàng cũng đỡ giận, đỡ ghét một chút.

Vả lại, mẹ nàng lại đi vắng. Nàng không hiểu là đi đâu cả. Cứ nàng đoán, thì là bà về nhà quê, vì chắc là cũng đau đớn không kém gì ông, nên không muốn lộ cho mọi người biết là trong nhà có xảy ra việc quan trọng đến nỗi cả mọi người nằm bệt như ồm.

Mẹ Nga tuy không nghiêm khắc quá như cha, nhưng đến nỗi nước này, dù người nhân từ đến đâu, cũng không thể tha thứ được.

Bởi vậy, Nga càng thương cha mẹ. Nhưng thương cha mẹ bao nhiêu, nàng lại thương Chi bấy nhiêu. Thật ra nàng chẳng hối tí nào. Nàng chỉ oán cái gia thế và cái lòng câu nệ nhút nhát của bọn con ông cháu cha. Vì có nó mà cha nàng phải làm nô lệ cho cái luân lý vô nghĩa. Vì có nó mà cha nàng khinh miệt hết cả hạng người nghèo hèn. Vì có nó mà, than ôi! Tình duyên của nàng đến nỗi ngang ngửa, một đời

dở dang.

Rồi Nga hồi tưởng lại những ngày vui vẻ cùng Chi. Thương hại thay, lúc nào Chi cũng tỏ ra là hèn nhát, sợ hãi, cam chịu phận thấp hèn. Cả đến dạo Nga điên gần khỏi, thấy Chi hết lòng trông nom săn sóc thì chính Nga khơi mào cho Chi khỏi e lệ rụt rè. Chính nàng đã kêu gọi, giục giã Chi mạnh bạo tiến lên con đường tình để cùng nàng thỏa mãn thú nhục dục.

Mà sở dĩ nàng dám cả gan như thế, là do lòng nàng đã cảm lòng Chi quá, đến nỗi quên cả việc xảy ra bất ngờ.

Vả lại, nguyên nhân chỉ bởi Nga coi Chi là người, cũng là người như Nga, hơn nữa, Chi lại có những đức tính và tư tưởng hơn người. Thế thì giai cấp không thể thắng cái lòng trọng nhân cách người của Nga được.

Những lúc nghĩ đến cha, Nga thấy cha như cái trở lực kéo Nga lại là đặt Nga ngồi vào khuôn khổ cũ. Song đến khi đứng trước ái tình, nàng không còn thấy một sức nào có thể ngăn cản được lòng. Vì vậy nàng mạnh bạo đạp đổ giai cấp đi.

Thành ra bây giờ, hiếu chẳng xong, tình chẳng vẹn, cũ không dứt, mới không xong. Nga như bị đẩy cả ra ngoài bốn cái vòng, vòng tình, vòng hiếu, vòng cũ, vòng mới. Thật là một chiếc thuyền nan bị sóng gió tứ tung.

Nga mong gặp mẹ để khóc lóc, kể lể, gởi nỗi từ tâm, may mà mẹ thương tình được phận nào thì nhờ phận ấy. Rồi dần dần Nga xin mẹ nói với cha cho nàng được lấy Chi, vì đã trót thì phải trót. Nhưng mẹ Nga đi vắng mãi chẳng về.

Một hôm, Nga đánh bạo, rón rén đến cạnh cha, ngó dòm vào giường. Nàng thấy cha lim dim ngủ, nằm quay vào trong, mặt mũi hốc hác hằn đi. Nàng cảm động lắm, thở dài một tiếng rất mạnh.

Ông Phủ mở choàng mắt, chợt giật nẩy mình. Chắc ông không ngờ chỉ được quên đời một lát để sống lại bằng tưởng tượng những ngày đáng tiếc đã qua, mà lúc mở mắt ra, ông lại thấy ngay cái nhục nhã của gia đình từng từng ở trước mặt.

Nga nhảu nhỏ, thưa:

- Bầm thầy, me con bao giờ về ạ?

Ông Phũ nhắm mắt, không đáp.

- Bầm thầy, me con bao giờ về ạ?

Bỗng ông nhồm phắt dậy, trừng trừng nhìn Nga, và nghiến răng:

- Nga, mày bêu riếu cha mẹ, làm nhục ông bà ông vải!

Nga cúi mặt. Hai dòng nước mắt giàn giụa như mưa.

- Chú Tham giết tao, giết cả thanh giá của gia đình. Mày làm đến nỗi tao không mặt mũi nào dám trông thấy người khác nữa. Bây giờ mày nghĩ thế nào?

Nga vẫn cúi mặt, không đáp. Vì Nga không dám trả lời thật điều Nga nghĩ.

- Mày nghĩ thế nào? Con bất hiếu kia... Mày không trả lời phải không? Đáng lẽ tao đem mày trôi sông. Đáng lẽ tao cho mày một phát đạn...

Nga nức lên, ôm mặt thốn thức khóc.

- Bầm thầy, con tưởng con đã trót đi như thế này thì...

- Phải, mày trót! Giá mày có mang với những đứa con nhà sang trọng, thôi thì tao cũng nhắm mắt nhắm mũi gả tống gả tháo mày để che mặt thể gian. Nhưng mày đổ đốn với con con mẹ hàng xôi chè ở phố phũ? Xôi chè! Phũ phũ!

Ông dẫn bốn tiếng sau cùng, rồi hu hu lên khóc, và nằm vật xuống. Rồi ông hỗn hển nói:

- Nếu tao biết tao đẻ ra mày để tao thấy cái nhục nhả này, thì thà tao bóp mũi mày chết ngay từ ngày lọt lòng cho xong!

Nga cảm động quá, đến nỗi rợn tóc gáy. Ông Phũ lại tiếp:

- Mày rồi khổ suốt đời con ạ. Cá không ăn muối cá ươn. Phương ngôn nói chẳng câu nào sai cả. Rồi mày chỉ suốt đời lấy lẽ người ta mà thôi, chứ đũa nào đại mà rước đến cái thứ mày nữa!

Nghe đến tiếng lấy lẽ, Nga ngẩng phắt đầu nhìn cha, vì nàng không hiểu cha nghĩ thế nào. Ông Phủ bảo:

- Rồi chiều nay, mẹ mày về, thì tao bảo gì mày không được trái lời.

- Dạ.

Đáp xong, Nga phân vân. Có lẽ đó là một việc quan trọng. Nàng lo sợ lắm.

Chiều hôm ấy, quả nhiên bà Phủ về. Nga ra đón chào, mà không vui vẻ được. Nga nhận vẻ mặt mẹ thấy tươi tỉnh, chứ không tiêu tụy quá như hôm nọ thì mừng thầm. Nhưng mà Nga không được hỏi chuyện riêng mẹ câu gì, vì cha nàng đã đuổi nàng vào trong buồng. Nàng cố ý tò mò, lắng tai nghe, thì thấy cha mẹ thì thảo với nhau những gì lâu lắm. Rồi một lúc, trong nhà có mùi khói củi. Nàng ngó ra, thấy mẹ đương lúi húi dóm cái hỏa lò, mà bên cạnh đặt một siêu thuốc. Nàng yên chí rằng thuốc bổ của cha. Nàng đoán, rồi chạy ra, làm đỡ mẹ, nhưng cha nàng quắc mắt lên, tỏ tay quát:

- Đi vào! Không việc gì đến mày.

Len lén, Nga thờ dãi đi vào. Rồi cảm vì nổi bị cha mẹ ruồng bỏ, nàng nằm trên giường, thút thít khóc.

Một lát sau, Nga nghe tiếng giày lại gần, nàng ngẩng đầu dậy, thì mẹ nàng đã ngồi bên cạnh. Nàng biết chắc mẹ sắp nói cho nghe việc gì đây. Quả vậy.

- Thầy mẹ tuy giận con, nhưng vẫn thương con lắm, con ạ. Con trẻ người non dạ, chỉ tại chú Tham xui đại, nên mới bị lầm lẫn như thế này, đến nỗi con khổ một đời.

Nga thờ dãi:

- Bấm me, chỉ tại con, chứ chú con vô tội. Me đừng đổ oan cho chú con.

- Lấy nó, thì không đời nào thầy me cho phép con đâu. Con đừng mong hão huyền nữa.

Như bị sét đánh ngang tai, Nga phải chống tay xuống chiếu cho khỏi ngã. Bà Phũ tiếp:

- Thế này thì con còn thể nào lấy được người tử tế. Ai người ta lấy con làm vợ cái con cột nữa. Mà cái đời làm lẽ, khổ nhục trăm phần, con ạ. Nhưng mà...

Đến đây, bà Phũ động lòng, lấy vạt áo lau nước mắt.

- Bấm me, thế thì con quyết xin cô độc suốt đời.

- Không ở vậy được. Vả nói vậy thôi... chứ con không đến nỗi phải làm lẽ đâu. Thầy me phải tính cho con được bằng người mới được. Rồi có ông Huyện, ông Phũ nào góa vợ, thì thầy me cùng cố đánh tiếng để người ta biết mà hỏi con làm kế. Vậy thì con cũng có thể làm nên được bà nọ bà kia, danh giá, con ạ.

Nga lắc đầu, như ghê sợ những câu nói của mẹ.

- Thế nhưng mà, úi chà! Khổ quá! Nếu người ta thấy con có con riêng, thì khó lòng!...

Rồi bà để cho Nga ngẫm nghĩ một lúc. Trong khi ấy, Nga chẳng ngẫm nghĩ gì, nàng chỉ có mong cho mẹ nói nốt.

- Cho nên thầy me định bịt hẳn chuyện này đi. Chốc nữa, me cho con uống thuốc thì con uống nhé.

Nga sùng sốt, hỏi:

- Bấm me, thuốc gì?

Bà Phũ ghé tai, nói nhỏ:

- Cho cái thai nó ra, con ạ.

Nga rùng mình, nhìn mẹ, kinh ngạc. Nga run lên, không ngờ đâu cha mẹ mình lại đang tay làm một việc đại ác, vì không muốn cho con kết hôn với một người chẳng được đàng dối về gia thế.

Đánh liều, Nga nói:

- Bẩm mẹ, con tưởng thế thì không hợp với nhân đạo.

Bà Phủ giảo dối:

- Thế thì mặc xác cô! Cô không muốn hay thì cô liệu hồn. Tôi bảo cô thì cô phải nghe. Cô phải biết cha mẹ cô khổ nhục về cô, tôi phải thân hành đi lấy thuốc cho cô, lại thân hành sắc cho cô. Cô không nghe, đã có thầy cô trị tội.

- Bẩm mẹ...

Nói đến đây, Nga nghẹn lời, bật khóc. Bà Phủ đay nghiến.

- Đó là một chén thuốc rửa nhục, nghe chưa? Rồi mày ẽnh ruột ra! Mày bêu rếu cha mẹ họ hàng. Mày báo hiếu thế à? Rồi người ngoài người ta đào bới xối trộn mà ông mả cha lên có hiếu không? Nhân đạo với chả nhân đức gì!

Nga lau nước mắt, nằm vật xuống giường. Bà Phủ giận quá, đi ra.

Từ lúc ấy, Nga thấy lạnh toát người, như bị sốt rét. Trời ơi! Chén thuốc rửa nhục! Nàng không hiểu sao cha mẹ lại bắt nàng làm những việc ghê gớm đến thế. Có nên nghe hay không? Nàng lo sợ và thương hại cha mẹ. Rồi, bị bao nhiêu nỗi thất vọng giày vò, nàng lấy bút giấy, nhất quyết viết thư cho Chi:

Anh Chi,

Em lấy làm đau đớn mà nói với anh rằng quyết em không thể nào trọn kiếp với anh được. Chẳng hay anh có thể tưởng tượng được cái cảnh thương tâm trong gia đình em từ khi thầy me em biết tin em có mang với anh không?

Bụng thầy me em như sắt đá không thể lay chuyển được, anh ạ.

Đã ngót một tuần lễ nay, em không dám dàn mặt thầy em lâu. Mà thầy em thì như bị ốm, suốt ngày nằm dí.

Bây giờ me em bắt em uống thuốc thôi thai! Có khổ nhục không, anh?

Trời đất ơi! Mấy ngày hôm nay, em chỉ sống bằng nước mắt, em chắc anh nghe thấy tin này, cũng phải rùng mình kinh sợ như em! Thì ra thầy em muốn dắt em vào vòng luân lý, lại phải mưu làm một việc vô nhân đạo.

Em hiện nay bất lực. đành bó tay chịu chết một bề, không biết làm thế nào được. Viết thư cho anh, mà hờ những lời oán trách cha mẹ, em biết đã làm một điều lỗi, nhưng đến lúc này, em than thở cùng ai?

Vậy thì gặp anh, em quyết không thể được nữa. Một là em sống, hai là em chết. Song em sống cũng như chết. Vì sống, tất thầy me em lại tìm những nơi quyền quý mà gả cho xứng đáng với con cháu nhà.

Cho nên thư này, anh coi như bức thư cuối cùng, như bức thư tuyệt mệnh. Coi đời ái tình của đôi ta, không ngờ nó chết yếu. Thì em xin anh cũng coi em như đã chết với ái tình. Nhưng mà anh Chi của em ơi! Đời em như thế là đủ. Em được anh yêu quý, em được là vợ anh bấy nhiêu ngày, dù em có chết cũng không ân hận tí nào nữa.

Em không muốn gọi lòng thương của anh, mà khóc lóc, hoặc dùng những lời thăm thương trong thư này, vì em đã sai ước cùng anh. Vậy em chúc anh cứ sống vui vẻ, mà quên hẳn em đi.

Còn như em, em quả quyết đến tận cuối cùng để đạt hy vọng riêng được chút nào hay chút nấy. Anh đọc thư này, nếu không thấy cảm động, thì anh nên yên chí rằng em anh vẫn còn can đảm. Em anh can đảm để chịu cái khổ nhục của một nạn nhân của tư tưởng giai cấp trong gia đình chuyên chế, của một người lênh đênh giữa bể mà biết bao phong trào mạnh mẽ đã gây nên những ngọn sóng cồn.

Vĩnh quyết anh,

Nga

Viết xong, Nga gọi Sen, cho một hào, và khẽ bảo:

- Mày giấu diếm bức thư này cho kỹ, rồi có lúc nào ra phố, thì đưa cho anh Chi con bác đồ Sơn nhé.

Sen vâng. Nhưng nó vừa ra khỏi buồng, thì một tiếng quát làm Nga rụng rời:

- Sen!

Nga run như cây sậy. Bà Phủ hỏi:

- Cô bảo gì mày?

- Dạ bẩm bà lớn, không ạ.

Nhưng đã biết rõ cả, bà lấy phát trần vạt nó một cái, quắc mắt nói:

- Con này man trá, muốn sống thì đưa cái thư đây.

Nga lạnh toát cả người. Sen đưa thư cho mẹ Nga rồi sợ hãi đi ra. Bà Phủ chạy thốc đến giường ông Phủ chu chéo:

- Trời đất ơi! Ông thử đọc xem nó nói với nhau những gì! Ra con Nga nhà này ghê gớm thực!

Nga rụng rời chân tay, mê lên. Nang ôm đầu, trống ngực thình thình, rồi lên giường nằm thẳng căng như chết...

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 15: Lòng Cha Mẹ

Bị tóm được bức thư viết cho Chi, Nga đâm liều, đành chờ một phen đánh chữ nhục nhã. Nhưng năm phút, rồi mười phút, Nga cố lắng tai, mà chẳng thấy cha mẹ đã động một lời. Nàng đoán chắc cha mẹ đã ruồng bỏ, mà không hơi đâu dạy dỗ con quá hư đốn.

Một lát, có tiếng động, nàng ngẩng đầu dậy, thấy mẹ bưng bát thuốc vào.

- Nga!

Đáp tiếng gọi, Nga khẽ thưa, uể oải ngồi dậy, tay vẫn đau. Bà Phủ nói:

- Con hư đại, thầy me đã tha tội mà không nói nặng nửa lời, thì thôi chứ, sao trên má con còn ngấn nước mắt thế kia?

Nga thở dài hỏi:

- Bẩm me, me cho con cái gì đó?

- Thuốc này tự me phải lên tận Hà Nội, nhờ một ông danh sư bốc cho. Me lại thân hành sắc cho con, thì con phải uống.

- Bẩm me, con không uống.

Thấy con quả quyết, bà Phủ rưng rưng nước mắt, dỗ dành:

- Con đại quá, con ơi! Con đã một lần hai lần, mà chẳng may bụng mang dạ chửa, tức là con đeo một vết nhục suốt đời cho cha mẹ, họ hàng. Người ngoài càng thấy con là con nhà dòng dõi, người ta càng cười. Thà con là con thẳng cu bố đi, thì con chửa hoang, người ta chẳng nói làm chi. Vậy con cố uống, uống để giữ vuông

tròn tiếng tăm cho cả nhà cả họ.

Nga khăng khăng đáp:

- Me để con chết còn hơn bắt con làm một tội đại ác.

Bà Phủ lại ôn tồn:

- Còn về phần con, me đã giảng cho con ban nãy rồi. Nếu con làm được cho cái thai nó ra, thì sau này con mới mong lấy chồng ông nọ ông kia được. Nhược bằng đưa con nó sờ sờ ra đó, ngộ sau này có ai hỏi con, mà người ta thấy rằng con chửa hoang với con con mẹ hàng xôi chè ở phố phủ, liệu người ta còn màng nữa hay không? Vậy con nên biết rằng lòng cha mẹ thương con, dù thế nào cũng muốn cho con sung sướng nên mới phải giả dối như thế. Con không nên phụ lòng cha mẹ.

Nga khóc, khẽ hất tay mẹ ra. Bà Phủ biết ngọt không được, bèn bảo:

- Me nói mà con không nghe, thì me nhường cho thầy con bảo con vậy.

- Bẩm me, con dám nói rằng không ai bắt nổi con làm điều trái ngược.

Bà Phủ tức, nghiến răng, ray rứt:

- À, mày muốn giở lý sự phải không? Thế cái bụng mày ễnh ra thì ai bắt. Phỉ hổ!

Nói đoạn, bà chạy ra nhà ngoài nói với ông Phủ:

- Nhất định nó không uống. Đây, tôi để phần ông dạy nó.

Rồi lập tức, Nga nghe tiếng giày cha đi vào. Nàng sợ hết hồn.

Ông Phủ tay cầm chiếc roi song, trở vào mặt con hỏi:

- Mày có uống hay không thì bảo, con kia!

Nga nhìn cha bằng đôi mắt năn nì, rồi chấp tay, lạy lấy lạy để:

- Lạy thầy, trước khi thầy trừng phạt con bằng cách nào thì trừng phạt, thầy me cho con bẩm một điều: Một là con chết, hai là thầy me cho con được kết hôn với người mà con đã có mang.

Ông Phủ hét:

- Con này gan thật!

Rồi ông quay sang bảo bà:

- Bà chạy ra ngoài dặn người nhà lính tráng, cấm không đứa nào được lai vãng gần đây! Rồi bà đứng ngoài ấy mà canh.

Đoạn ông hung hăng hỏi con:

- Mà y có uống hay không?

- Thưa thầy, nếu uống để xóa cái vết ái tình cũ, để mưu một cuộc nhân duyên mới, thì con không muốn thầy me mang tiếng giả dối, tàn nhẫn.

- Nhưng mà y sẽ được sung sướng!

- Bẩm thầy, thầy me cho là sung sướng, chứ nếu con không được trăm năm với một người bạn ý hợp tâm đầu, thì con cho là khổ sở.

- Nhưng cái thằng ấy là thằng con nhà dân, con nhà nghèo, nghe chưa?

- Nhưng con tưởng miễn là người ấy cho con được hạnh phúc.

Hai mắt đỏ ngầu ngầu, ông Phủ gõ roi vào đầu Nga, hỏi:

- Mà y có uống thuốc hay không? Nói ngay! Tao không lý sự nữa.

Nga khóc lóc:

- Con lạy thầy.

Ông Phủ trợn tròn xoe mắt, dữ dội như con cọp muốn nuốt chừng lấy Nga cho hả giận:

- Mà có uống hay không?

Nga vừa chắp tay lạy vừa sụt sịt đáp:

- Lạy thầy, thầy tha tội cho con. Con không uống.

Đét!

Một vết roi quật mạnh vào lưng Nga. Nga đau quặn, nhắm mắt. Ông Phủ lại hỏi:

- Mà có uống không?

- Bẩm thầy, thầy đại lượng cho con.

- Đại lượng thế chứ còn thế nào nữa? Tao hết sức thương mà mà mà không biết. Uống ngay đi!

- Bẩm thầy, con nhất định không uống.

- À gan à! Đây!

Đét! Đét! Đét!

Nga tối tăm mặt mũi, nằm vật ra, rên rỉ:

- Con lạy thầy. Trời đất ơi!

- Ngồi dậy, cầm ngay lấy bát thuốc!

- Bẩm thầy con quyết không uống.

Ông Phủ hăng tiết, lập tức chạy ra ngoài, rồi vào ngay! Nga thoáng thấy cha cầm một vật gì đen lay láy.

- Mà có uống không?

Vừa hỏi, ông Phủ vừa giơ tay kề sát thái dương Nga. Nga nhìn kỹ bỗng rùng mình. Ngọn súng lục.

Nga run bắn người lên.

Ông Phủ tay giơ súng, tay bưng bát thuốc, hất hàm hỏi:

- Mày có uống không? Nếu không tao không tiếc mày nữa!

- Bẩm thầy, thầy muốn giết con, con xin vâng.

- A, con này gan liền!

Rồi ngẫm nghĩ một lúc, một ý kiến vụt nảy ra trong óc ông, ông bảo:

- Nếu mày không uống, tao phải gọi thằng Chi vào đây, để nó cho mày uống. Nó đã tài cho mày uống thuốc, mà lần này không bảo được mày, thì tao sẽ cho nó một phát đạn.

Thấy nói đến Chi, bỗng Nga động tâm.

Ông Phủ biết lời nói của mình có công hiệu, bèn tiếp:

- Một là mày uống, hai là thằng Chi chết. Mày chọn đằng nào. Nói ngay!

Nga run run, giơ tay ra, đỡ lấy bát thuốc.

- Thầy me chuộng chỗ quyền quý quá, khinh chỗ nghèo hèn quá, mà để khổ cho con.

Nói xong, Nga để bát cạnh môi. Mấy giọt lệ theo nhau dòng dòng chảy xuống hòa với nước thuốc.

Nhưng nàng kinh tởm. Nàng kinh tởm việc uống thuốc cũng như cái kết quả của thuốc. Nàng kinh tởm sự chuyên chế của gia đình nó làm nàng tủ nhục. Bỗng nàng thốn thức khóc, gào lên khóc. Bát thuốc suýt nữa rơi. May quá, ông Phủ vội vàng đỡ ngay được:

- Bà đâu!

- Dạ.

Bà Phũ hốt hải chạy vào. Ông bảo:

- Bà phải thân ra phố, lôi cổ thằng con con mẹ bán xôi chè vào đây.

Bà Phũ ngơ ngác:

- Thừa làm gì thế ạ?

Ông Phũ trợn mắt:

- Bà hãy lôi cổ nó vào đây đã. Con bé nó cứng đầu cứng cổ lắm, không dạy được.

Bà Phũ vội vã vấn lại khăn, mặc áo lụa và cầm hộp trầu bạc.

Có từ trong phủ ra nhà Chi, bà cũng đi xe, xe nhà. Bà vẫn thế. Bà chẳng đi bộ đến đâu bao giờ, dù có gần.

Xe bà đỗ ở cửa bác đồ Sơn. Bác đồ đang ngồi hàng, đứng dậy khúm núm chào. Trái lại, mặt có vẻ sát khí đằng đằng, bà quý khách đi thẳng vào trong, khiến bác đồ chẳng hiểu việc gì cả. Người lính kéo xe lấy làm ngạc nhiên. Một vài đứa trẻ quây lại xem.

Nhưng Chi hiểu ngay việc chẳng lành. Bởi vì, dù có lời hứa chắc chắn của ông bà Tham tán thành việc hôn nhân, dù có mối tình tha thiết, cương quyết của Nga đối với mình, dù cho chàng đã đỗ Cao đẳng tiểu học, nhưng chàng cũng chẳng hy vọng việc trăm năm với Nga được như ý. Chàng thương Nga và yêu Nga. Nhưng càng thương yêu bao nhiêu, chàng càng lo buồn bấy nhiêu. Nhất là từ hôm được tin cho Nga biết rằng chàng thi đỗ đã về, mà không được một câu trả lời của Nga, chàng đoán tình thế trong gia đình Nga đã trở nên nghiêm trọng.

Ông bà Tham, lúc về Hà Nội, chàng có trông thấy hai người khi qua nhà chàng.

Hai người cùng có vẻ mặt rầu rầu. Như vậy, chàng biết là thất vọng và rất đau khổ.

Chi đứng dậy chấp tay chào bà Phủ.

Bà Phủ ngắm chàng từ chân đến đầu bằng đôi mắt thù hằn, hỏi:

- Mày là con con mẹ này phải không?

Chàng chưa kịp đáp, bác đồ Sơn đã trả lời thay:

- Lạy bà lớn, con chúng con đây ạ.

Bà Phủ đứng im một lát, rồi quay lại bác đồ Sơn hách dịch hỏi:

- Thế mẹ con nhà mày còn đợi gì mà không mời tao ngồi?

Bác đồ Sơn run sợ, xoa hai tay:

- Lạy bà lớn, bà lớn tha tội, rước bà lớn ngồi ạ!

Bà Phủ nhìn quanh, vợ lấy quyển sách của Chi đang đọc, đặt ở dưới, và ngồi lên trên. Bởi vì bà cho rằng chiếu bẩn. Bà hỏi:

- Thăng kia, sao mày dám hỗn láo với cô?

Chi xám ngoét, run run. Bác đồ Sơn ngạc nhiên, nhưng nghĩ ra ngay, vội vàng đáp:

- Lạy bà lớn, ngày ấy chúng con đã mắng cháu rồi. Cháu đại dột, xin bà lớn đánh cho chữ đại xá.

Bà Phủ lại nói:

- Học hành gì thứ này, đồ du côn! Sao mày không nghĩ đến tương lai, ở nhà mà đi gồng gánh đỡ mẹ mày? Mà con mẹ mày cũng ngu như chó ấy.

Chi cười chua chát đáp:

- Thưa bà lớn có điều gì xin nói với tôi, mẹ tôi không có lỗi.

- À, mày giờ bướng. Mày vào ngay trong phủ quan truyền.

Tức đầy ruột, Chi nói:

- Chốc nữa tôi vào. Không có việc gì cần cả.

- Thăng Lại đâu, lôi cổ nó đi cho tao.

- Muốn mời tôi vào, thì nói tử tế tôi sẽ đi, tôi không làm gì nên tội, không ai bắt được tôi cả.

Nói đoạn, Chi mặc áo, và đi trước bà Phủ.

Thực ra, trong bụng chàng rối như mớ bòng bong. Chàng biết rằng lần này đi là vào hang cọp. Nhưng dù nguy hiểm, chàng cũng cứ đi, đi để được biết tình cảnh của Nga, và chịu chung với Nga những nỗi đau đớn. Chàng cũng vui lòng.

Chi đến sân công đường, thì xe bà Phủ cũng vừa tới. Chàng theo bà vào nhà tư.

Chàng không chào ông Phủ. Nhưng ông Phủ không để ý đến cử chỉ ấy. Ông nhìn Chi, ngầu ngầu hai mắt, sừng sộ kể tội:

- À, thằng này, mày hỗn láo. Mày muốn sống hay muốn chết.

- Thưa quan lớn, câu quan lớn hỏi, chúng tôi tưởng là thừa, vì không ai dại đến nỗi muốn chết.

- Sao mày dám hỗn láo với cô. Mày có biết cô là con tao không?

- Thưa, tôi vẫn biết...

Chàng chưa nói hết, bỗng cánh cửa buồng mở toang. Nga chạy ra, tóc rũ rượi, ngồi phệt xuống đất, chắp tay, cúi đầu, lạy như tế sao:

- Lạy thầy, lạy mẹ, thầy thương hại cho hai chúng con. Thầy cho sống hai

chúng con cùng sống, thầy bắt chết, hai chúng con xin chết ngay.

Rồi nàng ngẩng bảo Chi:

- Anh lạy thầy me đi!

Chi bối rối, không biết làm thế nào, thì ông Phủ đập bàn:

- Hai chúng con! Con này to gan thật! Tao gọi nó vào đây, là bắt nó cho mày uống thuốc. Thằng kia, mày phải bảo cho nó uống hết bát thuốc, không có tao cho mày một phát đạn, mày quấy rầy con tao.

Nói đoạn, ông đứng dậy, mở tủ lấy khẩu súng lục và bà Phủ đặt bát thuốc lên bàn.

Nga khóc lóc:

- Anh ơi, cực nhục lắm, thuốc thôi thai đấy.

Chi nhún cả người, đầu óc choáng váng, ông Phủ nói:

- Tao không muốn có thứ máu tanh thối trong người con gái tao. Thằng kia! Trông khẩu súng này đây. Mày muốn sống thì bảo nó uống.

Chi đáp:

- Cô Nga có uống hay không là tùy quan lớn, chứ tôi không thể nhẫn tâm. Còn như quan lớn bảo tôi quấy rầy thì thực quan lớn lắm.

Nga đứng dậy nói:

- Lạy thầy, trăm tội ở như con. Chú thím con đã bầm thầy hết. Ngoài con không ai có lỗi cả.

- Tao gọi thằng này vào đây, không phải để nghe chúng mày lý sự. Con kia, mày có uống hay không?

- Lạy thầy, con đã trót yêu người ta, con đã trót có mang với người ta, con xin thầy thương hại con, thầy để con sống. Rồi thầy từ con, thầy đuổi con, con cũng cam lòng.

- Tao từ mày, tao đuổi mày, để mày đi bêu riếu tao nữa phải không? Mày có uống thuốc hay không?

Nga gạt nước mắt:

- Không. Nhất định con không uống. Nhất là thầy giết con.

Chi đứng cạnh, băng khuâng, lòng thốn thức. Chàng thương Nga, cảm động mỗi tình tha thiết của Nga đối với chàng. Chàng muốn khóc. Nhưng trước cái cảnh tàn nhẫn này, chàng không sao có nước mắt được, ông Phủ cầm súng lục, trở vào Nga hung hăng hỏi:

- Có thật mày gan không?

Nga đáp:

- Vâng, xin thầy cho hai chúng con, mỗi người một phát đạn.

Nhưng ông quắc mắt nhìn Chi:

- Mày phải bảo nó uống.

- Thưa tôi không bảo.

- Mày không bảo phải không?

Nói vậy, ông giơ súng về phía Chi, ngón tay trở mấp máy cò. Chi hoa mắt. Nhưng chàng đứng gan. Ai nấy im phăng phắc. Chỉ một cái bóp khê, là kết liễu một đời người.

Ông gí súng vào thái dương Chi, quả quyết nói:

- Tao đếm đến ba, mày phải bảo nó, không thì tao nhất định bắn.

Rồi dần từng tiếng, ông đếm:

- Một!... Hai!...

Tức thì Nga cuống quýt, lẩn xả vào bát thuốc.

- Lạy thầy, vâng, vâng, con xin uống.

- Ừc! Ừc! Ừc!

Nàng uống để cứu Chi. Đối với nàng, có thể ông Phủ không nhẫn tâm. Nhưng đối với Chi, thì ông bắn thật, nếu ông không bảo được.

Chi ứa nước mắt. Đứt từng khúc ruột.

Độ ba giây đồng hồ, Nga nhả thở khà một tiếng, rồi bổ rơi cái bát xuống gạch. Nàng nhắm mắt, chạy vào buồng, nằm gục xuống giường cố thọc tay vào miệng để nôn. Nhưng không thể. Nàng chỉ oẹ khan. Thuốc không theo ra được.

Thất vọng, nàng đập phá lẩn lộn như điên như cuồng.

LÁ NGỌC CÀNH VÀNG

Nguyễn Công Hoan
www.dtv-ebook.com

Chương 16: Những Người Thua Trận

Suốt đêm hôm ấy, Nga không ngủ được mà trên mặt gối, lúc nào cũng đầm đìa những lệ.

Đến gần sáng, nàng thấy gầy gầy sốt.

Hôm sau, nàng mãi không dậy, bà Phủ vào đánh thức, hỏi:

- Con thấy thế nào?

- Bẩm me, con sốt.

Bà Phủ sờ đầu con, kinh hoảng, gọi ông. Một lát ông mới vào, thản nhiên hỏi:

- Nó có nóng lắm không?

Bà Phủ thở dài, lắc đầu:

- Nóng. Có lẽ nhiều xạ hương quá.

Rồi hỏi Nga:

- Con có nhức đầu không?

- Bẩm óc con như bị búa bổ.

Bà Phủ rầu rầu nhìn chồng:

- Thôi, đích thuốc công quá.

Ông Phủ không nhìn Nga, ung dung đi ra, như chẳng quan tâm về bệnh chút

nào.

Nga sốt nặng dần, sốt li bì, không biết gì nữa. Mà bệnh tăng rất chóng.

Bà Phủ thì áy náy, lo lắng, thường vào thăm Nga luôn. Thấy Nga bất tỉnh nhân sự, bà chỉ thở dài.

Độ mười giờ, Nga nói mê nói sáng, ông Phủ hỏi bà Phủ:

- Nhà có trứng gà không?

- Có.

- Cho nó ăn sống. Cách ấy rất thần hiệu. Nhưng mà....

- Nhưng mà làm sao?

- Nó nôn hết thuốc mất.

Bà Phủ giày vò:

- Ông biết cách chữa mà bây giờ ông mới báo thì còn ăn thua gì!

Ông Phủ lạnh lùng cười lạt.

Nga ăn trứng gà sống. Nhưng không công hiệu. Mỗi lúc nàng lại sốt nặng thêm, mà nói lảng nhăng luôn miệng. Thỉnh thoảng nàng mới hơi tỉnh. Nhưng lúc tỉnh thì nhắm mắt, ôm đầu, kêu nhức óc.

Có một lúc Nga buồn chân tay. Đập lên giường, thì đụng phải bà Phủ. Nàng mở mắt lơ lơ nhìn mẹ, líu lười nói:

- Con chết mất, mẹ ạ.

Rồi quả nhiên, nàng thiếp đi.

Một lúc lâu, có những tiếng kêu văng vẳng làm Nga bàng hoàng. Nàng tỉnh dậy,

lắng tai. Tiếng kêu ngay ở buồng cạnh. Nàng nghe rõ lắm.

- Ôi, con lạy quan lớn.

- Mày không biết dạy con mày, để con mày hỗn láo!

Nga ngẫm nghĩ, đoán chắc là bác đồ Sơn bị cha nàng hành tội. Như quên cả bệnh tật, nhọc mệt, Nga cố gượng lần dậy, xuống đất, nhìn qua cửa kính. Thì quả nhiên một người đàn bà què một tay, đương lặn lội dưới đất, cuống quýt giơ một tay ra đỡ đòn. Cha Nga thì vừa tát, vừa dấm, vừa đá. Một lát, bác nằm còng queo, không kêu được nữa.

Bên cạnh bác, Chi bị xịch tay, vể mặt tức tối.

Nga động tâm quá chừng. Nàng hăng hái, cố dùng hết sức còn lại để ra được đến chỗ diễn tấn thảm kịch. Mọi người thấy Nga, đầu tóc rũ rượi, đều kinh ngạc.

Ông Phủ trở Nga, bảo Chi:

- Mày làm con tao thế kia. Mày có biết không? Nếu tao không đại lượng tao đã cho hai mẹ con mày mỗi đứa một phát súng.

Dứt lời, những ngọn roi song như mưa xuống đầu, xuống mặt và xuống mình Chi. Chi cuống quýt không thể đỡ được vì tay mắc xích.

Nga rung động cả tâm can. Nàng lặn xả vào ôm lấy người yêu, the thé kêu van để chịu thay những vết roi oan nghiệt. Nhưng hết cả hơi sức, nàng ngã gục xuống, mà tay vẫn với, vẫn quờ, vẫn đỡ cho Chi. Trái lại, ông Phủ thấy cảnh như chọc mắt, càng đánh, đánh túi bụi, đánh như không biết chán tay.

Quá lắm, Nga thở hồng hộc, thiếp đi. Mà Chi cũng không biết gì nữa. Hai người âu yếm ôm nhau để cùng chịu đòn. Thực là một cảnh diễn cái sức mạnh của tình yêu.

Cả ngày hôm ấy, Nga chẳng ăn một miếng cơm, miếng cháo nào. Mình thì nóng như lò than. Hai môi khô se, nước bọt đặc sít. Bệnh lại nặng hơn.

Thỉnh thoảng, nàng mới thở dài một tiếng, rên rĩ kinh hồn, và vật tay mạnh xuống giường. Ấy là nàng hơi tỉnh.

Chỉ những lúc ấy, bà Phủ mới hỏi con xem thấy trong mình thế nào. Nhưng nàng không đáp. Kỳ thực nàng có hiểu gì nữa đâu.

Nỗi thương tâm và trận đòn trong lúc nàng ốm, lại làm nàng kiệt sức, vì vậy bệnh nàng chóng kịch liệt.

Cho nên bà Phủ vừa lo lắng, vừa hối hận. Ngay từ chập tối, bà ngồi ở đầu giường Nga mà nghe nàng rên. Đã mấy lần, bà bàn nên đánh xe, đưa nàng đi Hà Nội để chữa, nhưng ông Phủ thần nhiên đáp:

- Để xem đã.

Ông Phủ ở nhà ngoài, thỉnh thoảng mới vào thăm con, song lúc nào cũng có vẻ bận tâm nghĩ ngợi một điều gì mà ông không nói ra vậy.

Đến nửa đêm, Nga rên to quá. Tiếng rên đều đều, liên liên nhau, nghe rất sợ.

Bà Phủ soi đèn, thấy mặt Nga lơ đờ ngủ gà. Giật nảy mình, bà thò tay vào chân nàng, thì bà rú lên gọi:

- Ông ơi! Hông mất.

Nhưng không thấy tiếng đáp, bà chỉ một mình nước mắt chạy quanh, gọi:

- Nga, con ơi. Con sống với thầy me nhé.

Rồi xúc động quá, bà mếu máo gọi:

- Ông ơi, ông vào đây với tôi.

Tiếng Nga rên bé dần, mà trong buồng chỉ có một mẹ một con.

Bà thò tay vào sờ đùi Nga, rồi thất vọng, gọi dồn:

- Ngụy đến nơi rồi, ông vào đây với tôi, xem còn có thể chữa được không.

Không thấy ông vào, bà tưởng ông đã nằm nghỉ.

Rồi tuy biết Nga chẳng còn hiểu gì, bà cũng cứ giảng cho con rõ cái bụng dạ trung hậu để nàng khỏi oán hận cha mẹ đến lúc chết:

- Con ơi, có phải thầy me giết con đâu! Con sống ở lại với thầy me mà hưởng những sự sung sướng. Con là con quan, thì con lại được làm dâu quan, vợ quan. Thầy me không để con phải khổ đâu con ạ.

Tiếng Nga rên thưa dần. Nàng há hốc đôi môi xám ngoét, khô khè thờ.

Trong buồng, cái gì cũng tăng vẻ kinh khủng. Ngọn đèn phừng phụt như run rẩy. Đồng hồ tích tắc như tiếng gót người chạy trốn. Con chuột rúc, con mối kêu. Nào nùng.

Ngoài góc thành, con cú rít một hồi ghê hồn trên cây gạo.

Bà Phủ trống ngực đập mạnh, gọi ông, ông vẫn mặc kệ, chưa vào. Bà dỗ dành Nga:

- Sống mà sung sướng con ạ. Thầy me không bắt con lấy những đứa bần tiện đâu mà.

Một tiếng thờ dài, Nga không rên nữa. Lòng trắng mắt lộn lên.

Nàng im lặng chẳng khác gì cái thầy ma.

Bà Phủ sụt sùi, lay gọi con. Song nàng bất tỉnh, mềm như sợi bún. Rồi bỗng một tiếng nấc, nàng thở hộc ba tiếng. Cái bông để ngoài lỗ mũi không phập phào bay nữa.

Mặt cắt không được hột máu, bà Phủ lấy bẫy xỏ chân vào giày, chạy ra nhà ngoài định đánh thức ông để báo tin dữ dội.

Nhưng ông Phủ đã đi ngủ đâu. Vẫn ngồi nghiêm chỉnh như lúc chập tối, ở trên

ghế mây cạnh bàn, ông cúi đầu tựa tay vào má như để trầm ngâm hoặc chờ đợi. Thấy bà ra, ông thất vọng, ngẩng mặt, lắc tai. Bà đến gần, nắm tay ông, trợn mắt, mếu máo nói:

- Hồng rồi ông ạ! Làm thế nào?

Nói xong, bà lăm đăm nhìn ông.

Ông Phủ cũng nhìn bà, rồi chớp mắt mấy cái. Đoạn vẫn lạnh lùng, ông ung dung đứng dậy vừa vào buồng Nga, vừa thốt ra một tiếng thở dài ở tận đáy lòng sắt đá:

- Thôi được, cànng đỡ nhục!...

Hết.